

TỔNG HỢP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỐ LIỆU TOÀN CẦU
SUMMARY OF AMENDMENT AND SUPPLEMENTATION TO THE CHARTER
GLOBAL DATA SERVICE JOINT STOCK COMPANY
(Kèm theo tờ trình số 0902/HDQT-GDS25 - Enclosed with Proposal No. 0902/HDQT-GDS25)

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
1	Căn cứ Pursuant to:	- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 (“Luật Doanh nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;	- Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 được thông qua ngày 11/01/2022 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp được thông qua ngày 17/6/2025 (“Luật Doanh nghiệp”) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi dẫn chiếu phù hợp với quy định pháp luật hiện hành: Luật Doanh nghiệp 2005 hết hiệu lực ngày 01/7/2015 (“LDN 2005”), được thay thế bởi Luật Doanh nghiệp 2014. Luật Doanh nghiệp 2014 cũng đã hết hiệu lực ngày 01/01/2021, được thay thế bởi Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 (“Luật Doanh nghiệp 2020” hoặc “LDN 2020”) có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các sửa đổi, bổ sung của Luật đó
		- The Law on Enterprises passed by the Eleventh National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on session 8, 29 November 2005 (the “Law on Enterprises”);	- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 was ratified by the Fourteenth National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam during its session 9 on June 17, 2020, amended and supplemented by Law on amendments to the Law on Public Investment, the Law on Public-Private Partnership Investment, the Law on Investment, the Law on Housing, the Law on Bidding, the Law on Electricity, the Law on Enterprises, the Law on Special Excise Duties and the Law on Civil Judgment Enforcement, which was ratified on January 11, 2022 and Law on amendments and supplementations to the Law on Enterprises which was ratified on June 17, 2025 (“Law on Enterprises”) and legal documents guiding the	Amend the reference term in accordance with current legal regulations: -The Law on Enterprises 2005 expired on July 1st, 2015, and was replaced by the Law on Enterprises 2014. The Law on Enterprises 2014 also expired on January 1st, 2021, and was replaced by the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 issued on 17/6/2020 (“Law on Enterprises 2022” or “LOE 2020”) effective from January 1st, 2021 and

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			implementation of the Law on Enterprises;	its amendment and supplementation.
		<p>- Luật đầu tư được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;</p> <p>- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, khoá XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006;</p>	Xóa bỏ nội dung này	Đề xuất xóa bỏ các dẫn chiếu này vì các điều khoản trong Điều lệ hiện hành không dẫn chiếu đến các Luật này.
		<p>- The Law on Investment passed by the Eleventh National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on session 8, 29 November 2005;</p> <p>- The Law on Securities No. 70/2006/QH11 passed by the Eleventh National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on session 9, 29 June 2006; and</p>	Remove this content	Because there are not any terms in current Charter referring to these references
		Chúng tôi, những cổ đông sáng lập của Công ty ký tên dưới đây đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty vào ngày 13 tháng 12 năm 2007, và cùng nhất trí thông qua những điều khoản quy định trong bản Điều lệ này của Công ty (“Điều lệ”). Bản Điều lệ này sẽ chi phối toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty.	<p>- Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông số ngày ... tháng năm về việc</p> <p>Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Số liệu Toàn cầu đã thông qua những điều khoản quy định trong bản Điều lệ vào ngày ... tháng ... năm (“Điều lệ”). Toàn bộ hoạt động kinh doanh, quản trị của Công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật Việt Nam.</p>	Cập nhật cơ sở căn cứ quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi điều lệ
		We, the undersigned Founding Shareholders of the Company, convened a shareholders’ meeting to establish the Company on 13th	<p>- Resolution of the General Meeting of Shareholders no. dated regarding</p> <p>The General Meeting of Shareholders of Global Data Service Joint Stock Company has approved the provisions</p>	We, the undersigned Founding Shareholders of the Company, convened a shareholders’ meeting to establish the Company on 13th

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		December 2007, and unanimously approved the provisions which are stipulated in this charter of the Company (this “Charter”). All of business and operation of the Company shall be in compliance with this Charter.	in this Charter on (“Charter”). All business and operation activities of the Company will be in compliance with the provisions of this Charter and Vietnamese law.	December 2007, and unanimously approved the provisions which are stipulated in this charter of the Company (this “Charter”). All of business and operation of the Company shall be in compliance with this Charter.
2	Điều 1 Article 1	Định nghĩa Definitions	Giải thích từ ngữ Definitions	Sửa đổi cho phù hợp hơn English version keeps unchanged
3	Điều 1.1 Article 1.1	a. “Đại diện Ủy quyền” có nghĩa là cá nhân được cổ đông của Công ty ủy quyền bằng văn bản để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông đó theo Luật Doanh nghiệp; a. “Authorized Representative” means an individual that is authorized in writing by a shareholder of the Company to exercise the rights and obligations of such shareholder pursuant to the Law on Enterprises;	b. “Người đại diện theo ủy quyền” của cổ đông công ty là tổ chức là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này; b. “Authorised Representative” of shareholder being enterprise means an individual that is authorized in writing on behalf of such shareholder to perform rights and obligations of the shareholder in accordance with the Law on Enterprises and this Charter;	- Định nghĩa lại theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2020 - Thay đổi vị trí - Update definition as Clause 1, Article 14 of the Law on Enterprises 2020 - Re-location
4	Điều 1.1 (b) Article 1.1 (b)	b. “Cổ phần Ủy quyền” có nghĩa là cổ phần Công ty được ủy quyền để phát hành; b. “Authorized Shares” means the shares that the Company is authorized to issue from time to time;	Bỏ nội dung này Remove this content	Đề xuất xóa bỏ do không phù hợp, không được sử dụng trong toàn bộ Điều lệ này. Removal due to incompatibility, it is not used in the contents of this Charter
5	Điều 1.1(d)	d. “Giấy Đăng ký Kinh doanh” có nghĩa là giấy đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký đầu tư do cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp để thành lập Công ty và sau này có thể được sửa đổi bổ sung; d. “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” là văn bản bằng bản giấy hoặc bản điện tử ghi lại những thông tin về đăng ký doanh nghiệp mà Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp cho Công ty;		- Luật Doanh nghiệp 2020 hiện hành không còn sử dụng thuật ngữ “Giấy đăng ký kinh doanh” mà sử dụng thuật ngữ “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”. - Định nghĩa lại theo quy định tại Khoản 15 Điều 4 Luật Doanh nghiệp

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				2020 - Đồng thời, đề xuất thay thế các thuật ngữ “Giấy đăng ký kinh doanh” hoặc “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” đang được sử dụng trong toàn bộ Điều lệ này bằng thuật ngữ “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp”
	Article 1.1 (d)	d. “Certificate of Business Registration” means a certificate of business registration or investment issued by the relevant business registration body to establish the Company as may be amended and supplemented from time to time;	d. “Enterprise Registration Certificate” means a physical or electronic document bearing enterprise registration information provided for the Company by a Business registration authority.	- The current Law on Enterprises 2020 no longer uses the term “Certificate of Business Registration” and uses the term “Enterprise Registration Certificate” as stipulated at Clause 15, Article 4 of the Law on Enterprises 2020. - Propose to replace the terms “Certificate of Business Registration” currently used throughout this Charter with the term 'Enterprise Registration Certificate’
6	Điều 1.1 (e)	e. “Chủ tịch” có nghĩa là chủ tịch Hội đồng Quản trị;	e. “Chủ tịch Hội đồng Quản trị” có nghĩa là Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty;	Do trong Điều lệ này đều sử dụng thuật ngữ “Chủ tịch Hội đồng quản trị”, chứ không dùng thuật ngữ viết tắt “Chủ tịch”. Nên định nghĩa lại cho phù hợp.
	Article 1.1 (e)	e. “Chairman” means the chairman of the Board of Management;	e. “Chairman of the Board of Management” means the Chairman of the Board of Management of Company;	Because most of this Charter uses the term "Chairman of the Board of Management", not using “Chairman”. Amendment shall be appropriate for the content of the Charter
7	Điều 1.1 (f)	f. “Vốn Điều lệ” có nghĩa là vốn điều lệ của Công ty;	f. “Vốn Điều lệ” là tổng mệnh giá cổ phần đã bán của Công ty;	Sửa đổi theo Khoản 34 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 1.1(f)	f. “Charter Capital” means the charter capital of the Company	f. “Charter Capital” means the total face value of the Company’s sold shares;	Clause 34, Article 4 of the Law on Enterprises 2020
8	Điều 1.1	(g), (j)	Sắp xếp trình tự lại thành (a), (g)	Sắp xếp lại trình tự
	Article 1.1	(g), (j)	Re-positioning (a), (g)	Re-positioning
9	Điều 1.1 (i)	i. “Cổ đông Sáng lập” là các cổ đông tham gia xây dựng, thông qua và ký tên vào bản Điều lệ đầu tiên này của Công ty.	i. “Cổ đông Sáng lập” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập Công ty;	Sửa lại theo Khoản 4 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020 có quy định: “Cổ đông sáng lập là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần.”
	Article 1.1 (i)	i. “Founding Shareholders” means the organizations or individuals that participated in the process of establishing, approving and signing this Charter;	i. “Founding shareholder” means a shareholder that holds at least an ordinary share and has his/her signature in the list of shareholders that are also founder of the Company;	Amend according to the provision of Clause 4 , Article 4 of the Law on Enterprises 2020, it states: “Founding shareholder” means a shareholder that holds at least an ordinary share and has his/her signature in the list of shareholders that are also founder of the joint stock company.”
10	Điều 1.1 (l)	l. “PTF” là Công ty Tài chính Bưu điện;	l. “PTF” là Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện;	Cập nhật tên công ty
	Articles 1.1 (l)	l. “PTF” means Posts and Telecommunications Finance Company;	l. “PTF” means Post and Telecommunication Finance Company Limited;	Update the name of PTF
11	Điều 1.1 (m)	m. “Những Người Liên Quan” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong Điều 4.17 của Luật doanh nghiệp;	m. “Người có liên quan” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong Điều 4.23 của Luật Doanh nghiệp;	- Sửa thuật ngữ và Sửa điều khoản tham chiếu theo quy định tại Khoản 23 Điều 4 LDN 2020.
	Article 1.1 (m)	m. “Related Person” means an organization or individual described in Article 4.17 of the Law on Enterprises;	m. “Related Person” means an organization or individual described in Article 4.23 of the Law on Enterprises;	Amendment the reference terms according to Clause 23, Article 4 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
12	Điều 1.1 (n)	n. “Đại hội Cổ đông” là tổ chức cao nhất của Công ty có các quyền được đề ra trong Điều lệ này, hoạt động theo Điều lệ này và Luật Việt Nam;	n. “Đại hội đồng cổ đông” là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty có các quyền và nghĩa vụ được đề ra trong Điều lệ này, hoạt động theo Điều lệ này và quy định pháp luật;	- Định nghĩa lại theo Khoản 1 Điều 138 LDN 2020 có quy định: “Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty cổ phần” - Bổ sung thêm “nghĩa vụ”
	Article 1.1(n)	n. “Shareholders’ Meeting” means the highest authority of the Company having the powers set out in this Charter and operating in accordance with this Charter and the Laws of Vietnam	n. “General Meeting of Shareholders” means the supreme body of the Company having the rights and obligations set forth in this Charter, operating in accordance with this Charter and the law;	Clause 1, Article 138 of the Law on Enterprises 2020 provides: “The General Meeting of Shareholders shall consist of all voting shareholders and is the supreme body of a joint stock company.”
13	Điều 1.1	o. “Lãnh thổ” có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và phần còn lại của thế giới;	Xóa bỏ nội dung này	Đề xuất xóa bỏ định nghĩa này do không phù hợp và không được sử dụng trong toàn bộ Điều lệ này.
	Article 1.1	o. “Territory” means the territory of Vietnam and the rest of the world;	Removing	Propose to remove this definition because it is not suitable and is not used throughout this Charter
14	Điều 1.1	p. “USD” là đồng Đô la Mỹ	Xóa bỏ nội dung này	Đề xuất xóa bỏ định nghĩa này do không được sử dụng trong toàn bộ Điều lệ này.
	Article 1.1	p. “USD” means United States Dollars	Removing	Propose to remove this definition because it is not used throughout this Charter
15	Điều 1.1		Bổ sung thêm định nghĩa này: o. “Người quản lý Công ty” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc;	- Khoản 24 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý doanh nghiệp tư nhân và người quản lý công ty, bao gồm chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh, Chủ tịch Hội đồng thành viên,

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty.”
			Add this definition: o. “Company’s executives” means the Chairman of Board of Management, members of the Board of Management, General Director, and Deputy General Director;	- The Clause 24, Article 4 of the Law on Enterprises 2020 stipulates: “Executive of an enterprise means the owner of a sole proprietorship, a general partner of a partnership, chairperson or member of the Member/Partner Assembly, Chairman of a company, Chairman of Board of Management, members of the Board of Management, General Director, Director/General Director, or holder of another managerial position prescribed in the company’s charter.”
			Bổ sung thêm định nghĩa: p. “Người có quan hệ gia đình” bao gồm vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng;	Khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020. Thuật ngữ này được sử dụng trong điều khoản liên quan tới tiêu chuẩn của TGD trong Điều lệ.
			Add the definition: p. “Relatives” of a person include: the spouse, biological parents, adoptive parents, parents-in-laws, biological children, adopted children, children-in-law, biological siblings, siblings-in-law and biological siblings of the spouse;	Clause 22, Article 4 of the Law on Enterprises 2020. This term is used in the clause related to the General Director's standards in the Charter.
			- Bổ sung định nghĩa này:	Thuật ngữ “ngày làm việc” được sử

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			q. “Ngày làm việc” là ngày dương lịch, trừ thứ 7, Chủ nhật và các ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật;	dùng nhiều trong toàn Điều lệ này và bổ sung để tránh hiểu sai khi áp dụng trong Điều lệ này.
			Add this definition: q. “Working day” means calendar day excluding Saturday, Sunday and public holidays according to the Vietnamese law;	The term “working day” is used extensively throughout this Charter and supplement to avoid misunderstanding in its application.
			Bổ sung định nghĩa này: r. “Pháp luật” được hiểu là pháp luật Việt Nam.”	Bổ sung thêm định nghĩa vì thuật ngữ được dùng nhiều lần trong Điều lệ
			Add this definition: r. “Law” means Vietnamese law	Adding this definition because this is used extensively throughout this Charter
16	Điều 1		Bổ sung thêm quy định này: 3. Trong Điều lệ này nếu có quy định yêu cầu văn bản được lập bằng Tiếng Anh và Tiếng Việt thì nội dung Tiếng Việt được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa hai ngôn ngữ.	Một số văn bản LDN 2020 bắt buộc phải có Tiếng Việt và Tiếng Việt được ưu tiên áp dụng nếu có mâu thuẫn với tiếng nước ngoài. Các văn bản tại Việt Nam nên có tiếng Việt, song ngữ để tiện cho quá trình kinh doanh, tương tác với cơ quan nhà nước tại Việt Nam.
			Supplement this provision: 3. In this Charter, in case there is a requirement of a document be made in English and Vietnamese, the Vietnamese content shall prevail in case of conflict between these languages	Some documents mentioned in LOE 2020 are required to have Vietnamese language, and Vietnamese language is preferred if there is a conflict with a foreign language. Documents in Vietnam should be in Vietnamese and bilingual to facilitate business processes and interactions with state agencies in Vietnam.
17	Điều 2	Điều 2: Thành lập Công ty Các Cổ đông sáng lập dưới đây thống nhất thành lập Công ty theo các điều	Điều 2: Cổ đông sáng lập Công ty Công ty được thành lập ngày 06/3/2008. Các cổ đông sáng lập bao gồm:	Sửa đổi cho phù hợp với thời điểm sửa đổi điều lệ

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		khoản đề ra trong Điều lệ này. Cổ đông sáng lập bao gồm		
	Article 2	Establishment of the company The Founding Shareholders hereby agree to establish the Company on the terms and conditions set out in this Charter. The Founding Shareholders are:	Founding shareholders of company “The Company was established on March 06 th , 2008. Founding shareholders includes:”	Modification to suit the time of charter amendment.
18	Điều 2.1	a. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam Trụ sở chính: Toà nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam. Đại diện hợp pháp: Ông Vũ Tuấn Hùng Chức vụ: Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Quốc tịch: Việt Nam Số điện thoại: +84-4-5775104	1.1. Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam Trụ sở chính: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng, TP Hà Nội, Việt Nam. Quốc tịch: Việt Nam	- Theo quy định tại Điều 24.2 Luật Doanh nghiệp 2020 thì thông tin yêu cầu của Cổ đông sáng lập bao gồm: Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch. Bỏ các nội dung không bắt buộc khác. - Cập nhật địa chỉ của VNPT
		a. Vietnam Posts and Telecommunications Group Head Office: Ocean Park Building, No. 1, Dao Duy Anh Street, Dong Da District, Hanoi, Vietnam Legal Representative: Vu Tuan Hung Title: Chairman and CEO Nationality: Vietnamese Số điện thoại: +84-4-5775104	1.1. Vietnam Posts and Telecommunications Group -Registered address: No. 57 Huynh Thuc Khang, Lang Ward, Ha Noi, Vietnam -Nationality: Vietnamese	- According to the provisions of Article 24.2 of the Law on Enterprises 2020, the information of foundation shareholders are full name, contact address and Nationality. Remove other optional contents. - Update current address of VNPT
		b. Công ty Thông tin NTT Trụ sở chính: 100-80191-1-6, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan 100-8019 Đại diện hợp pháp: Ông Hiromi Wasai	1.2. Công ty Thông tin NTT Trụ sở chính: 2-3-1 Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan Quốc tịch: Nhật Bản	Tương tự như trên

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>Chức vụ: Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành</p> <p>Quốc tịch: Nhật Bản</p> <p>Số điện thoại: +81-3-3500-8111</p>		
		<p>b.NTT Communications Corporation</p> <p>Head Office: 1-1-6, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan 100-8019</p> <p>Legal Representative: Hiromi Wasai</p> <p>Title: Chairman and CEO</p> <p>Nationality: Japanese</p> <p>Telephone No: +81-3-3500-8111</p>	<p>1.2.NTT Communications Corporation</p> <p>Registered address: 2-3-1, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan</p> <p>Nationality: Japanese</p>	As above
		<p>c.Công ty Tài chính Bưu điện</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Đại diện hợp pháp: Ông Trần Bá Hùng</p> <p>Chức vụ: Giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Số điện thoại: +84-4-5771096</p>	<p>1.3 Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Bưu điện</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 1, tầng 2 Số 3 Đặng Thái Thân, Phường Cửa Nam, TP Hà Nội, Việt Nam.</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p>	Tương tự như trên
		<p>c.Posts and Telecommunications Finance Company</p> <p>Head Office: 15th floor, Ocean Park Building, 1 Dao Duy Anh Street, Dong Da District, Ha Noi, Vietnam</p> <p>Legal Representative: Tran Ba Trung</p> <p>Title: Director</p> <p>Nationality: Vietnamese</p> <p>Telephone No: + 84-4-5771096</p>	<p>1.3 Post and Telecommunication Finance Company Limited</p> <p>Registered address: 1st and 2nd Floor, No. 3 Dang Thai Than, Cua Nam Ward, Ha Noi, Vietnam</p> <p>Nationality: Vietnamese</p>	As above
19	Điều 2.2	<p>2.Bất cứ cổ đông kế tiếp nào của Công ty đều bị ràng buộc vô điều kiện và không thay đổi các điều khoản của Điều lệ này.</p>	<p>2.Bất cứ cổ đông kế tiếp nào của Công ty đều bị ràng buộc vô điều kiện và không thay đổi các điều khoản của Điều lệ này và Điều lệ sửa đổi trong quá trình hoạt động phù hợp theo quy định pháp luật</p>	Bổ sung thêm trường hợp sửa đổi Điều lệ

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		2.Any subsequent shareholders of the Company shall be unconditionally and irrevocably bound by the terms of this Charter	2.Any subsequent shareholders of the Company shall be unconditionally and irrevocably bound by the terms of this Charter and revised Charter during the operation according to provision of laws.	It supplements the case of revising Charter
20	Điều 3.2	Công ty sẽ có trụ sở đăng ký tại ...	Công ty có trụ sở chính tại P722, tầng 7, tòa nhà HITC, 239 đường Xuân Thủy, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	Cập nhật địa chỉ hiện tại của Công ty.
	Article 3.2	The Company shall have its registered head office at [-----]	The Company has its registered head office at Room 722, 7th Floor, HITC Building, 239 Xuan Thuy Street, Cau Giay Ward, Ha Noi, Vietnam	Amendment and update according to current information of GDS
21	Điều 3.3	Công ty được thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện trong Lãnh thổ phù hợp với Nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi Luật Việt Nam cho phép để tiến hành các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh của Công ty;	Công ty được thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh phù hợp với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi quy định pháp luật cho phép để tiến hành các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh của Công ty.	Bổ sung thêm nội dung theo LDN 2020
	Article 3.3	The Company shall be entitled to establish branch offices and/or representative offices within the Territory pursuant to any resolution of the Board of Management and in compliance with the Laws of Vietnam and other laws and regulations so as to carry out business activities within the scope of business of the Company	The Company is entitled to establish branches, representative offices and business locations following the resolutions, decisions of Board of Management and to the extent permitted by law in order to conduct business activities in the Company's business fields.	Supplement according to LOE 2020
22	Điều 5.2	2.Lĩnh vực kinh doanh của Công ty bao gồm: - Thiết lập và điều hành các trung tâm số liệu; - Kinh doanh các dịch vụ lưu trữ, xử lý số liệu; - Cung cấp các dịch vụ Tư vấn, thiết	2.Lĩnh vực kinh doanh của Công ty bao gồm: 2.1. Lĩnh vực kinh doanh chiến lược: a) Thiết lập và điều hành các trung tâm số liệu; b) Kinh doanh các dịch vụ lưu trữ, xử lý số liệu; c) Cung cấp các dịch vụ Tư vấn, thiết kế, cung cấp các giải pháp kỹ thuật về dịch vụ số liệu;	- Cập nhật thêm thông tin đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất 2022 - Sửa đổi điểm h cho phù hợp, đầy đủ hơn

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>kế, cung cấp các giải pháp kỹ thuật về dịch vụ số liệu;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận hành, khai thác, bảo dưỡng hệ thống thiết bị và mạng lưới; - Lắp đặt thiết bị hệ thống và mạng lưới viễn thông, tin học - Xây lắp mạng truyền số liệu, viễn thông, tin học - Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng; và - Thực hiện các dịch vụ thứ cấp khác có liên quan đến các hoạt động kể trên 	<p>d) Vận hành, khai thác, bảo dưỡng hệ thống thiết bị và mạng lưới;</p> <p>e) Lắp đặt thiết bị hệ thống và mạng lưới viễn thông, tin học</p> <p>f) Xây lắp mạng truyền số liệu, viễn thông, tin học</p> <p>g) Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khách hàng; và</p> <p>h) Lĩnh vực khác được Đại hội đồng cổ đông thông qua không vi phạm quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ngành nghề kinh doanh: (Chi tiết gồm 8 ngành nghề được phê duyệt theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2022)</p>	
	Article 5.2	<p>2. The scope of business of the Company shall be as follows:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Establishing and operating data centers; - Providing data hosting and processing services; - Providing consultation services, design services and technical solutions relating to data services; - Operating, developing and maintaining equipment systems; - Installing IT and telecommunications equipment systems and networks; - Providing assistance and support to its customers; and - Engaging in other business incidental to any of the above. 	<p>2. The scope of business of the Company shall be as follows</p> <p>2.1 The Company's strategic business fields are towards as follows:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Establishing and operating data centers; b. Providing data hosting and processing services; c. Providing consultation services, design services and technical solutions relating to data services; d. Operating, developing and maintaining equipment systems; e. Installing IT and telecommunications equipment systems and networks; f. Constructing data transmission, telecommunications and informatics networks; g. Providing assistance and support to its customers; and h. Other fields approved by the General Meeting of Shareholders do not violate the provisions of law. <p>2.2 Business lines (Including 8 business lines was approved by 1st Extraordinary General Meeting of shareholders 2022)</p>	<p>- Update these contents as 5th Amendment of Charter which was approved by 1st Extraordinary General Meeting of shareholders 2022.</p> <p>- Amendment the point (h) to be more appropriate and complete</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
23	Điều 5.3	Công ty có quyền tiến hành các hoạt động kinh doanh và tất cả các hoạt động theo quy định của Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh, Luật Việt Nam, các luật và quy định áp dụng khác, vì lợi ích của Công ty hoặc việc kinh doanh được uỷ quyền thực hiện, để đạt được các mục tiêu của Công ty;	Công ty có quyền tiến hành các hoạt động kinh doanh và tất cả các hoạt động theo lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và quy định pháp luật, vì lợi ích của Công ty.	Hiện nay, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không quy định về lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty.
	Article 5.3	The Company shall have the power to carry out business activities and do all such things in accordance with the Certificate of Business Registration, and the Laws of Vietnam and other applicable laws and regulations as are in the interests of the Company or the business which it is authorized to conduct, in order to achieve the objectives of the Company	The Company has the right to conduct business activities and all activities according to the Company's registered business lines and in accordance with the law, for the benefit of the Company.	According to LOE 2020, the Certificate of Business Registration does not stipulate the Company's business fields, industries and lines.
24	Điều 6.9	Từ chối bất cứ yêu cầu cung cấp các nguồn lực nào không được quy định trong Luật Việt Nam;	Xóa bỏ nội dung này.	Sửa đổi theo LDN 2020 vì nội dung này tương tự nội dung được quy định Khoản 16 Điều này: Từ chối yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân về cung cấp nguồn lực không theo quy định của pháp luật, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích
	Article 6.9	To refuse any demand for supply of any resources not sanctioned by the Laws of Vietnam;	Removing this content.	This content is similar to the content specified in Clause 16 of this Article: "To deny and accuse any request of supplying resources of any individuals or organizations that are not lawfully recognized by the Laws of Vietnam except for voluntary contribution for

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				humanity and public purposes”
25	Điều 6.10, 6.11	10. Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; 11. Trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng theo quy định của Luật Việt Nam;	14. Khiếu nại, tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.	Đưa quy định tại các khoản này xuống cuối Điều 6 này. Đồng thời sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 10 Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “ <i>Khiếu nại, tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.</i> ”
	Articles 6.10, 6.11	10. To lodge complaints and petitions in accordance with the laws on complaints and denunciations; 11. To participate directly or via an authorized representative in legal proceedings in accordance with the Laws of Vietnam;	14 To file complaints and participate in proceedings as prescribed by law.	The provisions of these clauses are arranged to the end of this Article 6. At the same time, amend and supplement according to the provisions of Clause 10, Article 7 of the Law on Enterprises 2020 stipulates: “File complaints and participate in proceedings as prescribed by law”
26	Điều 6.12	12. Quyết định giá mua, giá bán các loại vật tư, sản phẩm và dịch vụ chủ yếu trừ những sản phẩm dịch vụ do Nhà nước quy định;	9. Quyết định giá mua, giá bán các loại vật tư, sản phẩm và dịch vụ theo quy định pháp luật;	Sửa câu từ cho phù hợp với thực tế và nội dung Điều lệ
	Article 6.12	12. To decide on purchasing and selling price of essential materials, products and services except for those who are stipulated by the state	9. To decide the purchase and sale prices of materials, products and services in accordance with the law	Correct the sentences for more suitable with the actual and charter regulation.
27	Điều 6.13	13. Sử dụng vốn và các quỹ của Công ty để phục vụ cho các nhu cầu trong kinh doanh theo nguyên tắc bảo toàn vốn và sinh lãi;	10. Sử dụng vốn, các quỹ và các nguồn lực khác của Công ty để phục vụ cho các nhu cầu trong kinh doanh theo nguyên tắc bảo toàn vốn và sinh lãi;	Bổ sung thêm nội dung “và các nguồn lực khác” để thể hiện đầy đủ nguồn lực có thể huy động của công ty.
	Article 6.13	13. To utilize capital and funds of the Company in order to serve business demand in accordance with the rules of capital preservation and profit generation;	10. To utilize capital, funds and other resources of the Company in order to serve business demand in accordance with the rules of capital preservation and profit generation;	Adding content of “and other resources” to fulfill all resources which company can use for business operation.

STT No.	Điều khoản <i>Article</i>	Điều lệ hiện hành <i>Current charter</i>	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>Draft of Charter revision</i>	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý <i>Explanation/Reason/Legal regulations</i>
28	Điều 6.15	15. Được quyền quyết định sử dụng và phân phối lợi nhuận còn lại cho các cổ đông sau khi đã làm đủ nghĩa vụ đóng góp đối với Nhà nước; lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật Việt Nam và quyết định của Đại hội đồng cổ đông;	12. Được quyền quyết định sử dụng và phân phối lợi nhuận còn lại cho các cổ đông sau khi đã thực hiện đủ nghĩa vụ đóng góp đối với Nhà nước; lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật Việt Nam và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông;	Sửa đổi câu từ cho phù hợp, không làm thay đổi nội dung. Tiếng Anh không thay đổi
	Article 6.15	15. To decide on using and distributing the remaining profits to shareholders after the fulfillment of payment obligations to the state; to establish and use funds pursuant to the Laws of Vietnam and resolutions of the Shareholders' Meeting;	12. To decide on using and distributing the remaining profits to shareholders after the fulfillment of payment obligations to the state; to establish and use funds pursuant to the Laws of Vietnam and resolutions of the Shareholders' Meeting;	Only change of wording in Vietnamese, no changes in English
29	Điều 6.16	16. Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích;	13. Từ chối yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân về cung cấp nguồn lực không theo quy định của pháp luật, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích;	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 9 Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Từ chối yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân về cung cấp nguồn lực không theo quy định của pháp luật.”
	Article 6.16	16. To deny and accuse any request of supplying resources of any individuals or organizations that are not lawfully recognized by the Laws of Vietnam except for voluntary contribution for humanity and public purposes;	13. To reject unlawful requests for provision of resources from other organisations and individuals, except for voluntary contributions for humanity and public purposes;	Amendment according to the Clause 9, Article 7 of the Law on Enterprises 2020 provides: “Reject unlawful requests for provision of resources from other organisations and individuals”
30	Điều 6.17	17. Các quyền khác theo quy định Luật Việt Nam và các luật, quy định áp dụng khác.	15. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.	Sửa đổi để đơn giản và khái quát hơn
	Article 6.17	17. To have all such other stipulated by the Laws of Vietnam and other applicable laws and regulations	15. Other rights as provided for by law.	Make it simple and more general

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
31	Điều 7.2	Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành, nghề đã ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; bảo đảm điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật Việt Nam khi kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.	Đáp ứng đủ điều kiện đầu tư kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh;	- Bỏ ý đầu tiên của khoản này do Giấy chứng nhận hiện nay không còn thông tin ngành, nghề kinh doanh. - Sửa nội dung còn lại theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 LDN 2020 quy định.
	Article 7.2	To conduct business strictly in accordance with the lines of business recorded in the Certificate of Business Registration; to satisfy business conditions in accordance with the Laws of Vietnam if conducting a line of business subject to conditions;	To maintain the fulfillment of conditions for conducting conditional business lines; business lines with conditional market access for foreign investors as prescribed by law and ensuring that such conditions are maintained throughout the course of business operations;	- Remove 1 st phase causing the current Certificate no longer contains information on business lines and industries. - Amend the remaining contents as Clause 1, Article 8 of the LOE 2020.
32	Điều 7.2c		7.2.c) Chỉ được hoạt động trong phạm vi các ngành, nghề đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu hoạt động ngoài phạm vi ngành, nghề đăng ký hoặc vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan	Bổ sung thêm trách nhiệm của công ty đối với tổ chức hoạt động kinh doanh của công ty
	Article 7.2c		7.2.c) To operate only within the scope of business lines registered with the business registration authority; to take responsibility before the law for conducting business outside the registered business lines or violating the regulations on business conditions in accordance with the Law on Enterprises and other relevant laws.	To additionally include the Company's responsibility for organizing its business operations
33	Điều 7.3, 7.4	7.3 Tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về kế toán;	7.3 Tổ chức công tác kế toán, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;	Gộp hai nội dung lại và sửa đổi theo nội dung quy định tại Khoản 4 Điều 8 LDN2020 về Nghĩa vụ của Doanh nghiệp

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		7.4 Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;		
	Article 7.3, 7.4	7.3 To organize accounting works, to prepare and submit truthful and accurate financial statements on time in accordance with the laws on accounting; 7.4 To register for a tax code, to declare and pay taxes and to perform other financial obligations as stipulated by the Laws of Vietnam;	7.3 To organize accounting works; pay taxes and to perform other financial obligations prescribed by law;	Merge the two contents and amend according to the content specified in Clause 4, Article 8 of the LDN2020 on the obligations of enterprises
34	Điều 7.5, 7.11	7.5 Bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm; 7.11 Tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty theo quy định pháp luật và điều lệ của tổ chức đó phù hợp với quy định của pháp luật;	7.4 Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động theo quy định của pháp luật; không phân biệt đối xử, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người lao động trong doanh nghiệp; không ngược đãi lao động, cưỡng bức lao động hoặc sử dụng lao động chưa thành niên trái pháp luật; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng nghề; thực hiện các chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật;	Gộp hai nội dung lại và sửa đổi theo nội dung quy định tại Khoản 5 Điều 8 LDN2020 về Nghĩa vụ của Doanh nghiệp
35	Article 7.5, 7.11	7.5. To ensure the rights and interests of employees in accordance with labor laws; to implement the regimes of social insurance, health insurance and other insurance for employees in accordance with the laws on insurance	7.4 To ensure the lawful and legitimate rights and interests of employees in accordance with the provisions of law; non-discriminatory, insulting the honor and dignity of employees in the enterprise; not mistreat labor, force labor or illegally use juvenile workers; support and create favorable conditions for employees to participate in training to improve professional qualifications and skills;	Merge the two contents and amend according to the content specified in Clause 5, Article 8 of the LDN2020 on the obligations of enterprises

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		7.11. To ensure the possibility of labor to take part in managing the Company by collective labor agreement and ensure the rights of labor in compliance with the labor laws and laws on trade unions	implement policies and regimes of social insurance, unemployment insurance, health insurance and other insurance for employees according to the provisions of law;	
36	Điều 7.6, 7.7, 7.8	<p>7.6 Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hoá, dịch vụ theo tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc công bố.</p> <p>7.7 Thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê; định kỳ báo cáo đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp, tình hình tài chính của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo mẫu quy định; khi phát hiện các thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.</p> <p>7.8 Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh.</p>	Xóa bỏ các nội dung này.	Nội dung này được quy định theo Khoản 5,6,7 Điều 9 Luật Doanh nghiệp 2005 nhưng đến Luật Doanh nghiệp 2020 đã bỏ nội dung này.
	Article 7.6, 7.7, 7.8	<p>7.6 To ensure and be responsible for the quality of goods and services in accordance with registered or declared standard</p> <p>7.7 To fulfill statistical requirements in compliance with the laws on statistics; to report periodically and fully information relating to the Company and its financial position in</p>	Removing these provisions	This content is prescribed in Clause 5,6,7 Article 9 of the Law on Enterprises 2005, but it has been removed by the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		the stipulated forms to the competent state body; to amend and add to the information in a timely manner upon discovery of any inaccurate or incomplete declaration or report of information; 7.8 To comply with the laws on national defense, security, social order and safety, protection of natural resources and the environment, protection of historical and cultural sites and places of interests		
37	Điều 7.9, 7.10	9. Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch đầu tư, kế hoạch kinh doanh phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Công ty và nhu cầu thị trường; 10. Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế đã ký với các đối tác;	Xóa bỏ nội dung này.	Nội dung tại 2 khoản này không phù hợp với nội dung của điều khoản “Nghĩa vụ của Công ty”
	Article 7.9, 7.10	7.9 To establish development strategies, investment, and business plans in accordance with the scope of business of the Company and market requirements; 7.10. To sign economic contracts with partners and organize to implement the same;	Removing these provisions	The content in these 2 clauses is not consistent with the content of the term "Obligations of the Company"
38	Điều 7.12	Thực hiện đầy đủ các cam kết và chịu trách nhiệm vật chất đối với các khách hàng của Công ty.	Xóa bỏ nội dung này.	Nội dung này quy định có phần cứng nhắc, sẽ không phù hợp với các tình huống có thể phát sinh trong kinh doanh
	Article 7.12	7.12 To fully implement all commitments and take material	Removing this provision	Amend because it is not in accordance with the Charter. This content is rigid

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		responsibility for customers of the Company		and will not be suitable for situations that may arise in business
39	Điều 7.13	Chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật Việt Nam;	Xóa bỏ nội dung này.	Xóa bỏ vì không phù hợp với Điều lệ: Việc có chịu sự thanh tra kiểm tra ở mức độ nào, của cơ quan nào thực hiện theo quy định pháp luật liên quan của từng tình huống cụ thể.
	Article 7.13	7.13 To be under inspection by competent state management agencies pursuant to the Laws of Vietnam;	Removing this provision	Remove because it is not in accordance with the Charter. The extent to which inspections or audits are conducted, and by which authority, is determined in accordance with the relevant legal regulations applicable to each specific situation.
40	Điều 7		7.5 Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, công khai thông tin về thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, báo cáo và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này 7.6 Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và các báo cáo; trường hợp phát hiện thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.	Bổ sung thêm nội dung này vì đây là nội dung mới trong Trong Điều 8 LDN về Nghĩa vụ của doanh nghiệp
	Article 7		7.5 To fully and promptly fulfill the obligations of enterprise registration, registration of changes in enterprise registration contents, disclosure of information on the establishment and operation of enterprises, reports and other obligations as prescribed by law; 7.6 To take responsibility for the truthfulness and accuracy of the information declared in the enterprise registration dossier and reports; in case of detecting inaccurate or	Adding this content because it is a new content in Article 8 of the LDN on Obligations of the enterprise

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			incomplete declared or reported information, it must promptly amend and supplement such information	
41	Điều 7.6a		6a. Thu thập, cập nhật, lưu giữ thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp; cung cấp thông tin cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp khi được yêu cầu;	Bổ sung theo quy định mới tại Khoản 2 Điều 1 LDN 2025
	Article 7.6a		6a. Collect, update and retain information on beneficial owners of the enterprise; provide such information for competent authorities to serve determination of beneficial owners of the enterprise when requested;	Supplementation according to the new regulation on Clause 2 Article 7 LOE 2025
42	Điều 7.14	7.14 Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Việt Nam và các luật, quy định áp dụng khác.	7.7 Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	Sửa lại để khái quát hóa hơn theo như quy định tại Khoản 6 Điều 8 Luật DN.
	Article 7.14	7.14 To comply with other obligations as stipulated by the Laws of Vietnam and other applicable laws and regulations.	7.7 Perform other obligations as prescribed by laws.	Revised for more generalization as prescribed in Clause 6, Article 8 of the Law on Enterprises
43	Điều 8.2	... Vốn Điều lệ được chia thành các phần bằng nhau gọi là các cổ phần, gồm Mười Hai Triệu Năm Trăm Hai Mươi Nghìn (12.520.000) cổ phần, mỗi cổ phần trị giá Mười Nghìn Đồng Việt Nam (10.000 VND).	...Vốn Điều lệ được chia thành các phần bằng nhau gọi là các cổ phần, gồm Mười Hai Triệu Năm Trăm Hai Mươi Nghìn (12.520.000) cổ phần phổ thông. Mệnh giá cổ phần là Mười Nghìn Đồng Việt Nam (10.000 VND)/cổ phần.	Sửa đổi để làm rõ loại cổ phiếu.
	Article 8.2	... The Charter capital is divided into equal portions known as shares, including Twelve Million Five Hundred and Twenty Thousand (12,520,000) shares, with each share having a par value of Ten Thousand Vietnamese Dong (VND10,000)	...The Charter capital is divided into equal portions known as shares, including Twelve Million Five Hundred and Twenty Thousand (12,520,000) ordinary shares, with each share having a par value of Ten Thousand Vietnamese Dong (VND10,000)	Amendments for specifying the type of share.
44	Điều 8.3	... VNPT ... NTT Com ... PTF:	- Cập nhật thông tin vốn góp của cổ đông Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF). + Số vốn góp: 3.608.850.000 Đồng Việt Nam	Cập nhật lại đầy đủ thông tin thực tế

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Số vốn góp: 3.625.530.000 Đồng Việt Nam Số lượng cổ phần: 362.553 Cổ phần Tỷ lệ vốn góp: 2,90%	+ Số lượng cổ phần: 360.885 Cổ phần + Tỷ lệ vốn góp: 2,88%	
	Article 8.3	...VNPT ... NTT Com ... PTF:	- Update the contributed shares of PTF + Contributed capital: 3.608.850.000 VND + Number of shares: 360.885 shares + Percentage: 2,88%	Fully updated with factual information
45	Điều 8.5	Vốn điều lệ không được sử dụng để chia cổ tức cho bất cứ cổ đông nào dưới bất cứ hình thức nào.	Xóa bỏ nội dung này	Hai khái niệm “Vốn điều lệ” và “Cổ tức” khác nhau.
	Article 8.5	Charter capital is not used to pay dividends to any shareholder in any form	Remove this content	Amendment according to the LOE 2020. "Charter capital" and "Dividend" are different definitions
46	Điều 8.6(a)	Phát hành các loại chứng khoán khi có đủ điều kiện và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép;	Phát hành các loại cổ phần, trái phiếu và các loại chứng khoán khác khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật;	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại điều 111 Luật DN 2020.
	Article 8.6(a)	Issuing securities when the Company obtains sufficient conditions and permission by competent state agencies;	Issuing of all kinds of shares, bonds and other securities when fully meeting the conditions prescribed by law;	Amendment to suit the provisions of Article 111 of the Law on Enterprises 2020.
47	Điều 8.6(b)	Vay vốn của các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước;	Vay vốn của các tổ chức tín dụng, cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước khác theo quy định pháp luật;	Bổ sung thêm đối tượng
	Article 8.6(b)	Borrowing capital from domestic or overseas credit institutions;	Borrowing capital from other domestic or overseas credit institutions, individuals and organisations in accordance with the law;	Add more objects
48	Điều 8.6(c)	Các hình thức huy động vốn khác được luật Việt Nam và các luật, quy định liên quan khác cho phép;	Các hình thức huy động vốn khác được pháp luật cho phép.	Sửa đổi quy định cho khái quát

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 8.6(c)	Any other form of mobilization permitted under the Laws of Vietnam or other relevant laws and regulations;	Other methods of mobilising capital are permitted by law.	Revising for general provisions
49	Điều 9.3	Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi	Xóa bỏ nội dung này	Đề nghị loại bỏ các quy định các quy định có liên quan đến cổ phần ưu đãi trong dự thảo Điều lệ vì công ty chỉ có “cổ phần phổ thông”
	Article 9.3	Ordinary shares can not be exchanged into preferential shares.	Remove the content	Propose to remove provisions related to preferential shares in the draft Charter because the company only has "common shares"
50	Điều 9.4	9.4 Trừ khi được quy định cụ thể tại Điều lệ này, cổ phần có thể được thanh toán bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, bí quyết kỹ thuật, và các công nghệ cần thiết cho hoạt động của Công ty. Các cổ phần không được trả bằng tiền Việt Nam, tài sản được sử dụng để thanh toán sẽ được Hội đồng quản trị định giá trung thực theo đúng quy định của pháp luật. Việc thanh toán cho bất cứ cổ phần nào phải được thanh toán đầy đủ một lần.	9.3 Trừ khi được quy định cụ thể tại Điều lệ này, cổ phần có thể được thanh toán bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, bí quyết kỹ thuật, tài sản khác có thể định giá bằng Đồng Việt Nam. Các cổ phần không được trả bằng tiền Việt Nam, tài sản được sử dụng để thanh toán sẽ được Hội đồng quản trị định giá trung thực theo đúng quy định của pháp luật. Việc thanh toán cho bất cứ cổ phần nào phải được thanh toán đầy đủ một lần.	Sửa đổi: - “Giá trị quyền sử dụng đất” thành “Quyền sử dụng đất”; - “giá trị quyền sở hữu trí tuệ” thành “quyền sở hữu trí tuệ”; - “và các công nghệ cần thiết cho hoạt động của Công ty” thành “tài sản khác” theo quy định tại Khoản 1 Điều 34 LDN 2020 quy định:
	Article 9.4	9.4 Except as expressly set forth herein, shares may be paid in Vietnamese Dong, convertible foreign currencies, gold, value of land use rights, value of intellectual property rights, technical know-how, and technology necessary for the operation of the Company. If such	9.3 Except as expressly set forth herein, shares may be paid in Vietnamese Dong, convertible foreign currencies, gold, land use rights, intellectual property rights, technical know-how, and other assets that can be converted into VND. If such shares are to be paid for in kind, the assets used for such payment shall be valued by the Board of Management in good faith pursuant to the law. Payment for any shares shall be made in full in one	Amendment: - “Land use right value” becomes “land use right”; - “value of intellectual property right” becomes “intellectual property right” - “and technology necessary for the operation of the Company” becomes

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		shares are to be paid for in kind, the assets used for such payment shall be valued by the Board of Management in good faith pursuant to the Laws of Vietnam. Payment for any shares shall be made in full in one single installment.	single installment.	“and other assets” - and add “that can be converted into VND” as Clause 1, Article 34 of the LOE 2020 provides:
51	Điều 10	<p>Điều 10: Chứng chỉ cổ phần</p> <p>1. Chứng chỉ cổ phần là chứng chỉ do Công ty phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Chứng chỉ cổ phần do Công ty phát hành là loại chứng chỉ ghi danh. Chứng chỉ cổ phần phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên; và địa chỉ trụ sở chính của Công ty;</p> <p>b. Số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;</p> <p>c. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;</p> <p>d. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên chứng chỉ cổ phần;</p> <p>e. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức đối với cổ phiếu có ghi tên;</p> <p>f. Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng</p>	<p>Điều 10: Chứng chỉ cổ phần (Cổ phiếu)</p> <p>1. Chứng chỉ cổ phần (Cổ phiếu) là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Chứng chỉ cổ phần (Cổ phiếu) phải bao gồm có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của Công ty;</p> <p>b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;</p> <p>c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên chứng chỉ cổ phần;</p> <p>d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức;</p> <p>e. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật;</p> <p>f. Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của Công ty và ngày phát hành cổ phiếu.</p> <p>2. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.</p> <p>3. Trường hợp chứng chỉ cổ phần (Cổ phiếu) bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được</p>	<p>- Sửa đổi, bổ sung theo như quy định về cổ phiếu tại Điều 121 Luật DN 2020</p> <p>- Xóa bỏ nội dung “dấu chính thức của Công ty” trong quy định về những nội dung chủ yếu trong Chứng chỉ cổ phần do không cần thiết phải quy định nội dung này và Luật Doanh nghiệp 2020 không bắt buộc quy định.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>cổ phần;</p> <p>g. Chữ ký mẫu của người đại diện theo pháp luật và dấu chính thức của Công ty;</p> <p>h. Số đăng ký tại sở đăng ký cổ đông của Công ty và ngày phát hành cổ phiếu;</p> <p>2. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.</p> <p>3. Trường hợp chứng chỉ cổ phần bị mất, bị rách, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác hoặc không thể sử dụng được nữa thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có cam đoan về các nội dung sau đây:</p> <p>a. Chứng chỉ cổ phần thực sự đã mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả Công ty để tiêu hủy;</p> <p>b. Người chủ sở hữu sẽ chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại chứng chỉ cổ phần.</p> <p>Đối với các chứng chỉ cổ phần có giá trị mệnh giá trên mười triệu đồng Việt Nam (10.000.000 VND), trước khi</p>	<p>Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;</p> <p>b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</p>	

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		tiếp nhận đề nghị cấp chứng chỉ cổ phần thay thế, người đại diện theo pháp luật của Công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác và sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị Công ty cấp cổ phiếu thay thế.		
	Article 10	<p>Article 10: Share certificate</p> <p>1. Share certificates are certificates issued by the Company or book entries certifying the ownership of one or more shares of the Company. Share certificates issued by the Company shall be in the form of non-bearer certificates. A share certificate shall include the following details:</p> <p>a. Name and head office of the Company;</p> <p>b. Number and date of issuance of the Certificate of Business Registration;</p> <p>c. Total number of shares and type of shares;</p> <p>d. Par value of each share and total par value of shares printed on the share certificate;</p> <p>e. The full name, permanent address, nationality, number of identification card, passport or other relevant personal certification in respect of an individual shareholder; name,</p>	<p>Article 10: Share certificate</p> <p>1. Share certificates are certificates issued by the Company, book entries or electronic data certifying the ownership of one or more shares of the Company. A share certificate shall the following:</p> <p>a. The Company's name, enterprise code, head office;</p> <p>b. Quantity and type of shares;</p> <p>c. The face value of each share and total face value of the number of shares written therein;</p> <p>d. Full name, contact address, nationality and legal document number if the shareholder is an individual; name, registered address, enterprise code or legal document number if the shareholder is an organisation;</p> <p>e. Signature of the Company's legal representative;</p> <p>f. Registration number on the Company's shareholder register and issuance date of the share certificate;</p> <p>2. Errors in a share certificate issued by the Company do not affect rights and interests of its holder. The Company's legal representative shall be responsible for the damage caused by such errors.</p> <p>3. In case a share certificate is lost or damaged, it will be reissued by the Company at the request of its holder. The request shall contain:</p> <p>a. Information about the lost or damaged share certificate;</p>	<p>- Wording, amending and supplementing according to the provisions on shares in Article 121 of the Law on Enterprises 2020</p> <p>- Remove the content "official seal of the Company" in the regulation on the main contents of the Share Certificate because it is not necessary to regulate this content and the Enterprise Law 2020 is not mandatory.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>permanent address, nationality, number of decision on the establishment or number of registration in respect of an institutional shareholder;</p> <p>f. A summary of the share transfer procedures;</p> <p>g. Sample signature of the legal representative and official seal of the Company; and</p> <p>h. Serial number of the share certificate and the date of issuance of the share certificate;</p> <p>2. Any error in the form and content of a share certificate shall not affect the rights and benefits of its owner. The Chairman of the Board of Management and General Director shall be jointly liable for any damage caused by such errors.</p> <p>3. If a share certificate is lost, burnt, partially damaged or otherwise destroyed or is no longer usable, it shall be re-issued at the request of its owner. Any such request shall contain the following commitments:</p> <p>a. The share certificate is actually lost, burnt, partially damaged or otherwise destroyed; if the share certificate is lost, a commitment that the greatest effort has been made in searching for the share certificate and that if the share</p>	<p>b. The commitment to take responsibility for disputes caused by its reissuance.</p>	

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>certificate is later found, it will be returned to the Company;</p> <p>b. The owner shall be responsible for any disputes that arise from the issuance of the replacement share certificate.</p> <p>With respect to a share certificate with a total par value of more than Ten Million Vietnamese Dong (VND10,000,000), prior to the acceptance of any request for the issuance of a replacement share certificate, the legal representative of the Company may require the owner of the share certificate to post a notice that the share certificate has been lost, burnt, partially damaged or otherwise destroyed, and require the Company to issue a replacement share certificate within fifteen (15) days from the date of posting such notice.</p>		
52	Điều 11	<p>Điều 11: Sổ đăng ký cổ đông</p> <p>1. Công ty phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này.</p> <p>2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty;</p> <p>b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền</p>	<p>Điều 11: Sổ đăng ký cổ đông</p> <p>1. Công ty phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Công ty.</p> <p>2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty;</p> <p>b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p>	<p>- Sửa đổi, bổ sung theo như quy định về Sổ đăng ký cổ đông tại Điều 122 Luật DN 2020</p> <p>- Bỏ Khoản 4 Điều 11 Điều lệ hiện tại do không còn phù hợp.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</p> <p>c. Tổng số cổ phần đã chào bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;</p> <p>d. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; và</p> <p>e. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần, và số đăng ký của chứng chỉ cổ phần tương ứng.</p> <p>3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty hoặc Trung tâm đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán. Cổ đông và người đại diện của cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của Công ty hoặc Trung tâm đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán.</p> <p>4. Cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần trở lên phải được đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày có được số lượng cổ phần đó.</p>	<p>c. Tổng số cổ phần đã chào bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;</p> <p>d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức;</p> <p>e. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.</p> <p>3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty hoặc các tổ chức khác có chức năng lưu giữ sổ đăng ký cổ đông. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông Công ty trong sổ đăng ký cổ đông.</p> <p>4. Trường hợp cổ đông thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.</p> <p>5. Công ty phải cập nhật kịp thời thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn năm (5) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu và đầy đủ hồ sơ từ cổ đông có liên quan. Trình tự, thủ tục, hồ sơ yêu cầu cập nhật thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy chế nội bộ của Công ty.</p>	

STT No.	Điều khoản <i>Article</i>	Điều lệ hiện hành <i>Current charter</i>	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>Draft of Charter revision</i>	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý <i>Explanation/Reason/Legal regulations</i>
	Article 11	<p>Article 11: Book of Shareholder Registration</p> <p>1. The Company is required to make and retain a book of shareholder registration from the date of issuance of the Certificate of Business Registration. Such book of shareholder registration may be in the form of a written document or an electronic file, or both.</p> <p>2. The book of shareholder registration must contain the following contents:</p> <p>a. Name and head office of the Company;</p> <p>b. Total number and types of Authorized Shares and total number of Authorized Shares of each type;</p> <p>c. Total number and value of paid-up shares of each type;</p> <p>d. Names, permanent address, nationality, number of identification card, passport or other relevant personal certification in respect of individual shareholders; name, permanent address, nationality, number of decision on the establishment or number of</p>	<p>Article 11: Shareholder register</p> <p>1. The Company is required to make and retain a book of shareholder registration from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate. Such book of shareholder registration may be in the form of a written document or an electronic document and contain information about the shareholders' ownership of shares.</p> <p>2. A shareholder register shall contain the following information:</p> <p>a. Name and head office of the Company;</p> <p>b. Total number of authorised shares, types of authorised shares and quantity of each type;</p> <p>c. Total number of sold shares of each type and value of share capital contributed;</p> <p>d. Full name, contact address, nationality and legal document number in respect of individual shareholders; name, registered address, enterprise code or legal document number in respect of institutional shareholders;</p> <p>e. Quantity of each type of shares of each shareholder, date of share registration.</p> <p>3. The Shareholder register shall be kept at the head office of the Company or another organization that is licensed to retain the Shareholder register. Shareholders are entitled to check, review, make an extract and copy names and contact addresses of the Company's shareholders from the Shareholder register.</p> <p>4. In case a shareholder's contact address is changed, a notification shall be promptly sent to the Company in order to update the shareholder register. The Company is not responsible if a shareholder cannot be contacted due to the failure to notify the change of that shareholder's contact address.</p>	<p>- Amending and supplementing according to the provisions on the Register of Shareholders in Article 122 of the Law on Enterprises 2020</p> <p>- Remove Clause 4, Article 11 of the current Charter because it is no longer suitable.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>registration in respect of institutional shareholders; and</p> <p>e. Number of shares of each type of each shareholder, the date of share registration, and the serial number of the corresponding share certificates.</p> <p>3. The book of shareholder registration shall be kept at the head office of the Company or at the center for registration, depository, clearing and payment of securities. Shareholders and their Authorized Representatives shall be entitled to check, review, and make an extract and copy of the contents of the book of shareholder registration during business hours.</p> <p>Shareholders owning five percent (5%) or more of the total number of Authorized Shares shall register with the competent business registration body within seven (7) working days from the date of acquiring such amount of shares.</p>	<p>5. The Company must promptly update the change of shareholders in the shareholder register at the request of the relevant shareholder within five (05) working days from the date of receiving the request and complete documents from the relevant shareholder. The procedures and required dossiers to update changes of shareholders in the shareholder register comply with the Company's internal regulations.</p>	
53	Điều 12.1	<p>Điều 12.1. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong số cổ phần được quyền chào bán. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ</p>	<p>Điều 12.4. Bán cổ phần</p> <p>Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong số cổ phần được quyền chào bán. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:</p>	<p>- Đưa Khoản 1 Điều 12 này thành khoản cuối cùng trong Điều 12 này để các nội dung của điều khoản này được sắp xếp theo trình tự xuôi và phù hợp theo thứ tự các quy định liên quan về chào bán cổ phần từ Điều 123 đến Điều 126 trong LDN 2020.</p> <p>- Sửa đổi lại cho phù hợp với quy định</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:</p> <p>a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;</p> <p>b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần nắm giữ tương ứng của họ;</p> <p>c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;</p> <p>d. Các trường hợp khác và mức chiết khấu trong các trường hợp đó do Hội đồng quản trị quyết định.</p>	<p>a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;</p> <p>b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của họ ở Công ty;</p> <p>c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự;</p> <p>d. Các trường hợp khác và mức chiết khấu trong các trường hợp đó do nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định.</p>	<p>Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý tại khoản 4 Điều 126 LDN2020</p>
	Article 12.1	<p>12.1. The Board of Management shall have the right to determine the time, method and price at which shares shall be offered for sale. The price at which shares shall be offered for sale shall not be lower than the market price at the time of offer or the latest par value of the shares, except:</p> <p>a. Where shares are offered for the first time to those who are not Founding Shareholders;</p>	<p>12.4 Selling shares</p> <p>The Board of Management shall have the right to determine the time, method and price at which shares shall be offered for sale. The price at which shares shall be offered for sale shall not be lower than the market price at the time of offer or the latest par value of the shares recorded in the book, except:</p> <p>a. Where shares are offered for the first time to those who are not Founding Shareholders;</p> <p>b. Where shares are offered to all shareholders in proportion to their current holdings in the Company;</p> <p>c. Where shares are offered to brokers and guarantors. In this case, the specific amount of discount or rate of discount must be approved by at least seventy-five percent (75%) of</p>	<p>- Make Clause 1 of current Article 12 to be the last clause in this Article so that the contents of this clause are arranged in a forward order and in accordance with the order of relevant regulations on the offering of shares from Article 123 to Article 126 of LOE 2020.</p> <p>- Amending it to conform to the provisions of Clause 4, Article 126 of LOE 2020</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>b. Where shares are offered to all shareholders in proportion to their respective shareholding;</p> <p>c. Where shares are offered to brokers and guarantors. In this case, the specific amount of discount or rate of discount must be approved by at least seventy-five percent (75%) of the total number of shareholders with voting rights; and</p> <p>d. Other cases decided by the Board of Management, and the rates of discount in such cases shall be determined by the Board of Management.</p>	<p>the total number of shareholders with voting rights of the votes of all participants; and</p> <p>d. Other cases in which the discount rates are specified by the decisions, resolutions of the General Meeting of Shareholders.</p>	
54	Điều 12		<p>Điều 12. 1 Chào bán cổ phần</p> <p>a. Chào bán cổ phần là việc Công ty tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng Vốn Điều lệ.</p> <p>b. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo các hình thức sau đây:</p> <p>b.1. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;</p> <p>b.2. Chào bán cổ phần riêng lẻ;</p> <p>b.3. Chào bán cổ phần ra công chúng.</p> <p>c. Chào bán cổ phần ra công chúng thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</p> <p>d. Công ty thực hiện đăng ký thay đổi Vốn Điều lệ trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành đợt bán cổ phần.</p>	Thay thế Điều 12.1 cũ bằng bổ sung quy định về “Chào bán cổ phần” như theo quy định tại Điều 123 LDN 2020
	Article 12		<p>12.1 Offering shares</p> <p>a. Offering shares is a company's increase in the number of shares, the type of shares it is entitled to offer to increase its charter capital.</p>	Replacing the old Article 12.1 with the addition of the provisions on “Offering shares” as prescribed in Article 123 LOE 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>b. Shares may be offered as follows:</p> <p>b.1. Offering shares to existing shareholders;</p> <p>b.2. Private placement of shares;</p> <p>b.3. Public offering of shares.</p> <p>c. Public offering of shares shall be carried out in accordance with securities laws.</p> <p>d. The Company shall register the change in the Charter capital within ten (10) days from the day on which the shares offering is complete.</p>	
55	Điều 12.2	<p>12.2 Nếu Công ty phát hành thêm cổ phần và chào bán cho tất cả các cổ đông theo tỷ lệ cổ phần nắm giữ tương ứng của họ tại Công ty thì phải thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>a. Công ty phải thông báo về việc phát hành thêm cổ phần bằng văn bản đến các cổ đông theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của họ. Thông báo phải được đăng báo trong ba (3) số liên tiếp trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày thông báo.</p> <p>b. Thông báo phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số cổ phần và tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại Công ty; tổng số cổ phần dự kiến phát hành và số cổ phần cổ đông được quyền mua;</p>	<p>12.2 Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu</p> <p>a. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là trường hợp Công ty tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán và bán toàn bộ số cổ phần đó cho tất cả các cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ tại Công ty.</p> <p>b. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>b.1. Công ty phải thông báo bằng văn bản đến các cổ đông theo phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của họ trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần;</p> <p>b.2. Thông báo phải gồm họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và tỷ lệ cổ phần hiện có của cổ đông tại Công ty; tổng số cổ phần dự kiến chào bán và số cổ phần cổ đông được quyền mua; giá chào bán cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Kèm theo thông báo phải có mẫu phiếu đăng ký mua cổ phần do Công ty phát hành. Trường hợp phiếu đăng ký mua cổ phần không được gửi về Công ty đúng hạn theo</p>	<p>- Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều 124 Luật Doanh nghiệp 2020:</p> <p>“1. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là trường hợp công ty tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán và bán toàn bộ số cổ phần đó cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của họ tại công ty.</p> <p>2. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu của công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng được thực hiện như sau:</p> <p>a) Công ty phải thông báo bằng văn bản đến cổ đông theo phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của họ trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất là 15 ngày trước ngày kết thúc thời hạn đăng ký mua cổ phần;</p> <p>b) Thông báo phải gồm họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>giá chào bán cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty. Thời hạn xác định trong thông báo phải hợp lý đủ để cổ đông đăng ký mua được cổ phần. Kèm theo thông báo phải có mẫu phiếu đăng ký mua do Công ty phát hành.</p> <p>c. Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác, tuy nhiên việc chuyển nhượng quyền ưu tiên mua cổ phần của Cổ đông Sáng lập phải tùy thuộc vào phê chuẩn của Đại Hội Cổ Đông theo điều 26 dưới đây;</p> <p>d. Nếu phiếu đăng ký mua cổ phần không được gửi về Công ty đúng hạn như thông báo thì cổ đông có liên quan coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua. Trường hợp số lượng cổ phần dự định phát hành không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số cổ phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng quản trị quản lý. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông của Công ty hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không ưu đãi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua trung tâm giao dịch chứng khoán.</p>	<p>thông báo thì cổ đông đó coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua;</p> <p>b.3. Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác.</p> <p>c. Trường hợp số lượng cổ phần dự kiến chào bán không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì Hội đồng quản trị có quyền bán số cổ phần được quyền chào bán còn lại cho cổ đông của Công ty và người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật về chứng khoán có quy định khác.</p>	<p>số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của cổ đông tại công ty; tổng số cổ phần dự kiến chào bán và số cổ phần cổ đông được quyền mua; giá chào bán cổ phần; thời hạn đăng ký mua; họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty. Kèm theo thông báo phải có mẫu phiếu đăng ký mua cổ phần do công ty phát hành. Trường hợp phiếu đăng ký mua cổ phần không được gửi về công ty đúng hạn theo thông báo thì cổ đông đó coi như đã không nhận quyền ưu tiên mua;</p> <p>c) Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác.</p> <p>3. Trường hợp số lượng cổ phần dự kiến chào bán không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì Hội đồng quản trị có quyền bán số cổ phần được quyền chào bán còn lại cho cổ đông của công ty và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật về chứng khoán có quy định khác.”</p>

STT No.	Điều khoản <i>Article</i>	Điều lệ hiện hành <i>Current charter</i>	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>Draft of Charter revision</i>	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý <i>Explanation/Reason/Legal regulations</i>
	Article 12.2	<p>12.2 If the Company issues additional shares and offers them to all shareholders in proportion to their respective shareholding, compliance with the following provisions is required:</p> <p>a. The Company must notify all shareholders about the additional issuance of shares by a means which is guaranteed to reach their address. A notification of such additional issuance of shares must be published in three (3) consecutive issues of newspapers within ten (10) working days from the date of making notification.</p> <p>b. The notification must contain the name, permanent address, nationality, number of identification card, passport or other relevant personal certification in respect of individual shareholders; name, head office, nationality and the number of decision on the establishment or number of registration in respect of institutional shareholders; the number of shares and capital share of shareholders; the total number of shares proposed to be issued and number of shares that the shareholders are entitled to purchase; the offered selling price of shares, the time limit for registration to subscribe; the full</p>	<p>12.2 Offering of shares to existing shareholders</p> <p>a. Offering of shares to existing shareholders means the Company increases the quantity and types of authorised shares and sell all of these shares to all shareholders in proportion to their current holdings in the Company.</p> <p>b. The offering of shares to existing shareholders shall be carried out as follows:</p> <p>b.1. The Company shall send a written notification by express mail to the shareholders' contact addresses written in the shareholder register at least thirty (30) days before the deadline for subscribing for shares;</p> <p>b.2. The notification shall contain the full name, contact address, nationality and legal document number if the shareholder is an individual; name, registered address, enterprise code or legal document number if the shareholder is an organisation; the shareholder's current quantity of shares and percentage of ownership; the total quantity of shares offered and the number of shares that shareholders have the right to buy; the offered price; deadline for subscribing; full name and signature of the Company's legal representative. The notification shall be enclosed with the share subscription form issued by the Company. If the share subscription form is not sent to the Company by the deadline, it will be considered that the shareholder has renounced the right to buy shares;</p> <p>b.3. Shareholders may transfer their right to buy shares to other person.</p> <p>c. If the shares that are proposed to be offered are not entirely subscribed by shareholders and transferees of such preemptive rights, the Board of Management is entitled to sell the remaining number of authorized shares to other shareholders of the Company or other persons upon terms and conditions no more favorable than the terms and conditions offered to the shareholders, except where</p>	<p>Amending and supplementing according to the provisions of Clauses 1, 2 and 3, Article 124 of the Law on Enterprises 2020:</p> <p>"1. Offering of shares to existing shareholders is an event in which the company increases the quantity and types of authorized and sell all of these shares to all shareholders in proportion to their holdings in the company.</p> <p>2. The offering of shares to existing shareholders by a non-public joint stock company shall be carried out as follows:</p> <p>a) The company shall send a written notification by express mail to the shareholders' contact addresses written in the shareholder register at least 15 days before the deadline for subscribing for shares;</p> <p>b) The notification shall contain the full name, signature, contact address, nationality and legal document number if the shareholder is an individual; names, EID numbers or legal document number and headquarters address if the shareholder is an organization; the shareholder's current shares and holding; the total quantity of shares offered and the number of shareholders having the right to buy them; the offered price; deadline for</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>name and signature of the Company's legal representative. The time limit for share subscription must be reasonably sufficient for shareholders to subscribe, and the notification must be accompanied by a share subscription form.</p> <p>c. Shareholders shall have the right to transfer their preemptive right of share subscription for such offered shares to others, provided however, that the transfer of such preemptive right of share subscription by any Founding Shareholder shall be subject to the approval of the Shareholders' Meeting pursuant to Article 26 herein.</p> <p>If the share subscription form is not sent to the Company within the time-limit as stipulated in the notification, the relevant shareholder shall be deemed to have refused the preemptive right to share subscription for such offered shares. If the shares that are proposed to be issued are not entirely subscribed by shareholders and transferees of such preemptive rights, the remaining shares proposed to be issued shall be managed by the Board of Management. The Board of Management may offer those shares to other shareholders of the Company or other persons upon</p>	<p>otherwise approved by a General Meeting of Shareholders or prescribed by securities laws.</p>	<p>subscribing; full name and signature of the company's legal representative. The notification shall be enclosed with the share subscription form issued by the company. If the share subscription form is not sent to the company by the deadline, it will be considered that the shareholder has renounced the right to buy shares;</p> <p>c) Shareholders may transfer their right to buy shares to other persons.</p> <p>3. If the offered shares are undersubscribed, the Board of Management is entitled to sell the remaining number of authorized shares to the company's shareholders and other persons under conditions that are not more favorable than those offered to the shareholders, unless otherwise accepted by the General Meeting of Shareholders or prescribed by securities laws."</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		terms and conditions no more favorable than the terms and conditions offered to the shareholders, except where otherwise approved by a Shareholders' Meeting or where shares are offered through the stock exchange.		
56	Điều 12.3	12.3 Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại Điều 11.2 của Điều lệ này được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của Công ty.	12.2 d. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại Điều 11.2 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của Công ty.	- Đưa vào thành mục d của Điều 12.2 - Nội dung không thay đổi
	Article 12.3	12.3 Shares shall be deemed to have been sold when they are fully paid and information of the buyer as stipulated in Article 11.2 of this Charter are adequately and truthfully recorded in the book of shareholder registration; from such point in time, the buyer of such shares shall become a shareholder of the Company	12.2 d. Shares shall be deemed to have been sold when they are fully paid and information of the buyer as stipulated in Article 11.2 of this Charter are adequately and truthfully recorded in the shareholder register; from such point in time, the buyer of such shares shall become a shareholder of the Company.	- Include in item d of Article 12.2 - Contents keep unchanged.
57	Điều 12.4	12.4 Sau khi cổ phần được thanh toán đầy đủ, Công ty có thể phát hành và trao chứng chỉ cổ phần cho người mua hoặc có thể bán cổ phần mà không phát hành chứng chỉ cổ phần. Trong trường hợp không phát hành chứng chỉ cổ phần, các thông tin về cổ đông quy định tại Điều 11.2 của Điều lệ này được ghi vào sổ đăng ký cổ đông là đủ	12.2 e. Sau khi cổ phần được thanh toán đầy đủ, Công ty phát hành và giao cổ phiếu cho người mua. Trong trường hợp không giao cổ phiếu, các thông tin về cổ đông quy định tại Điều 11.2 của Điều lệ này được ghi vào sổ đăng ký cổ đông để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó trong Công ty.	- Đưa vào thành mục e của Điều 12.2 - Sửa đổi theo Khoản 5 Điều 124 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Sau khi cổ phần được thanh toán đầy đủ, công ty phát hành và giao cổ phiếu cho người mua; trường hợp không giao cổ phiếu, các thông tin về cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 122 của Luật này được ghi vào sổ đăng ký cổ đông để chứng thực quyền sở hữu

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó trong Công ty.		cổ phần của cổ đông đó trong công ty.”
	Article 12.4	12.4 The Company may issue and deliver share certificates to the buyers after full payment of shares is made or may opt to sell shares without issuing share certificates. In the latter case, the particulars of a shareholder in the book of shareholder registration as stipulated in Article 11.2 of this Charter will be sufficient to certify ownership of such buyer as a shareholder of the Company	12.2 e. The Company shall issue and deliver share certificates to the buyers after full payment of shares is made. In case a share certificate is not delivered, information about the shareholder specified in Article 11.2 of this Charter shall be recorded in the shareholder register to certify the shareholder's ownership of shares in the Company.	- Include in item e of Article 12.2 - Amendment according to Clause 5, Article 124 of the Enterprise Law 2020 stipulates: “5. After the shares are fully paid for, the company shall issue and deliver the share certificate to the buyer. In case a share certificate is not delivered, information about the shareholder specified in Clause 2 Article 122 of this law shall be recorded in the shareholder register to certify the shareholder's owner of shares”
58	Điều 12		12.3 Chào bán cổ phần riêng lẻ a. Chào bán cổ phần riêng lẻ của Công ty phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a.1. Không chào bán thông qua phương tiện thông tin đại chúng; a.2. Chào bán cho dưới một trăm (100) nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc chỉ chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. b. Công ty chào bán cổ phần riêng lẻ theo quy định sau đây: b.1. Công ty quyết định phương án chào bán cổ phần riêng lẻ theo quy định của Luật Doanh nghiệp; b.2. Cổ đông của Công ty thực hiện quyền ưu tiên mua cổ phần theo quy định tại Điều 12.2(b) của Điều lệ này, trừ trường hợp sáp nhập, hợp nhất Công ty; b.3. Trường hợp cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua không mua hết thì số cổ phần còn lại được bán cho người khác theo phương án chào bán cổ phần riêng lẻ	Bổ sung thêm quy định về “Chào bán cổ phần riêng lẻ” theo như quy định tại Điều 125 LDN 2020.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>với điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.</p> <p>c. Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần chào bán theo quy định tại Điều 12.3 này phải làm thủ tục về mua cổ phần theo quy định của Luật Đầu tư.</p>	
	Article 12		<p>12.3 Private placement of shares</p> <p>a. The private placement of shares of the Company shall satisfy the following conditions:</p> <p>a.1. The offering is not made through mass media;</p> <p>a.2. Shares are offered to fewer than one hundred (100) investors, not including professional securities investors or only offered to professional securities investors.</p> <p>b. The private placement of shares of the Company shall be carried out as follows:</p> <p>b.1. The Company shall issue a decision on private placement of shares in accordance with the Law on Enterprises;</p> <p>b.2. The Company's shareholders exercise their rights to buy shares in accordance with Article 12.2(b) of this Charter, except for consolidation and acquisition of Company;</p> <p>b.3. In case the shares are not completely bought by the shareholders and the person that receives the rights to buy shares, the remaining number of shares shall be offered by private placement under conditions that are not more favorable than those offered to the shareholders, unless otherwise accepted by the General Meeting of Shareholders.</p> <p>c. Foreign investors that buy shares offered in accordance with this Article 12.3 shall complete the procedures for purchasing shares specified in the Law on Investment.</p>	- Supplement as Article 125 of the LOE 2020 provides for the private placement of shares. A private placement of shares is part of the form of a share offering

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
59	Điều 13.1	13.1 Các cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại Điều 13.2 của Điều lệ này. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng văn bản chuyển nhượng theo cách thông thường hoặc bằng cách trao tay chứng chỉ cổ phần. Giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Bên chuyển nhượng vẫn là người sở hữu cổ phần có liên quan cho đến khi tên của người nhận chuyển nhượng được đăng ký vào sổ đăng ký cổ đông. ...	13.1 Các cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại Điều 13.2 của Điều lệ này. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Trường hợp giao dịch trên thị trường chứng khoán thì trình tự, thủ tục chuyển nhượng được thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán. ...	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 1 và 2 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020: “1. <u>Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120 của Luật này và Điều lệ công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần. Trường hợp Điều lệ công ty có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần thì các quy định này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng.</u> 2. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Trường hợp giao dịch trên thị trường chứng khoán thì trình tự, thủ tục chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.”
	Article 13.1	All share certificates shall be freely transferable unless otherwise stipulated in Article 13.2 of this Charter. Transfer of shares may be made in writing in customary form by transferring document or by mere delivery of the share certificates. The transferring document shall be signed by transferor and transferee or by their	All share certificates shall be freely transferable unless otherwise stipulated in Article 13.2 of this Charter. Transfer of shares may be made in a contract or carried out on the securities market. In case of transfer under a contract, the documents shall bear the signatures of the transferor and the transferee or their authorised representatives. In case shares are transferred on the securities market, the transfer procedures prescribed by securities laws shall apply.	Amendment as regulation as stipulated at Clauses 1 and 2, Article 127 of the Law on Enterprises 2020 states: “1. Shares may be transferred freely except the cases specified in Clause 3 Article 120 of this Law and other cases of restriction specified in the company's charter. The restrictions on

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		authorized representatives. The transferor shall remain the owner of relevant shares until the name of the transferee is registered in the book of shareholder registration.	transfer of shares specified in the company's charter are only applicable if they are written in the certificates of the shares subject to restriction. 2. The transfer shall be made into a contract or carried out on the securities market. In case of transfer under a contract, the documents shall bear the signatures of the transferor and the transferee or their authorised representatives. In case shares are transferred on the securities market, the transfer procedures prescribed by securities laws shall apply.”
60	Điều 13.2	13.2 Trong thời hạn ba (3) năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, cổ đông dự định chuyển nhượng cổ phần không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng các cổ phần đó và người nhận chuyển nhượng đương nhiên trở thành cổ đông sáng lập của Công ty. Hội đồng quản trị có quyền từ chối đăng ký vào sổ đăng ký cổ đông cho bất kỳ chuyển nhượng cổ phiếu nào không	13.2 Trong thời hạn ba (03) năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng đó.	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2020: “Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại Hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó.”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		được Luật Việt Nam hoặc Điều lệ này cho phép.		
	Article 13.2	Within three (3) years from the issuing date of the Certificate of Business Registration, Founding Shareholders shall have right to transfer freely their ordinary shares to other Founding Shareholders. Within three (3) years from the issuing date of the Certificate of Business Registration, Founding Shareholders may transfer their ordinary shares to other persons who are not Founding Shareholders only if so approved by a Shareholders' Meeting. In such a case, the transferors shall not be entitled to vote at the Shareholders' Meeting approving such a transfer, and any transferee of such shares will become a founding shareholder. The Board of Management shall have the right to refuse to register any transfer of shares on the book of shareholder registration which is not allowed by the Laws of Vietnam or this Charter.	Within three (03) years from the issuing date of Enterprise Registration Certificate, the ordinary shares of founding shareholders may be freely transferred to other founding shareholders and may only be transferred to a person that is not a founding shareholder if the transfer is accepted by the General Meeting of Shareholders. In this case, the transferor does not have the right to vote on this transfer.	Amend, supplement according to Clause 3, Article 120 of the Law on Enterprises 2020: “Within 03 years from the issuance date of the Certificate of Enterprise Registration, the ordinary shares of founding shareholders may be transferred to other founding shareholders and may only be transferred to a person that is not a founding shareholder if the transfer is accepted by the GMS. In this case, the transferor does not have the right to vote on this transfer”
61	Điều 13.3	13.3 Nếu Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán, các chuyển nhượng cổ phần sẽ phải được thực hiện thông qua một trung tâm giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật Việt Nam.	Xóa bỏ nội dung này	- Nội dung tại khoản 13.3 của Điều lệ hiện tại đã được thể hiện trong Khoản 13.1 được sửa đổi như trên, nên sẽ xóa bỏ nội dung này.
	Article 13.3	13.3 If the Company is listed on a securities exchange, share transfers	Removing current content and replacing by bellows	- The content in Clause 13.3 of the current Charter as shown in Clause

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		shall be implemented through a securities exchange center pursuant to the Laws of Vietnam		13.1 is amended as above, so this content will be deleted.
62	Điều 13		<p>13.3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó trở thành cổ đông của Công ty.</p> <p>13.4. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.</p> <p>13.5. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại Công ty cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của Công ty.</p> <p>13.6. Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông Công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại Điều 11.2 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.</p> <p>13.7. Công ty phải đăng ký thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ kể từ khi nhận được yêu cầu bằng văn bản và đầy đủ hồ sơ hợp lệ của cổ đông. Trình tự, thủ tục, hồ sơ yêu cầu được thực hiện theo quy chế nội bộ của Công ty.</p>	<p>- Bổ sung thêm các nội dung này như theo quy định về Chuyển nhượng cổ phần tại Khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 127 Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Bổ sung thêm nội dung dẫn chiếu tới quy định nội bộ của GDS về việc chuyển nhượng cổ phần theo như quy định tại Khoản 7 Điều 127 LDN 2020 rằng quy định việc đăng ký thay đổi cổ đông theo quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty</p>
	Article 13		<p>3. In case of the death of a shareholder that is an individual, his/her heir at law or designated by a will shall become a shareholder of the Company.</p> <p>4. In case a shareholder that is an individual dies without an heir or the heir refuses the inheritance or is disinherited, his/her shares shall be settled in accordance with civil laws.</p> <p>5. A shareholder may donate all or part of their shares at the Company to other organisations and individuals; use the</p>	<p>- Supplement as prescribed in Clauses 3, 4, 5, 6 and 7, Article 127 of the Law on Enterprises 2020 on stipulating the registration of change of shareholders according to specific provisions in the Company's Charter.</p> <p>- Adding a reference to GDS's internal regulations on share transfer as</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>shares to pay debts. The organisation or individual that receives the donation or debt payment will become a shareholder of the Company.</p> <p>6. The organisations and individuals that receive shares in the cases specified in this Article will only become the Company's shareholders when the information specified in Article 11.2 of this Charter is fully recorded in the shareholder register.</p> <p>7. The Company shall register the changes of shareholders in the shareholder register as requested by relevant shareholders within twenty-four (24) hours after the shareholder's request and complete legal documents are received. The procedures and required dossiers shall comply with the internal regulations of the Company.</p>	prescribed in Clause 7 Article 127 of LOE 2020 saying that the registration of change of shareholders according to specific provisions in the Charter. Company
63	Điều 14	Điều 14. “Phát hành trái phiếu”	Điều 14. Chào bán trái phiếu riêng lẻ	Sửa đổi câu từ theo Điều 128 LDN 2020, về mặt bản chất không thay đổi điều khoản
	Article 14	Article 14. Issurance of Bonds	Article 14. Private placement of bonds	Modify according to the Article 128 LOE 2020, essentially does not change the terms
64	Điều 14.1	14.1 Công ty có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của Luật Việt Nam và quy định tại Điều lệ này.	14.1 Công ty chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 1 Điều 128 Luật Doanh nghiệp 2020:</p> <p>“Công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, các tổ chức khác và chào bán trái phiếu ra công chúng thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.”</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		14.1 The Company may issue bonds, convertible bonds and other classes of bonds in accordance with the Laws of Vietnam and this Charter.	14.1 The Company may make offer for selling bonds using private placement in accordance with the Law on Enterprises and relevant laws.	Amend, supplement following Clause 1, Article 128 of the Law on Enterprises 2020: “The joint stock company that is not a public company may make sell bonds using private placement in accordance with this Law and relevant laws. Private placement of bonds by public companies and other organizations, and public offering of bonds shall comply with securities laws.”
			Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty là chào bán không thông qua phương tiện thông tin đại chúng cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ như sau: a. Nhà đầu tư chiến lược đối với trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ và trái phiếu kèm theo chứng quyền riêng lẻ; b. Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán.	Bổ sung thêm nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 128 Luật Doanh nghiệp 2020 về Chào bán trái phiếu riêng lẻ và Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi 2025.
			Private placement of bonds by the company means the offering of bonds without mass media to fewer than 100 investors, excluding professional securities investors, that satisfy the following conditions: a. Strategic investors for privately placed convertible bonds and bonds attached to warrants; b. Professional securities investors that purchase, trade or transfer privately placed bonds shall comply with regulations of law on securities.	Amendments and supplements as prescribed in Clause 1, Article 128 of the Enterprise Law 2020 and Clause 19.a Article 1 Amendment and Supplementation to LOE in 2025.
65	Điều 14.2	14.2 Công ty không được quyền phát hành trái phiếu trong các trường hợp	14.2 Công ty chào bán trái phiếu riêng lẻ phải đáp ứng các điều kiện sau đây:	- Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 3 Điều 128 Luật Doanh nghiệp

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác:</p> <p>a. Không thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành, không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ đến hạn trong ba năm liên tiếp trước đó;</p> <p>b. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế bình quân của ba năm liên tiếp trước đó không cao hơn mức lãi suất dự kiến trả cho trái phiếu định phát hành.</p>	<p>a. Công ty đã thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã chào bán và đã đến hạn thanh toán hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu (nếu có), trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn;</p> <p>b. Có báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm phát hành được kiểm toán;</p> <p>c. Bảo đảm điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định pháp luật;</p> <p>c1. Có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính năm liền kề trước năm phát hành được kiểm toán;</p> <p>d. Điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan.</p>	<p>2020</p> <p>- Bổ sung c1 theo quy định tại Khoản 19.b Điều 1 Luật DN sửa đổi 2025</p>
	Article 14.2	<p>2.The Company may not issue bonds in the following cases, unless otherwise stipulated by the laws on securities:</p> <p>a. Payment has not been made in full for the principal and interest of issued bonds, payment has not been made or not been made in full for due debts in three (3) consecutive preceding years;</p> <p>b. The average after-tax profit rate of the three (3) consecutive preceding years is not higher than the interest rate intended to be paid for the bonds to be issued.</p>	<p>The company must satisfy the following conditions to make private placement of bonds:</p> <p>a. The Company has fully paid the principal and interest of the bonds that are offered and due or fully paid due debts over the last three (03) years before the offering (if any), except for offering of bonds to creditors that are pre-selected finance organisations;</p> <p>b. The Company has the audited financial statement of the year preceding the year of offering;</p> <p>c. The liquidity ratios and prudential ratios are maintained according to the provisions of law;</p> <p>c1. Total amount of liabilities of the issuer (including the value of bonds to be issued) shall not exceed an amount equaling 05 times its equity specified in its audited financial statements of the year preceding the year of the private placement;</p> <p>d. Other conditions prescribed by relevant laws.</p>	<p>- Amend, supplement following Clause 3, Article 128 of the Law on Enterprises 2020:</p> <p>- Supplement the c1 following Clause 19.b, Article 1 of the Amendment and Supplementation to LOE in 2025</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
66	Điều 14.3	14.3 Việc phát hành trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn không bị hạn chế bởi các quy định tại điểm (a) và (b) của Điều 14.2 của Điều lệ này.	14.3. Trình tự, thủ tục chào bán và chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ a. Công ty quyết định phương án chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp; b. Công ty công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán cho nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu và thông báo đợt chào bán cho sở giao dịch chứng khoán ít nhất một (01) Ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đợt chào bán trái phiếu; c. Công ty công bố thông tin về kết quả của đợt chào bán cho các nhà đầu tư đã mua trái phiếu và thông báo kết quả đợt chào bán đến sở giao dịch chứng khoán trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán trái phiếu; d. Trái phiếu phát hành riêng lẻ được chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 14.1 của Điều lệ này, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, phán quyết của Trọng tài có hiệu lực hoặc thừa kế theo quy định pháp luật.	Xóa bỏ quy định hiện tại và thay thế bằng nội dung về “Trình tự, thủ tục chào bán và chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ” theo quy định tại Điều 129 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 14.3	14.3 The issue of bonds to creditors that are selected financial institutions will not be restricted by the provisions in (a) and (b) of Article 14.2 of this Charter.	14.3 Procedures for making private placement of bonds and transfer of privately placed bonds a. The Company shall decide the plan for private placement of bonds in accordance with this Charter and the Law on Enterprises; b. The Company shall disclose information to the investors before each placement and send a notification to the stock exchange at least one (01) working day before the intended date of offering; c. The Company shall disclose information about the result of the offering to the investors who purchased bonds and send a notification to the stock exchange within ten (10) days from the completion date of the offering; d. Privately placed bonds may be transferred among eligible investors specified in Article 14.1 of this Charter,	Propose to remove current contents and replace with the content on "Procedures for private placement and transfer of bonds" as prescribed in Article 129 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			except for transfer under an effective Court decision or Arbitration award or inheritance as prescribed by law.	
67	Điều 14.4	14.4 Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.	14.4 Công ty quyết định chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định sau đây: a. Đại hội đồng cổ đông quyết định về loại, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm chào bán đối với trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm theo chứng quyền. Việc biểu quyết thông qua nghị quyết về chào bán trái phiếu riêng lẻ của Công ty được thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Điều lệ này; b. Trừ trường hợp quy định tại Điều 14.4(a) của Điều lệ này, Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm chào bán, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ về chào bán trái phiếu.	Sửa đổi, bổ sung theo Điều 130 Luật Doanh nghiệp
	Article 14.4	14.4 The Board of Management shall have the right to make decisions on the class of bonds, total value of bonds and timing of issue, but must report to the Shareholders' Meeting at its nearest meeting. The report must be accompanied by documents and files to explain the decision of the Board of Management on the issuance of bonds	14.4 The Company shall decide the private placement of bonds as follows: a. The General Meeting of Shareholders shall decide the types and total value of bonds and time of offering of convertible bonds and warrant-linked bonds. A voting shall be carried out in accordance with Article 26 of this Charter; b. Except for the cases specified in Article 14.4 (a) of this Charter, the Board of Management is entitled to decide the types and total value of bonds and time of offering and shall submit a report to the nearest General Meeting of Shareholders. The report shall be enclosed with documents about the offering.	Amend, supplement into according to Article 130 of the Law on Enterprises 2020
68	Điều 14.5	14.5 Trái phiếu của Công ty có thể được mua bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, và công nghệ khác cần thiết cho hoạt	14.5 Trái phiếu của Công ty có thể được mua bằng Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, và công nghệ khác cần thiết cho hoạt động của Công ty. Nếu trái phiếu được thanh toán không phải bằng tiền thì tài sản được sử dụng để thanh toán sẽ được Hội đồng quản trị định	Sửa đổi, bổ sung ngôn từ theo Điều 131 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		động của công ty. Nếu trái phiếu được thanh toán không phải bằng tiền thì tài sản được sử dụng để thanh toán sẽ được Hội đồng quản trị định giá trung thực theo đúng quy định của Luật Việt Nam, để xác định số lượng cổ phần ngay tại thời điểm góp vốn. Thanh toán cho bất cứ trái phiếu nào phải được thanh toán đầy đủ một lần duy nhất.	giá trung thực theo đúng quy định pháp luật. Thanh toán cho bất cứ trái phiếu nào phải được thanh toán đầy đủ một lần.	
	Article 14.5	14.5 Bonds of the Company may be purchased in Vietnamese Dong, freely convertible foreign currencies, gold, value of land use rights, value of intellectual property rights, technical know-how, and technology necessary for the operation of the Company. If such bonds are to be paid for in kind, the assets used for such payment shall be valued by the Board of Management in good faith pursuant to the Laws of Vietnam. Payment for any bonds shall be made in full in one single installment	14.5 The Company's bonds may be bought in Vietnamese Dong, convertible foreign currencies, gold, land use rights, intellectual property rights, technical know-how, technical secrets, and technologies necessary for the Company's operations. In case the bond is not paid in cash, the assets used for payment will be honestly valued by the Board of Management in accordance with the law. Payment for any bond must be paid in a lump sum.	Amend, supplement (wording) as Article 131 of the Law on Enterprises 2020
69	Điều 15.1(a)	Điều 15.1 (a). Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong vòng mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề liên quan.	Điều 15.1 (a). Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong vòng mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề liên quan.	Sửa đổi theo quy định mới tại Khoản 1 Điều 132 LDN 2020
	Article 15.1(a)	Điều 15.1 a.Such demand must be sent to the Company within ten (10) working	Điều 15.1 a.	Amended according to new regulations in Clause 1, Article 132 of LOE 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		days from the date on which the Shareholders' Meeting passed a resolution on the related matter.Such demand must be sent to the Company within ten (10) days from the date on which the General Meeting of Shareholders passed a resolution on the related matter.	
70	Điều 15.1(b)	15.1 (b) Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại Điều 15.1(a) với giá thị trường hoặc giá được Hội đồng quản trị quyết định trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty phải giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.	15.1 (b) Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại Điều 15.1(a) của Điều lệ này với giá thị trường hoặc giá được Hội đồng quản trị quyết định trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một (01) tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.	Sửa đổi theo Khoản 2 Điều 132 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 15.1(b)	15.1(b) The Company must redeem shares upon demand by the shareholder as stipulated in Article 15.1(a) of this Charter at the market price or the price determined by the Board of Management within a period of ninety (90) days from the date of receipt of the demand. Where there is disagreement relating to the price, such shareholder may sell shares to other persons or the parties may request valuation by a professional valuation organization. The Company shall recommend at least three (3)	15.1(b) The Company must redeem shares upon demand by the shareholder as stipulated in Article 15.1(a) of this Charter at the market price or the price determined by the Board of Management within a period of ninety (90) days from the date of receipt of the demand. Where there is disagreement relating to the price, the parties may request valuation by a valuation organization. The Company shall recommend at least three (03) valuation organizations for the shareholder to select from and such selection shall be the final decision	Amended according to Clause 2, Article 132 of the Enterprise Law 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		professional valuation organizations for the shareholder to select from and such selection shall be the final decision.		
71	Điều 15.2	<p>15.2 Công ty có quyền mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ giá trị cổ phần ưu đãi đã bán theo các quy định sau đây:</p> <p>(a) ...</p> <p>(b) Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại Điều 15.2(c) của Điều lệ này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Công ty và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;</p>	<p>15.2 Công ty có quyền mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông đã bán theo các quy định sau đây:</p> <p>(a) ...</p> <p>(b) Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại Điều 15.2(c) của Điều lệ này;</p>	Sửa đổi cho phù hợp: Bỏ phần nội dung nói về cổ phần ưu đãi hay cổ phần khác vì tại Điều 9, khoản 1 đã nêu là Công ty chỉ phát hành cổ phần phổ thông.
72	Article 15.2	<p>15.2 The Company may redeem no more than thirty percent (30%) of the total number of ordinary shares sold, part or all of the dividend preference shares sold, in accordance with the following provisions</p> <p>a.</p> <p>b. The Board of Management shall decide on the price for redemption of shares. The price for redemption of ordinary shares shall</p>	<p>15.2 The Company may redeem no more than thirty percent (30%) of the total number of ordinary shares sold in accordance with the following provisions</p> <p>a.</p> <p>b. The Board of Management shall decide on the price for redemption of shares. The price for redemption of ordinary shares shall not be higher than the market price at the time of redemption, subject to the exception in Article 15.2(c) of this Charter.</p>	Modify accordingly: Remove the content about preferred shares or other shares because in Article 9, Clause 1, it is stated that the Company only issues common shares.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		not be higher than the market price at the time of redemption, subject to the exception in Article 15.2(c) of this Charter. In respect of other types of shares, unless otherwise agreed between the Company and the relevant shareholders, the price for redemption shall not be lower than the market price		
73	Điều 15.2(c)	... Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được Công ty trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thông báo. Chào bán phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần chào bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Công ty chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.	... Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được Công ty trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Công ty chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nói trên.	Sửa đổi theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 133 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 15.2(c)	... Shareholders agreeing to have their shares redeemed must send an offer to sell their shares by a method guaranteed to reach the Company within thirty (30) days from the date	... Shareholders agreeing to have their shares redeemed must send an offer to sell their shares by a method guaranteed to reach the Company within thirty (30) days from the date of notice. The agreement shall contain full name, contact address, legal document number if the shareholder is an	Amendment according to Point b Clause 3, Article 133 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		of notice. The offer must include full name, permanent address, number of identification card, passport or other lawful personal identification in respect of a shareholder being an individual; name, permanent address, nationality, number of establishment decision or number of business registration in respect of a shareholder being an organization; number of shares owned and number of shares offered; payment methods; signature of the shareholder or the legal representative of the shareholder. The Company shall only redeem shares offered within the above time limit	individual; name, registered address, enterprise code or legal document number if the shareholder is an organisation; number of shares owned and number of shares to be sold; payment methods; signature of the shareholder or the legal representative of the shareholder. The Company shall only redeem shares offered within the above time limit.	
74	Điều 15.3(b)	Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều 15.1 và 15.2 của Điều lệ này được coi là cổ phần thu về và thuộc số cổ phần được quyền chào bán.	Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều 15.1 và 15.2 của Điều lệ này được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại Điều 112.4 của Luật Doanh nghiệp. Công ty phải đăng ký giảm Vốn Điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần được Công ty mua lại trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 2 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 15.3(b)	All shares redeemed in accordance with Articles 15.1 and 15.2 of this Charter shall be considered shares not yet sold amongst the shares which may be offered for sale	All shares redeemed in accordance with Articles 15.1 and 15.2 of this Charter shall be considered unsold shares according to Article 112.4 of the Law on Enterprises. The Company shall register the Charter capital decrease, which is equal to the total face value of redeemed shares, within ten (10) days from the date of completion of payment for the shares unless otherwise prescribed by securities laws.	Amendment according to Clause 2, Article 134 of the Law on Enterprises 20
75	Điều 15.4	4. Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại	4. Thu hồi tiền thanh toán cổ phần được mua lại Trường hợp việc thanh toán cổ phần được mua lại trái với quy định tại Điều 15.3(a) của Điều lệ này thì các cổ đông	Sửa đổi theo quy định tại Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại Điều 15.3 (a) thì các cổ đông phải hoàn trả cho Công ty số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho Công ty thì cổ đông đó và tất cả thành viên Hội đồng quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.	phải hoàn trả cho Công ty số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho Công ty thì tất cả thành viên Hội đồng quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.	
	Article 15.4	4. Recovering Money Paid for Redeemed Shares In case any payment of redeemed shares violates the provisions in Article 15.3(a) hereof, the shareholders shall repay the Company any amounts of money or other assets they received from the redemption; in case the shareholders do not make such repayment, these shareholders and all members of Board of Management shall have joint responsibility for debts and other obligations of the Company within such amounts that have not been repaid.	4. Return of payments for repurchased shares In case repurchased shares are paid for against the regulations of Article 15.3(a) of this Charter, the shareholder shall return the received money or assets to the Company; otherwise, all members of the Board of Management shall have a joint liability for the Company's debts and liabilities which is equal to the value of unrecovered money or assets.	Amendment according to Article 136 of the Law on Enterprises 2020
76	Điều 16	16.1 Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận sau thuế của Công ty. Công ty chỉ trả cổ tức cho cổ đông khi đã hoàn thành	16. 1. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 2 và Khoản 3 Điều 135 Luật Doanh nghiệp năm 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ Công ty và bù đắp lỗ trước đó theo quy định của Luật Việt Nam và Điều lệ này; và ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.</p> <p>Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Công ty hoặc bằng tài sản khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú của cổ đông.</p> <p>Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi Công ty đã có đủ chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Nếu Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng như thông báo của cổ đông thì Công ty không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó.</p>	<p>điều kiện sau:</p> <p>a. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>b. Đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp lỗ trước đó theo quy định pháp luật và Điều lệ này;</p> <p>c. Ngay sau khi trả hết số cổ tức, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.</p> <p>16.2. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của công ty hoặc bằng tài sản khác quy định tại Điều lệ công ty. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng Đồng Việt Nam và theo các phương thức thanh toán theo quy định của pháp luật.</p>	
	Article 16.1	16.1 Dividends paid on ordinary shares shall be paid from the after-tax profits of the Company. The Company may only pay dividends to	16.1. Dividends of ordinary shares shall be determined according to the realised net profit and the dividend payment from the Company's retained earnings. The	Amendment and restatement according to Clauses 2 and 3, Article 135 of the Enterprise Law 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>its shareholders after the Company has fulfilled its taxes and other financial obligations, established reserve funds and paid off losses in the previous years as stipulated in the Laws of Vietnam and this Charter and only if, immediately after payment of dividends has been made, the Company is still able to satisfy its debts and other liabilities which become due.</p> <p>Dividends may be paid in the form of cash, shares or assets as approved by the Shareholders' Meeting. If payment is made in cash, that cash must be in Vietnamese Dong and may be made by cheque or a money order sent to the permanent address of the shareholders.</p> <p>Dividends may be paid through a bank if the Company has all the information that enables the Company to transfer the dividends to a shareholder's bank account. If the Company has transferred the dividends to the account as provided by a shareholder, it shall not be responsible for any losses that may arise from that transaction.</p>	<p>Company may only pay dividend of ordinary shares when the following conditions are fully satisfied:</p> <p>a. The Company has fully its tax liabilities and other financial liabilities as prescribed by law;</p> <p>b. The Company's funds are contributed to and the previous losses are made up for as prescribed by law and this Charter;</p> <p>c. After dividends are fully paid, the Company is still able to fully pay its debts and other liabilities when they are due.</p> <p>16.2 Dividends may be paid in the form of cash, shares of the Company or assets as approved by the General Meeting of Shareholders. If payment is made in cash, that cash must be in Vietnamese Dong and according to the payment methods prescribed by law.</p>	

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
77	Điều 16.2	16.2 Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty.	16.3 Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải bao gồm các nội dung sau đây: a. Tên Công ty và trụ sở chính của Công ty; b. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; c. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; d. Số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận; e. Thời điểm và phương thức trả cổ tức; f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 16.2	2. The Board of Management shall make a list of shareholders who will receive dividends, determine the amount of dividends, the time and form of payment, at least thirty (30) days prior to the date on which payment is proposed to be made.	16.3 Dividends shall be fully paid within six (06) months from the ending date of the annual General Meeting of Shareholders. The Board of Management shall compile a list of shareholders that receive dividends, dividend of each share, time and method of payment at least thirty (30) days before each payment of dividends. The notification of dividend payment shall be sent by express mail to the	Amendments and supplements in accordance with the provisions of Clause 4, Article 135 of the Enterprise Law 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Notification of dividend payment must be sent by a method guaranteed to reach the registered address of all shareholders no later than fifteen (15) days prior to the date on which such payment is proposed to be made. Such notification must contain the name of the Company; name, permanent address, nationality, number of identification card, passport or other relevant certification in respect of individual shareholders; name, permanent address, nationality, the number of decision on the establishment or number of registration in respect of institutional shareholders; total number of shares of each type of shareholder, dividend per share and the total dividends that such shareholder will receive, time and method of payment; full name and signature of the Chairman of the Board of Management and the General Director of the Company	shareholders' registered addresses in the shareholder register at least fifteen (15) days prior to the dividend payment date. Such a notification shall contain the following information: a. The Company's name and head office; b. Full name, contact address, nationality and legal document number if the shareholder is an individual; c. Name, registered address, enterprise code or legal document number if the shareholder is an organisation; d. Quantity of each type of shares; dividend of each share and the total dividends receivable by the shareholder; e. Time and method of dividend payment; f. Full names and signatures of the Chairman of the Board of Management and legal representative of the Company.	
78	Điều 16		16.5. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, Công ty không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại Điều 12.1, 12.2 và 12.3 của Điều lệ này. Công ty phải đăng ký tăng Vốn Điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức.	Bổ sung thêm theo quy định tại Khoản 6 Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 16		16.5 In case dividends are paid in shares, the Company is not required to follow the procedures for offering shares prescribed in Articles 12.1, 12.2 and 12.3 of this Charter.	Supplement according to Clause 6, Article 135 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			The Company is only required to register the Charter capital increase, which is equal to the total face value of shares paid as dividends, within ten (10) days from the completion date of dividend payment.	
79	Điều 16.4	16.4 Trường hợp việc thanh toán trả cổ tức trái với quy định tại Điều 16.1, 16.2, và 16.3 thì các cổ đông phải hoàn trả cho Công ty số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho Công ty thì tất cả thành viên Hội đồng quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.	16.6 Trường hợp việc thanh toán trả cổ tức trái với quy định tại Điều 16 này thì các cổ đông phải hoàn trả cho Công ty số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho Công ty thì tất cả thành viên Hội đồng quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.	Sửa đổi theo quy định Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 16.4	16.4 In case of any dividends that have been distributed against Articles 16.1, 16.2 and 16.3, shareholders who have been paid such dividends shall have to repay the Company such monies or other assets received; in a case where shareholders do not repay, the shareholders and all members of the Board of Management shall have joint responsibility for debts and other obligations of the Company within the amount that has not been repaid.	16.6 In case of any dividends that have been distributed against the Articles 16, shareholders who have been paid such dividends shall have to repay the Company such monies or other assets received; in a case where shareholders do not repay, all members of the Board of Management shall have joint responsibility for debts and other obligations of the Company within the amount that has not been repaid.	Amendment according to Article 136 of the Law on Enterprises 2020
80	Điều 17	Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty gồm có: 1. Đại hội đồng Cổ đông; 2. Hội đồng quản trị;	Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty gồm có: 1. Đại hội đồng Cổ đông; 2. Hội đồng quản trị; 3. Ban Kiểm soát;	Sửa đổi để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 137 Luật DN 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		3. Ban Kiểm soát; 4. Tổng Giám đốc. 5. Phó Tổng Giám đốc.	4. Tổng Giám đốc.	
	Article 17	The organizational and management structure of the Company shall be comprised of: 1. Shareholders' Meeting; 2. Board of Management; 3. Inspection Committee; 4. General Director; 5. Deputy General Director.	The organizational and management structure of the Company shall be comprised of: 1. General Meeting of Shareholders; 2. Board of Management; 3. Inspection Committee; 4. General Director.	Amendment according to the Artle 137 of Enterprise Law 2020.
81	Điều 18	Điều 18: Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty 1. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, Luật Việt Nam và Điều lệ này. 2. Công ty có nghĩa vụ tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại Điều 18.1 của Điều lệ này.	Điều 18: Người đại diện theo pháp luật của Công ty 1. Số lượng Người đại diện theo pháp luật: một (01) người. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc. 2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có các quyền sau đây: a. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. b. Công ty phải bảo đảm người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam và phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.	- Xóa bỏ nội dung “Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị- xã hội trong Công ty” vì nội dung này trước kia được quy định theo Điều 6 Luật Doanh nghiệp 2005 nhưng Luật Doanh nghiệp 2020 đã bỏ quy định về nội dung này và không bắt buộc phải quy định nội dung này tại Điều lệ Công ty. Nội dung này có thể hiểu theo quy định Khoản 7 Điều 7 về các nghĩa vụ khác của Công ty theo quy định của pháp luật. - Bổ sung nội dung nội dung về người đại diện theo pháp luật vì theo điểm g) Khoản 2 Điều 24 Luật Doanh nghiệp 2020, quy định nội dung Điều lệ của công ty phải bao gồm quy định về Người đại diện theo pháp luật của Công ty. - Nội dung quy định về Người đại diện theo pháp luật tuân theo quy định tại

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>c. Trường hợp hết hạn ủy quyền tại Điều 18.2(b) của Điều lệ này mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì: Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>d. Trường hợp người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p> <p>3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty;</p> <p>b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định tại Điều 37.2 của Điều lệ này.</p>	Điều 12 và Điều 13 LDN 2020 và Khoản 4 Điều 1 LDN sửa đổi năm 2025

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân theo quy định của pháp luật đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm trên.	
	Article 18	<p>Article 18: Political Organizations and Socio-Political Organizations</p> <p>1. Political organizations and socio-political organizations in the Company shall operate within the framework of the constitution, the Laws of Vietnam, and this Charter.</p> <p>2. The Company shall be obliged to respect and facilitate its employees to establish and participate in activities of organizations stipulated in Article 18.1 of this Charter.</p>	<p>Article 18: Legal representative of Company</p> <p>1. Number of legal representatives: one (01) person. The Company's legal representative is the General Director.</p> <p>2. The Company's legal representative has the following rights:</p> <p>a. The Company's legal representative is the person that, on behalf of the Company, exercises and performs the rights and obligations derived from the Company's transactions, acts as the person petitioning settlement of civil matters, plaintiff, defendant or person with relevant interests and duties before in Arbitration, Court and performs other rights and obligations prescribed by law.</p> <p>b. The Company must ensure that the legal representative resides in Vietnam. The Company's legal representative must reside in Vietnam and must authorise in writing another individual residing in Vietnam to perform the rights and obligations of the legal representative upon exiting Vietnam. In this case, the legal representative is still responsible for the performance of the authorised rights and obligations.</p> <p>c. In case the authorisation expires under Article 18.2(b) of this Charter but the Company's legal representative has not returned to Vietnam and has no other authorisation, the authorised person will continue to exercise rights and obligations of the Company's legal representative until he/she returns to work at the Company or until the Board of Management decides to appoint another person to be the Company's legal representative.</p> <p>d. In case the Company's legal representative is not present in Vietnam for more than thirty (30) days without</p>	<p>- Remove the content "Political organization and socio-political organization" because this content was previously prescribed under Article 6 of the Enterprise Law 2005 but the Enterprise Law 2020 has removed the regulation on the content and it is not required to specify this content in the Company's Charter. This content can be understood in accordance with Clause 7, Article 7 that the Company's other obligations as prescribed by law.</p> <p>- Adding the content about the legal representative because according to point g) Clause 2 Article 24 of the Law on Enterprises 2020, the content of the company's charter must include the provisions on the legal representative of the company.</p> <p>- The provisions on the legal representative comply with the provisions of Articles 12 and 13 of the LOE 2020 and Clause 4 Article 1 of Amendment and Supplementation to LOE in 2025.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>authorising another person to act as the Company's legal representative, or is dead, missing, facing criminal prosecution, kept in temporary detention, serving an imprisonment sentence, serving an administrative penalty in a correctional institution or rehabilitation center, has limited legal capacity or is incapacitated, has difficulty controlling his/her own behaviors, is banned by the Court from holding certain positions or doing certain works, the Board of Management shall appoint another legal representative.</p> <p>3. Responsibilities of the Company's legal representative are:</p> <p>a. To exercise and perform his/her rights and obligations in an honest and prudent manner to protect the Company's lawful interests;</p> <p>b. To be loyal to the Company's interests; not to abuse his/her power and position or use the Company's information, secrets, business opportunities and assets for personal gain or serve any other organisation's or individual's interests;</p> <p>c. To promptly and fully provide the Company with information about the enterprises that he/she or his/her related person owns or has shares, capital contribution as prescribed in Article 37.2 of this Charter.</p> <p>The Company's legal representative shall be personally responsible, as prescribed by law, for any damage to the Company by the breach of the above responsibilities.</p>	
82	Điều 19.1	19.1 Cổ đông của Công ty có thể là tổ chức, cá nhân sở hữu một hoặc nhiều cổ phần của Công ty nhưng không được quá mức quy định của pháp luật hiện hành;...	19.1 Cổ đông của Công ty là tổ chức, cá nhân sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Công ty; ...	Sửa đổi theo Khoản 3 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 19.1	19.1 Shareholders of the Company may be organizations or individuals who own one or more shares of the Company;...	19.1 Shareholders of the Company are organizations or individuals who own at least one (01) share of the Company;...	Amendment according to Clause 3, Article 4 of the Law on Enterprises 2020.
83	Điều 19.2(b)	Các cổ đông sáng lập phải cùng nhau đăng ký mua 90% tổng số cổ phần phổ thông được quyền chào bán và phải thanh toán đủ số cổ phần đã đăng ký mua trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Các cổ đông sáng lập phải cùng nhau đăng ký mua ít nhất hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được quyền chào bán khi đăng ký thành lập Công ty và phải thanh toán đủ số cổ phần đã đăng ký mua trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	Sửa đổi theo Khoản 2 Điều 120 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 19.2(b)	They shall have to register together to buy ninety percent (90%) of total of ordinary shares and pay for the shares in full within ninety (90) days from the date of issuance of the Certificate of Business Registration	They shall have to register together to buy at least twenty-percent (20%) of total of ordinary shares upon the Company registration and pay for the shares in full within ninety (90) days from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate.	Amendment according to Clause 2, Article 120 of the Law on Enterprises 2020
84	Điều 19	19.3. Trường hợp một cổ đông là pháp nhân thực hiện tổ chức lại doanh nghiệp thì pháp nhân mới được thừa kế quyền và nghĩa vụ của cổ đông pháp nhân sau khi gửi Hội đồng quản trị Công ty các văn bản pháp lý về việc kế thừa; 19.4. Trường hợp một cổ đông pháp nhân giải thể thì cổ phần của cổ đông này phải được chuyển nhượng cho pháp nhân hoặc thể nhân khác, hoặc có thể đề nghị Công ty mua lại.	Xóa bỏ mục 3, 4	Đề nghị xóa bỏ 2 nội dung này vì: - Luật Doanh nghiệp 2020 không quy định nội dung này và nếu quy định về đề nghị mua lại cổ phần thì có thể bất lợi cho GDS. - Khi pháp nhân giải thể, tổ chức lại doanh nghiệp sẽ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành tại thời điểm đó
	Article 19	19.3 If a Founding Shareholder is a legal entity which implements reorganization, the new entity is	Remove these clauses 3 and 4	Remove these 2 contents because: - The Law on Enterprises 2020 does not stipulate this content and if the

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		entitled to succeed to the rights and obligations of the Founding Shareholder by sending legal documentation related to such succession to the Board of Management. 19.4 If a shareholder which is legal entity is dissolved, its shares in the Company have to be transferred to another legal entity or individual or be bought back by the Company.		provisions on the request to buy back shares may be detrimental to GDS. - When the legal entity is dissolved, the enterprise re-organisation will comply with the current law provisions at that time
85	Điều 19, Điều 24	24.3 Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo uỷ quyền phải được thông báo bằng văn bản đến công ty trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh của cổ đông; b. Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký cổ đông tại Công ty; c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân	19.3 Cổ đông là tổ chức có quyền cử một (01) hoặc một số Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông để thực hiện các quyền của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp cử nhiều Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông. Văn bản cử Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông phải được thông báo cho Công ty và chỉ có hiệu lực đối với Công ty kể từ ngày Công ty nhận được văn bản. Văn bản cử Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của cổ đông; b. Số lượng Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng của mỗi Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông; c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân từng Người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông;	- Chuyển quy định tại Điều 24.3 của Điều lệ này vào Điều 19 này. - Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 3 và 4 Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo ủy quyền;</p> <p>d. Số cổ phần được ủy quyền đại diện;</p> <p>e. Thời hạn đại diện theo ủy quyền;</p> <p>f. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.</p> <p>g. Công ty phải gửi thông báo về người đại diện theo ủy quyền quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm (5) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.</p>	<p>d. Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện;</p> <p>e. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.</p> <p>Tiêu chuẩn và điều kiện của Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 14 Luật Doanh nghiệp</p>	
	Article 19 Article 24	<p>24.3 Shareholders which are organizations shall have the right to appoint one or more Authorized Representatives to exercise their shareholder rights in accordance with the Laws of Vietnam; in a case where more than one authorized representative is appointed, then the specific number of shares and the specific number of votes of each representative must be specified. The appointment, termination or change of an Authorized Representative must be notified in writing to the Company at the earliest possible time. The notification must contain the following basic particulars:</p>	<p>19.3 The shareholder being organisation has the right to designate one (1) or more than one Authorised representative to exercise their rights in accordance with the law; In case of appointing more than one Authorised representative of a shareholder, the holding represented by each of them shall be specified. Otherwise, the total holding shall be equally divided among the Authorised representatives.</p> <p>The document designating the Authorised representative shall be informed to the Company, be effective on the date it is received by the Company and contain the following information:</p> <p>a. The shareholder's name, registered address, enterprise code;</p> <p>b. Quantity of Authorised representatives and their holdings;</p> <p>c. Full name, contact address, nationality, legal document</p>	<p>- Transfer the provisions of Article 24.3 of this Charter into this Article 19.</p> <p>- Amending and supplementing according to the provisions of Clauses 3 and 4, Article 14 of the Enterprise Law 2020</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>a. Name, permanent address, nationality, number and date of establishment decision or business registration of the shareholder;</p> <p>b. Number of shares, types of shares and date of registration as a shareholder with the Company;</p> <p>c. Full name, permanent address, nationality, number of people's identity card, passport or other lawful personal identification of the Authorized Representative;</p> <p>d. Number of shares for which a representative has been appointed;</p> <p>e. Term of authorized representation;</p> <p>f. Full name and signature of the authorized representative and of the legal representative of the shareholder.</p> <p>g. The Company must send the notification regarding the Authorized Representative stipulated in this Article 24.3 hereof to the business registration office within a time- limit of five (5) working days as from the date the Company receives the notification.</p>	<p>number of each Authorised representative;</p> <p>d. The beginning date and duration of authorisation of each Authorised representative;</p> <p>e. Full names and signatures of the legal representatives of the shareholders and of the Authorized representatives.</p> <p>Criteria and conditions for Authorised representatives of shareholders is according to the regulations stipulated at 14.5 of Law on enterprise.</p>	
86	Điều 20.1 (a)	Tham dự và phát biểu trong các Đại hội cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền; ...	Tham dự và phát biểu trong các Đại hội cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc hình thức khác do pháp luật quy định; ...	<p>- Bổ sung thêm phù hợp theo quy định tại Điều 115.1.(a) của Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Điều 144.3 Luật DN 2020 có quy định các hình thức tham dự và biểu</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				quyết của cổ đông
	Article 20.1 (a)	Participate and discuss in all meetings of the Shareholders' Meeting and vote directly or via proxy; ...	Participate and discuss in all meetings of the General Meeting of Shareholders and vote directly or via proxy or another method prescribed by law; ...	- Supplement in accordance with the provisions of Article 115.1.(a) of the Enterprise Law 2020. - Article 144.3 of the Enterprise Law 2020 stipulates the forms of participation and voting of shareholders
87	Điều 20.1(c)	Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần tương ứng của họ trong Công ty;	Được ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;	Sửa đổi theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 20.1(c)	Take preemption in buying newly issued shares in proportion to his shareholding;	Take preemption in buying additional shares in proportion to their holding of ordinary shares in the Company;	Ammendment according to Point c Clause 1, Article 115 of the Law on Enterprises 2020
88	Điều 20.1(e)	Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;	Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình;	Sửa đổi theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 20.1(e)	Check, review and extract information from the list of shareholders with voting rights and ask for correction of inaccurate information;	Check, review and extract information of names and contact addresses on the list of voting shareholders; to request rectification of incorrect information about themselves;	Ammendment according to Point dd Clause 1, Article 115 of the Law on Enterprises 2020 provides: "Access names and addresses on the list of voting shareholders; request rectification of incorrect information about themselves"
89	Điều 20.1(g)	Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần nắm giữ tương ứng;	Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;	Sửa đổi theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 (không thay đổi nghĩa):
	Article 20.1(g)	Upon dissolution or bankruptcy of the Company, receive a part of the	To receive part of the remaining assets in proportion to their holdings in the Company when the Company is dissolved	Ammendment according to Point g Clause 1, Article 115 of the Law on

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		remaining assets in proportion to his shareholding	or goes bankrupt	Enterprises 2020 (meaning no change):
90	Điều 20.2	<p>20.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có các quyền sau đây:</p> <p>a. Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>b. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán và các báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này;</p> <p>d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23.10 (b), 23.10 (c) của Điều lệ này;</p> <p>e. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh</p>	<p>20.2 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng số cổ phần phổ thông có các quyền sau đây:</p> <p>a. Xem xét, tra cứu và trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này;</p> <p>c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ cổ phần sở hữu của nhóm cổ đông đó trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p> <p>d. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>- Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020:</p> <p>- Bỏ điểm a, d của Điều lệ hiện tại, nếu không sẽ làm thay đổi quyền của các cổ đông hiện tại</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của từng nhóm cổ đông và tỷ lệ cổ phần sở hữu của nhóm cổ đông đó trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; f. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.		
	Article 20.2	Shareholder or group of shareholders holding more than ten percent (10%) of total ordinary shares for least six (6) consecutive months is entitled to: a. Nominate members of the Board of Management and Inspection Committee; b. Review and extract the book meeting minutes, decisions of the Board of Management, periodical and annual financial report in the standard form and reports of the Inspection Committee. c. Request the convening of the Shareholders' Meeting pursuant to Article 20.3 of this Charter; d. Propose issues to be discussed in meetings of the Shareholders' Meeting pursuant to Articles 23.10(b), 23.10(c) and 23.10(d) of this Charter; e. Request the Inspection Committee to examine specific	The shareholder or group of shareholders that holds at least five percent (5%) of the ordinary shares shall have the right: a. Access and extract the meeting minutes, resolutions and decisions of the Board of Management, mid-year and annual financial statements, reports of the Inspection Committee, contracts and transactions subject to approval by the Board of Management and other documents, except for those that involve the Company's business secrets; b. Request the convening of the General Meeting of Shareholders pursuant to Article 20.3 of this Charter; c. Request the Inspection Committee to examine specific problems in relation to the management and operation of the Company if necessary. The request shall be made in writing and contain the full names, contact addresses, nationalities, legal document numbers of shareholders that are individuals; names, registered addresses, enterprise codes or legal document numbers of shareholders that are organisations; total number of and date of registration of shares held by each shareholder; total number of shares held by the group of shareholders and such group's total shareholding ratio in the Company; issues requested to be examined and purposes of the examination; d. Other rights prescribed by the Law on Enterprises.	- Amendment according to Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises 2020 provides: "The shareholder or group of shareholders that holds at least 5% of the ordinary shares (or a smaller ratio specified in the company's charter) shall have the rights to: a) Access, extract the minutes of meetings, resolutions and decisions of the Board of Management, mid-year and annual financial statements, reports of the Inspection Committee, contracts and transactions subject to approval by the Board of Management and other documents except those that involve the company's business secrets; b) Demand that a General Meeting of Shareholders be convened in the cases specified in Clause 3 of this Article; c) Request the Inspection Committee to investigate into specific matters relevant to the company's

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		problems in relation to the management and operation of the Company if necessary. The request must be in writing and contain the name, permanent address, nationality or number of the identification card, passport or other relevant personal certification in the case of individual shareholders; name, permanent address, nationality in the case of institutional shareholders; total number of and date of registration of shares held by each shareholder; total number of shares held by a group of shareholders and such group's total shareholding ratio in the Company; issues requested to be examined and purposes of the examination; f. Other rights as stipulated in the Law on Enterprises.		administration where necessary. The request shall be made in writing and contain the full names, mailing addresses, nationalities, legal document numbers of shareholders that are individuals; names, EID numbers or legal document numbers, headquarters addresses of shareholders that are organizations; quantities of shares and time of shares registration of each shareholder, total quantity of shares of the group and their holdings in the company; the matter that needs investigating and the purposes of investigation; dd) Other rights prescribed by this Law and the company's charter. - Remove points a, d of the current Charter, otherwise, it will change the rights of the remaining group of shareholders out of two major shareholders, VNPT and NTT Com.
91	Điều 20.3	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2 của Điều lệ này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2 của Điều lệ này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: - Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính,	- Bỏ điểm 20.3.b của Điều lệ hiện tại, nếu không sẽ làm thay đổi quyền của các nhóm cổ đông hiện tại. - Ngoài ra, điểm 20.3.b được quy định trong điểm b, Khoản 3, Điều 79 của LDN 2005, nhưng đã bị xóa bỏ trong LDN 2020. - Xóa bỏ 20.3.c vì trong Khoản 3, Điều 115 LDN 2020 có quy định một trường hợp mà nhóm cổ đông sở hữu

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu (6) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế; và</p> <p>c) Các trường hợp khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Yêu cầu triệu tập họp Đại Hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu của nhóm cổ đông trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>	<p>mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu của nhóm cổ đông trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>từ 5% trở lên có quyền yêu cầu tổ chức ĐHĐCD và các trường hợp còn lại do Điều lệ quy định. Khi Điều lệ không quy định thêm gì thì có nghĩa chỉ có một trường hợp nêu trên mà thôi.</p> <p>- Bổ sung thêm theo quy định tại Khoản 18 Điều 1 LDN sửa đổi năm 2025</p>
	Article 20.3	<p>A shareholder or group of shareholders as stipulated in Article 20.2 of this Charter is entitled to request to convene a meeting of the Shareholders' Meeting if:</p> <p>a. The Board of Management makes a serious breach of rights of shareholders, obligations of</p>	<p>The shareholder or group of shareholders as stipulated in Article 20.2 of this Charter is entitled to request to convene the General Meeting of Shareholders if:</p> <p>- The Board of Management makes a serious breach of rights of shareholders, obligations of managers or makes a decision which falls outside its delegated authority.</p>	<p>- Remove point 20.3.b of the current Charter, otherwise, it will change the rights of the remaining group of shareholders out of two major shareholders, VNPT and NTT Com. And this is not mandatory term in the LDN2020.</p> <p>- In addition, point 20.3.b is specified</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>managers or makes a decision which falls outside its delegated authority;</p> <p>b. The term of the Board of Management has expired for more than six (6) months and no new Board of Management has been elected to replace it; and</p> <p>c. Other cases as stipulated in the Law on Enterprises.</p> <p>The request must be in writing, must contain the full name, permanent address, nationality, number of people's identity card, passport or other lawful personal identification in respect of a shareholder being an individual; name, permanent address, nationality, number of decision on establishment or number of business registration in respect of a shareholder being an organization; number of shares and time of registration of shares of each shareholder, total number of shares held by a group of shareholders and such group's total shareholding ratio in the Company; and grounds and reasons for the request to convene a meeting of the Shareholders' Meeting. The request must be accompanied by documents and evidence on the breaches of the Board of Management, the seriousness of such breaches, or on</p>	<p>The request must be in writing, must contain the full name, contact addresses, nationalities, legal document numbers in respect of a shareholder being an individual; names, registered addresses, enterprise codes or legal document numbers in respect of a shareholder being an organization; number of shares and time of registration of shares of each shareholder, total number of shares held by a group of shareholders and such group's total shareholding ratio in the Company; and grounds and reasons for the request to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders. The request must be accompanied by documents and evidence on the breaches of the Board of Management, the seriousness of such breaches, or on the decision which falls outside its authority. The shareholder or group of shareholders shall assume legal responsibility for the accuracy and truthfulness of the documentary evidences submitted to competent authorities when demanding the GMS be convened.</p>	<p>in point b, Clause 3, Article 79 of LDN 2005, but has been deleted in LOE 2020.</p> <p>- Remove 20.3.c because in Clause 3, Article 115 of the LOE 2020 there is a case where a group of shareholders owning 5% or more has the right to request the organization of the General Meeting of Shareholders and the remaining cases are prescribed by the Charter. In case the Charter does not stipulate anything more, it means that there is only one case mentioned above.</p> <p>- Supplement according to the Clause 18 Article 1 of Amendment and Supplementation to LOE in 2025</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		the decision which falls outside its authority		
92	Điều 20.4	<p>20.4 Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này được thực hiện như sau:</p> <p>a. Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p>	<p>20.4 Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:</p> <p>a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.4 này được quyền đề cử một (01) hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.</p>	- Sửa đổi theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 20.4	The nomination of candidates to the Board of Management and the Inspection Committee stipulated in Article 20.3 of this Charter shall be carried out as follows:	The shareholder or group of shareholders that hold at least ten percent (10%) of the ordinary shares is entitled to nominate candidates for the Board of Management and the Inspection Committee. The nomination of candidates to the Board of Management and the Inspection Committee shall be carried out as follows:	- Amendment, wording according to Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>a. Ordinary shareholders who voluntarily form a group which satisfies the stipulated conditions to nominate candidates to the Board of Management and the Inspection Committee must notify attending shareholders of the group formation no later than the beginning of the meeting of the Shareholders' Meeting;</p> <p>b) Based on the number of members of the Board of Management and the Inspection Committee, the shareholders or group of shareholders stipulated in Article 20.3 of this Charter shall have the right to nominate one or more persons as approved by the Shareholders' Meeting as candidates to the Board of Management and the Inspection Committee. Where the number of candidates nominated by a shareholder or a group of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate as approved by the Shareholders' Meeting, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Management, the Inspection Committee and other shareholders</p>	<p>a. Ordinary shareholders form a group to nominate candidates to the Board of Management and the Inspection Committee must notify attending shareholders of the group formation no later than the beginning of the meeting of the General Meeting of Shareholders;</p> <p>b) Based on the number of members of the Board of Management and the Inspection Committee, the shareholders or group of shareholders stipulated in this Article 20.4 shall have the right to nominate one or more persons as approved by the General Meeting of Shareholders as candidates to the Board of Management and the Inspection Committee. Where the number of candidates nominated by a shareholder or a group of shareholders is lower than the number of candidates they are entitled to nominate as approved by the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by the Board of Management, the Inspection Committee and other shareholders.</p>	
93	Điều 21.1	Thanh toán đủ số cổ phần cam kết mua trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; chịu trách	Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.	Quy định góp vốn trong vòng 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không còn phù hợp nên sửa lại trên cơ sở quy định tại

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.		Khoản 1 Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 21.1	To pay in full for the shares subscribed for as undertaken within ninety (90) days from the date of issuance of the Certificate of Business Registration to the Company; to be liable for debts and other property obligations of the Company within the amount of capital contributed to the Company	To pay in full and ontime for their subscribed shares; to be liable for debts and other property obligations of the Company within the amount of capital contributed to the Company	Regulation on capital contribution within 90 days from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate are no longer relevant, so amend this basing on the Clause 1, Article 119 of the Law on Enterprises 2020
94	Điều 21.2	Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại Điều 21.2 thì thành viên Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút.	Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại Điều 21.2 này thì cổ đông và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 2 Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 21.2	Not to withdraw the capital contributed by ordinary shares from the Company in any form, except where shares are redeemed by the Company or other persons. Where a shareholder withdraws a part or all of the share capital contributed not in	Not to withdraw the capital contributed by ordinary shares from the Company in any form, except where shares are redeemed by the Company or other persons. Where a shareholder withdraws a part or all of the share capital contributed not in accordance with this Article 21.2, that shareholder and persons with related interests in the Company shall be jointly responsible for debts and	Amendment according to the Clause 2, Article 119 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		accordance with this Article 21.2, members of the Board of Management and the legal representative of the Company shall be jointly responsible for debts and other property obligations of the Company within the value of shares withdrawn.	other property obligations of the Company within the value of shares withdrawn and the damage caused by this action.	
95	Điều 21.5	21.5 Bảo vệ uy tín, lợi ích, tài sản của Công ty và giữ bí mật về các hoạt động của Công ty;	21.5 Bảo vệ uy tín, lợi ích, tài sản của Công ty về các hoạt động của Công ty; Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ của Công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.	Sửa đổi, bổ sung về điều khoản bảo mật của cổ đông theo như quy định tại điều 119.5 của LDN 2020.
	Article 21.5	To protect the prestige, interest and assets of the Company, and keep secret of the Company's activities;	To protect the Company's reputation, interests and assets regarding the Company's activities; To protect the confidentiality of information provided by the Company in accordance with the Company's Charter, internal regulations and the law; only use the provided information to perform and protect their lawful rights and interests; do not spread or copy, share information provided by the Company to any other organisation or individual.	Amending and supplementing the terms of confidentiality of shareholders in accordance with the provisions of article 119.5 of the LOE 2020.
96	Điều 21.6	Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về nguồn gốc phần vốn khi đóng góp Vốn Điều lệ của Công ty;	Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về nguồn gốc phần vốn khi đóng góp vốn vào Công ty; nguồn gốc khoản tiền, tài sản dùng để thanh toán khi mua cổ phần của Công ty.	Ngoài việc góp vốn ban đầu, cổ đông của GDS có thể sẽ mua thêm cổ phần mà Công ty phát hành, nên bổ sung thêm quy định để đầy đủ, rõ ràng.
	Article 21.6	To bear obligation before the law on the source of their respective Charter Capital contribution to the Company	To take responsibility before law for the source of capital when contributing capital to the Company; source of money and assets used for payment when buying shares of the Company	In addition to the initial capital contribution, GDS shareholders may buy additional shares issued by the Company, so additional regulations should be added for completeness and clarity.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
97	Điều 21.8	Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: a... b... c...	Cổ đông phổ thông phải tự chịu trách nhiệm khi sử dụng danh nghĩa Công ty không phù hợp với quy định pháp luật dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây: a... b... c... d. Các hành vi khác trái với quy định Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ của Công ty và pháp luật.	Bổ sung để làm rõ nghĩa và đầy đủ hơn, không thay đổi nội dung điều khoản
	Article 21.8	An ordinary shareholder must bear personal responsibility where he or she performs one of the following acts in any form in the name of the Company: a.... b... c...	Ordinary shareholders must bear responsible for themselves when using the name of the Company not in accordance with the law in any form to perform one of the following acts: a... b... c... d. Other acts contrary to the provisions of the Company's Charter, internal regulations and the law	Supplement to clarify the meaning and completeness, do not change the content of the terms
98	Điều 21.9	Tại thời điểm thành lập Công ty, các cổ đông sáng lập phải cùng nhau đăng ký mua 90% tổng số cổ phần phổ thông được quyền chào bán và phải thanh toán đủ số cổ phần đã đăng ký mua trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Xóa bỏ nội dung này.	Xóa bỏ vì nội dung này trùng với nội dung được quy định tại Điều 19.2.b Điều lệ này.
	Article 21.9	At the time of establishment of the Company, the Founding Shareholders must together register to subscribe ninety percent (90%) of the number of ordinary shares which may be offered for sale and must pay in full for the shares registered to subscribe within	Remove this provision	Remove because this provision coincides with the one specified in Article 19.2.b of this Charter

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		ninety (90) days from the date of issuance of the Certificate of Business Registration of the Company.		
99	Điều 21.10	<p>Trường hợp có cổ đông sáng lập không thanh toán đủ số cổ phần mình đã đăng ký mua thì số cổ phần chưa góp đủ đó của cổ đông sáng lập đó được xử lý theo một trong các cách sau đây:</p> <p>a. Các cổ đông sáng lập còn lại có thể góp đủ số cổ phần đó theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Công ty;</p> <p>b. Một hoặc một số cổ đông sáng lập có thể nhận góp đủ số cổ phần đó;</p> <p>c. Khi số cổ phần đăng ký góp của các cổ đông sáng lập chưa được góp đủ thì các cổ đông sáng lập cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị số cổ phần chưa góp đủ đó.</p>	Xóa bỏ nội dung này	Nội dung chỉ có giá trị áp dụng tại thời điểm thành lập GDS.
	Article 21.10	<p>Where a Founding Shareholder fails to pay in full for the number of shares such Founding Shareholder has registered to subscribe, such number of shares not yet contributed in full by the Founding Shareholder shall be dealt with in one of the following manners:</p> <p>a. All other Founding Shareholders may contribute in full such number of shares in proportion to their respective shareholding;</p>	Remove this provision	Remove because it is no longer suitable for GDS at the present. This provision is only valid at the time of establishment of GDS.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>b. One or more Founding Shareholders may agree to contribute in full such number of shares;</p> <p>c. Where the number of shares registered to be contributed by Founding Shareholders has not yet been contributed in full, the Founding Shareholders shall jointly be liable for debts and other property obligations of the Company within the value of such number of shares not yet contributed in full</p>		
100	Điều 22	Điều 22. Đại hội đồng cổ đông	Điều 22: Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi tiêu đề theo như Điều 138 LDN 2020.
	Article 22	Article 22. Shareholders' Meeting	Article 22. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders	Amendment of title according to Article 138 LOE 2020. (Replacing the phase “Shareholders’ Meeting” by “General Meeting of Shareholders” in whole of Charter in English version)
101	Điều 22.2(a)	Thông qua định hướng phát triển của Công ty;	Thông qua định hướng phát triển, Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;	Bổ sung thêm “Kế hoạch kinh doanh hàng năm” để phù hợp với quy định tại Điểm 3a, Điều 139 LDN 2020.
	Article 22.2(a)	To determine the development direction of the Company;	To determine the development direction, Annual Business Plan of the Company;	Supplement the approval authorities of GMS on “Annual Business Plan” to comply with the provisions of Point 3a, Article 139 of the Law on Enterprises 2020
102	Điều 22.2(b)	Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định việc phân bổ lợi nhuận sau thuế của Công ty, bao gồm nhưng không hạn chế, mức cổ tức hàng năm	Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần và số tiền trích quỹ dự phòng;	Sửa đổi phù hợp theo quy định tại Điều 138 LDN 2020 và thực tế.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		của từng loại cổ phần và số tiền trích quỹ dự phòng;		
	Article 22.2(b)	To make decisions on the types of shares and total number of shares of each type which may be offered for sale; to make decisions on the allocation of after-tax profits of the Company, including, without limitation, the rate of annual dividends for each type of shares and the amounts to be set aside for reserve funds	To make decisions on the types of shares and total number of shares of each type which may be offered for sale; to make decisions on the rate of annual dividends for each type of shares and the amounts to be set aside for reserve funds;	Amendment of title according to Article 138.2.b LOE 2020 and actual
103	Điều 22.2(d)	Quyết định đầu tư, mua, bán hoặc chuyển nhượng số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;	- Sửa đổi theo quy định tại Điểm (d) khoản 2 Điều 138 LDN 2020
	Article 22.2(d)	To make investment decisions or decisions on the acquisition, sale or transfer of assets valued at thirty-five percent (35%) or more of the total value of assets recorded in the most recent financial statement of the Company;	To make decisions on investment in or sale of assets that are worth at least thirty-five percent (35%) of the total assets recorded in the latest financial statement of the Company;	Point (d) Clause 2, Article 138 of the LOE 2020
104	Điều 22.2(e)	Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ này, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ này;	Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ này;	Quy định lại theo Điểm đ Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;”
	Article 22.2(e)	To make decisions on amendments of and additions to this Charter, except for adjusting the Charter Capital as a result of sale of new shares within the	To make decisions on amendments and supplementations to this Charter;	Point dd Clause 2, Article 138 of the Law on Enterprises 2020.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		number of shares which may be offered as stated in this Charter;		
105	Điều 22.2(f)	Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận, mức cổ tức theo đề nghị của Hội đồng quản trị;	Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận;	Sửa đổi cho phù hợp, tránh trùng lặp với điểm 22.2(b)
	Article 22.2(f)	To approve annual financial statements, plans for use and distribution of profits and dividends at the request of the Board of Management;	To approve annual financial statements, plans for use and distribution of profits;	Amend to conform and avoid duplication with point 22.2(b)
106	Điều 22.2(i)	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị; báo cáo kiểm toán độc lập (nếu có);	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị; báo cáo kiểm toán độc lập (nếu có) theo quy định tại Điều 45 của Điều lệ này;	Nội dung này đã được quy định cụ thể trong Điều 45 Điều lệ này
	Article 22.2(i)	To approve the report of the Inspection Committee, the Board of Management; independent audit report (if any)	To approve the report of the Inspection Committee, the Board of Management; independent audit report (if any) as prescribed in Article 45 of this Charter;	This provision has been specified in Article 45 of this Charter
107	Điều 22.2(j)	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng số tiền thù lao của Hội đồng quản trị, của Ban kiểm soát và của từng thành viên được nhận trong năm, nếu có; quyết định tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho năm tài chính mới; nếu có	Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;	Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp theo Điểm k Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 22.2(j)	To approve the Board of Management's statement on any remuneration, allowance or other payment to the Board of Management and Inspection Committee and each member in a year, if any; to decide on total remuneration, allowance and other payment to the Board of	Decide the budget or total salaries, bonuses and other benefits of the Board of Management and the Inspection Committee;	Supplement according to the Point k Clause 2, Article 138 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Management and Inspection Committee in the new financial year, if any		
108	Điều 22.2 (m)	Chấp thuận yêu cầu của Cổ đông sáng lập về việc chuyển nhượng quyền ưu tiên đăng ký mua cổ phần của Công ty;	Xóa bỏ nội dung này.	Loại bỏ quy định này để đảm bảo phù hợp với khoản b.3 Điều 12 dự thảo và phù hợp với quyền của cổ đông sáng lập tại thời điểm hiện nay (không còn bị hạn chế quyền chuyển nhượng cổ phần)
	Article 22.2 (m)	To approve any request from a Founding Shareholder to transfer his preemptive right to share subscription in respect of shares of the Company	Removing	Remove this provision to ensure compliance with Clause b.3, Article 12 of the draft and to be consistent with the rights of founding shareholders at present (no longer restricted in the right to transfer shares).
109	Điều 22.2(n)	n. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch của Công ty quy định tại Điều 40 của Điều lệ này;	m. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch của Công ty quy định tại Điều 38 của Điều lệ này;	Sửa lại cho đúng Điều khoản dẫn chiếu (Bản tiếng Anh không bị sai)
	Article 22.2(n)	n. To approve contracts, transactions of the Company as stipulated in Article 38 of this Charter	m. To approve contracts, transactions of the Company as stipulated in Article 38 of this Charter	English version is correct => no change
110	Điều 22.2(o)	o. Chấp thuận việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Phó Tổng giám đốc;	Xóa bỏ nội dung này	Xóa bỏ vì không phù hợp LDN 2020. Nội dung này không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà thuộc về Hội đồng quản trị.
	Article 22.2(o)	o. To approve the appointment of the Chairman of Board of Management, General Director and Deputy General Director;	Removing	Remove because it is not suitable with the LOE 2020. This provision is not under the authority of the General Meeting of Shareholders, but also under authority of the of BOM

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
111	Điều 22.2(q)	q. Chấp thuận các quyết định về sáp nhập, tái cơ cấu hoặc các hình thức giao dịch tương tự của Công ty;	o. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;	- Sáp nhập và tái cơ cấu là một trong những hình thức tổ chức lại Công ty. Do đó, nội dung này tương tự với nội dung quy định tại điểm i Khoản này (sau khi đã sửa lại tên các điểm), nên xóa bỏ nội dung này. - Và thay thế bằng bổ sung nội dung theo quy định tại Điểm (l) khoản 2 điều 138 LDN 2020:
	Article 22.2(q)	q. To approve any amalgamation, consolidation, reconstruction, merger or other similar transaction involving the Company;	o. To approve the internal management regulations, operating regulations of the Board of Management and the Inspection Committee:	- Merger and restructuring is one of the reorganisation forms of the Company. Therefore, this content is similar to the one specified at point i of this Clause (after the names of points have been revised), therefore delete this provision - And replace it with the content specified at Point (l) Clause 2, Article 138 of the LOE 2020
112	Điều 22.2(s)	s. Chấp thuận các thỏa thuận vay vốn hay liên quan đến chi phí vốn (trong một giao dịch hay nhiều giao dịch) vượt quá năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản ghi trong sổ sách kế toán mới nhất của Công ty;	q. Chấp thuận các thỏa thuận vay vốn hay liên quan đến chi phí vốn (trong một giao dịch hay nhiều giao dịch) vượt quá năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính mới nhất của Công ty;	Sửa đổi thống nhất theo LDN 2020
	Article 22.2(s)	s. To approve loan agreements and the incurrence of or agreement to incur any capital expenditure (either in one transaction or in a series of related transactions) in excess of fifty percent (50%) or more of the total value of	q. To approve loan agreements and the incurrence of or agreement to incur any capital expenditure (either in one transaction or in a series of related transactions) in excess of fifty percent (50%) of the total value of assets recorded in the most recent financial statement of the Company;	Rewording “in excess ... of ...”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		assets recorded in the most recent financial statement of the Company;		
113	Điều 22.2(t)	t. Việc lập hoặc giảm bất cứ quỹ dự phòng nào của Công ty, trừ khi có thể được quy định trong Luật Việt Nam; và	r. Việc lập hoặc giảm bất cứ quỹ dự phòng nào của Công ty theo quy định tại Điều 48 Điều lệ này;	- Sửa đổi từ ngữ, dẫn chiếu để tiện áp dụng vì Nội dung này được quy định cụ thể tại Điều 48 của Điều lệ này. - Việc trích lập quỹ theo quy định của nội bộ GDS, LDN 2020 không có quy định trực tiếp cụ thể về vấn đề này. Một số văn bản pháp luật khác quy định về quỹ dự phòng lại chỉ áp dụng với Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước. Vì vậy đề xuất không quy định “trừ khi có thể được quy định trong Luật Việt Nam” để tránh rủi ro tranh chấp, khó diễn giải trong quá trình áp dụng.
	Article 22.2(t)	t. The creation of or any reduction of any reserves of the Company, except as may be required by the Laws of Vietnam; and	r. The creation of or any reduction of any reserves of the Company in accordance with Article 48 of this Charter;	Modify words and references for ease of application because this content is specified in Article 48 of this Charter. The appropriation of funds according to internal regulations of GDS, the LOE 2020 does not have specific direct regulations on this issue. Some other legal documents regulating reserve funds only apply to enterprises with 100% state capital. Therefore, it is proposed not to stipulate “unless otherwise provided in Vietnamese law” to avoid the risk of disputes and difficulties in interpretation during the application process
114	Điều 22.2		s. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động	Bổ sung thêm một số quyền và nghĩa vụ của ĐHCĐ theo điểm (m) Khoản

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;	2 Điều 138 LDN 2020:
	Article 22.2		s. To approve the list of independent audit companies; to choose independent audit companies to carry out audit of the Company, dismiss independent audits where necessary;	Supplement some rights and obligations of the General Meeting of Shareholders according to point (m) Clause 2 Article 138 of the LOE 2020:
115	Điều 23.1	Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.	Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.	Chỉnh sửa lại để làm rõ nội dung theo Khoản 1 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 23.1	The Shareholders' Meeting shall convene annual or extraordinary meetings, and there shall be at least one meeting of the Shareholders' Meeting per year. The location of a meeting of the Shareholders' Meeting must be within the territory of Vietnam	The General Meeting of Shareholders shall convene an annual meeting once (01) a year. In addition to the annual meeting, the General Meeting of Shareholders may hold extraordinary meetings. The location of a meeting of the General Meeting of Shareholders is the place where the chair attends and must be within the territory of Vietnam.	Modifying according to the Clause 1, Article 139 of the Law on Enterprises 2020
116	Điều 23.2	Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây: a. Báo cáo tài chính hàng năm; b. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty;	Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây: a. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty; b. Báo cáo tài chính hàng năm; c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;	Sửa đổi, bổ sung theo như quy định tại Khoản 2,3 Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<ul style="list-style-type: none"> c. Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; d. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; e. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền. 	<ul style="list-style-type: none"> d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; f. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát; g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền. 	
	Article 23.2	<p>The Shareholders' Meeting must hold an annual meeting within a time- limit of four (4) months from the end of the financial year. At the request of the Board of Management, the business registration office may extend that time- limit, but not beyond six (6) months as from the end of the financial year.</p> <p>An annual meeting of the Shareholders' Meeting shall debate and determine the following issues:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Annual financial statements; b. Report of the Board of Management assessing the actual situation of the business of the Company and the management and administration of the Company; c. Report of the Inspection Committee regarding the Company management by the Board of Management and General Director; d. Amount of dividends payable on each type of share; and e. Other matters within its authority. 	<p>The General Meeting of Shareholders must hold an annual meeting within a time- limit of four (04) months from the end of the financial year. The Board of Management shall decide to extend the Annual General Meeting of Shareholders in case of necessity, but not beyond six (06) months from the end of the fiscal year.</p> <p>An annual meeting of the General Meeting of Shareholders shall debate and determine the following issues:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. The Company's annual business plan; b. Annual financial statements; c. Report of the Board of Management on the management and operation results of the Board of Management and each member of the Board of Management; d. Report of the Inspection Committee regarding the Company's business results, the performance results of the Board of Management and General Director; e. Amount of dividends payable on each type of share; f. The report of the Inspection Committee on its performance and that of members of the Inspection Committee; g. Other matters within its authority. 	Amendment and suplimentation according to the Clauses 2 and 3, Article 139 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
117	Điều 23.3	Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: a. ... b. Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này; ...	Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: a. ... b. Số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp; c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2 của Điều lệ này; ...	Bổ sung, sửa đổi theo Khoản 1 Điều 40 LDN 2020
	Article 23.3.	The Board of Management must convene an extraordinary meeting of the Shareholders' Meeting in the following cases: a. ... b. The number of the remaining members of the Board of Management is less than the number of members required by the Law on Enterprises; c. Upon request by a shareholder or a group of shareholders as stipulated in Article 20.3 of this Charter; ...	The Board of Management must convene an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders in the following cases: a. ... b. The number of the remaining members of the Board of Management, Inspection Committee is smaller than the minimum quantity prescribed by the Law on Enterprises; c. Upon request by a shareholder or a group of shareholders as stipulated in Article 20.2 of this Charter; ...	Add and amend according to Clause 1, Article 40 of the LOE 2020
118	Điều 23.4	Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điều 23.3 (b) hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điều 23.3 (c) và 23.3 (d); Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày xảy ra sự kiện nêu tại Điều 23.3(b) của Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điều 23.3(c) và 23.3(d) của Điều này; Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.	Sửa đổi theo Khoản 2 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		nếu quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty.		
	Article 23.4	The Board of Management must convene a meeting of the Shareholders' Meeting within a time-limit of thirty (30) days from the date on which the number of remaining members of the Board of Management is as stipulated in Article 23.3(b) hereof or from the date of receipt of the request stipulated in Articles 23.3(c) and 23.3(d) hereof. If the Board of Management fails to convene a meeting of the Shareholders' Meeting as stipulated, the Chairman of the Board of Management must be responsible before the law and must compensate for any damages arising to the Company	The Board of Management must convene a meeting of the General Meeting of Shareholders within a time-limit of thirty (30) days from the date of occurrence of the event mentioned in Article 23.3(b) hereof or from the date of receipt of the request stipulated in Articles 23.3(c) and 23.3(d) hereof; If the Board of Management fails to convene such General Meeting of Shareholders, the Chairman and members of the Board of Management shall compensate for any damages arising to the Company.	Amendment according to Clause 2, Article 140 of the Law on Enterprises 2020: “Unless otherwise prescribed by the company's charter, the Board of Management shall convene the General Meeting of Shareholders within 30 days from the date of occurrence of the event mentioned in Point b Clause 1 of this Article or the day on which the request for holding the meeting mentioned in Point c and Point d Clause 1 of this Article is received. If the Board of Management fails to convene such General Meeting of Shareholders, the Chairman and members of the Board of Management shall pay compensation for the damage incurred by the company.”
119	Điều 23.5	... Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trưởng ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty.	... Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.	Sửa đổi theo Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định:
	Article 23.5	Amendment according to Clause 3, Article 140 of the Law on Enterprises

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		If the Inspection Committee fails to convene a meeting of the Shareholders' Meeting as stipulated, then the head of the Inspection Committee shall be responsible before the law and must be liable for any damage arising to the Company.	If the Inspection Committee fails to convene the General Meeting of Shareholders as stipulated, the Inspection Committee shall pay compensation for the incurred damage to the Company.	2020 states:
120	Điều 23.6	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23.5 thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này đã yêu cầu có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này. Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23.5 của Điều lệ này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2 của Điều lệ này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này.	Sửa đổi theo Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định:
	Article 23.6	Where the Inspection Committee fails to convene a meeting of the Shareholders' Meeting as stipulated in Article 23.5 hereof, the requesting shareholder or group of shareholders stipulated in Article 20.3 hereof shall have the right to replace the Board of Management and the Inspection Committee in convening a meeting of the Shareholders' Meeting in accordance with this Charter.	Where the Inspection Committee fails to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders as stipulated in Article 23.5 hereof, the shareholder or group of shareholders stipulated in Article 20.2 hereof shall have the right convening a meeting of the General Meeting of Shareholders on behalf of the Company in accordance with this Charter.	Amendment according to Clause 4, Article 140 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		In this case, the shareholder or group of shareholders convening a meeting of the Shareholders' Meeting may request the business registration office to supervise the convening and conduct of the meeting if they consider it necessary.		
121	Điều 23.7	Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông; lập chương trình và nội dung cuộc họp; chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát; xác định thời gian và địa điểm họp; gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; công việc khác phục vụ cuộc họp.	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 23.7	The convener of a meeting of the Shareholders' Meeting must prepare a list of shareholders entitled to attend the meeting of the Shareholders' Meeting, provide information and deal with complaints relating to the list of shareholders, prepare the program and agenda of the meeting, prepare documents, determine the time and venue of the meeting, and send an invitation to the meeting to each shareholder entitled to attend the	The person who convenes the General Meeting of Shareholders shall: Prepare a list of shareholders entitled to participate in the General Meeting of Shareholders; provide information and settle complaints relevant to the aforementioned list; draw up the meeting agenda; prepare documents for the meeting; draft the resolution of the General Meeting of Shareholders according to the meeting agenda; prepare a list and detailed information about the candidates for members of the Board of Management and the Inspection Committee (in case of election); determine the meeting time and location; send the invitation to each and every shareholder entitled to participate in the meeting	Clause 4, Article 140 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		meeting in accordance with the Law on Enterprises	according to the Law on Enterprises; perform other tasks serving the meeting.	
122	Điều 23.9	<p>Danh sách cổ đông có quyền dự họp:</p> <p>a. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập khi có quyết định triệu tập và phải lập xong chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>b. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc sổ đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.</p> <p>c. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung danh sách của các cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông; yêu cầu sửa chữa những thông tin không chính xác hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về bản thân trong danh sách các cổ đông được quyền tham dự Đại hội cổ đông.</p>	<p>Danh sách cổ đông có quyền dự họp:</p> <p>a. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>b. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.</p> <p>c. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa chữa những thông tin không chính xác hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về bản thân trong danh sách các cổ đông được quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý Công ty phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu.</p> <p>Việc yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông phải được lập thành văn bản gửi đến Công ty. Người quản lý Công ty phải thực hiện việc cung cấp thông tin cho cổ đông có yêu cầu trong thời hạn mười (10) Ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ của cổ đông. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định tại quy chế nội bộ của Công ty.</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản <i>Article</i>	Điều lệ hiện hành <i>Current charter</i>	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>Draft of Charter revision</i>	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý <i>Explanation/Reason/Legal regulations</i>
	Article 23.9	<p>List of Shareholders Entitled to Attend:</p> <p>a. The list of shareholders entitled to attend a meeting of the Shareholders' Meeting shall be prepared based on the book of shareholder registration of the Company. The list of shareholders entitled to attend the Shareholders' Meeting shall be prepared where a decision to convene a meeting is made and shall be completed no later than thirty (30) days prior to the opening date of the meeting of the Shareholders' Meeting.</p> <p>b. The list of shareholders entitled to attend the meeting of the Shareholders' Meeting shall include the full name and permanent address, nationality and number of people's identity card, passport or other lawful personal identification in respect of shareholders being individuals, and the name and permanent address, nationality, number of decision on the establishment or number of registration in respect of shareholders being organizations; and the number of shares of each type, and the number and date of registration of each shareholder.</p> <p>c. Shareholders have the right to inspect, consult, make an extract of and copy the list of shareholders</p>	<p>List of shareholders entitled to participate in the meeting:</p> <p>a. The list of shareholders entitled to participate in the General Meeting of Shareholders shall be compiled according to the Company's shareholder register. The list shall be compiled not more than ten (10) days before the invitations to participate in the General Meeting of Shareholders sending date.</p> <p>b. The list of shareholders entitled to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders shall include the full name, contact addresses, nationalities, legal document numbers in respect of shareholders being individuals; names, registered addresses, enterprise code or legal document numbers in respect of each type, and the number shareholders being organizations; and the number of shares of and date of registration of each shareholder.</p> <p>c. Shareholders have the right to inspect, consult, make an extract of and copy names and contact addresses of shareholders entitled to attend a meeting of the General Meeting of Shareholders; to request correction of inaccurate information or addition of necessary information about themselves in the list of shareholders entitled to attend a meeting of the General Meeting of Shareholders. The Company's executives shall promptly provide information in the Shareholder register, revise and add information as requested by the shareholders; pay compensation for damage caused by the failure to provide or to accurately and promptly provide information in the Shareholder register as requested.</p> <p>The request to provide information in the Shareholder register shall be made in writing and sent to the Company. The Company's executives must provide information to the requested shareholder within ten (10) working days from the date of receiving a valid request from the</p>	Article 141 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		entitled to attend a meeting of the Shareholders' Meeting; to request correction of inaccurate information or addition of necessary information about themselves in the list of shareholders entitled to attend a meeting of the Shareholders' Meeting.	shareholder. The procedures for requesting the provision of information in the Shareholder register comply with the provisions of the Company's internal regulations.	
123	Điều 23.10	<p>Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Người triệu tập đại hội cổ đông phải chuẩn bị danh sách các cổ đông được quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội cổ đông; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cho cuộc họp và các giải pháp dự kiến cho từng nội dung; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi giấy mời đến tất cả các cổ đông có quyền tham dự Đại hội.</p> <p>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.3 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, số và ngày đăng ký cổ đông tại Công ty, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p> <p>c. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Điều 23.10(b) nếu có</p>	<p>Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.</p> <p>b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2 của Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất ba (03) Ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p> <p>c. Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại Điều 23.10(b) của Điều lệ này thì chậm nhất là hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>c.1. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại Điều 23.10(b) của Điều lệ này;</p> <p>c.2. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>d.</p>	Sửa đổi, bổ sung theo Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; - Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. <p>d.</p>		
	Article 23.10	<p>Program and Agenda of Meetings of the Shareholders' Meeting:</p> <p>a. The convener of the meeting of a Shareholders' Meeting must prepare a list of shareholders entitled to attend the meeting and to vote; prepare the program, agenda and documents for the meeting and draft resolutions on each of the items in the agenda; fix the time and location of the meeting and send a written invitation to all shareholders entitled to attend the meeting.</p> <p>b. The shareholder or group of shareholders stipulated in Article 20.3 of this Charter may recommend items to be included in the agenda of the meeting of the Shareholders' Meeting. The recommendation must be made in writing and be sent to the Company no later than three (3) working days prior to the date of the meeting opening. The recommendation must specify the name of shareholder(s), the number of shares of each type of shareholder, the</p>	<p>Program and Agenda of the General Meeting of Shareholders:</p> <p>a. The person who convenes the General Meeting of Shareholders shall prepare the agenda.</p> <p>b. The shareholder or group of shareholders specified in Article 20.2 of this Charter is entitled to propose additional issues to the General Meeting of Shareholders agenda. The proposal shall be made in writing and sent to the Company at least three (03) working days before the opening date. The proposal shall contain the names of shareholders, shareholder's number of shares of each type and the proposed issues.</p> <p>c. In case the proposal mentioned in Article 23.10(b) of this Charter is rejected by the person who convenes the General Meeting of Shareholders, a written response and explanation must be provided at least two (02) days before the opening day. A proposal may only be rejected in the following cases:</p> <p>c.1. The proposal is sent against the regulations of Article 23.10(b) of this Charter;</p> <p>c.2. The issue independently from decisions of the General Meeting of Shareholders.</p> <p>d. The person who convenes the General Meeting of Shareholders shall include the issues proposed in accordance with Article 23.10(b) of this Charter in the draft</p>	Wording this item as Article 142 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>number and date of registration of the shareholder(s) with the Company, and the items recommended to be included in the agenda.</p> <p>c. The convener of the meeting of the Shareholders' Meeting may only refuse the recommendation stipulated Article 23.10(b) hereof in any of the following cases:</p> <ul style="list-style-type: none"> - The recommendation is not sent on time, is insufficient, or is in relation to an irrelevant matter; - The item recommended does not fall within the decision-making authority of the Shareholders' Meeting; <p>d. The convener of the meeting of the Shareholders' Meeting must accept and include the recommendations stipulated in Article 23.10(b) hereof into the draft program and agenda for the meeting, except in the cases stipulated in Article 23.10(c) hereof; the recommendation shall be officially added to the program and agenda for the meeting if the Shareholders' Meeting so agrees.</p>	<p>agenda, except for the cases specified in Article 23.10(c) of this Charter. The proposal will be included in the official agenda if their inclusion is accepted by the General Meeting of Shareholders.”</p> <p>- According to the provisions of Article 142.3 of the LOE 2020, GDS may stipulate other cases where the convener refuses the shareholder's proposal to supplement the meeting agenda in this Charter.</p>	
124	Điều 23.11	<p>Mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc. Thông báo được gửi</p>	<p>Mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc. Thông báo được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử</p>	Sửa đổi theo LDN 2020 Điều 143 Luật Doanh nghiệp 2020 và nâng thời hạn triệu tập họp lên 30 ngày.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của cổ đông.</p> <p>b. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông; thời gian và địa điểm họp.</p> <p>c. Kèm theo thông báo mời họp phải có mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</p> <p>d. Nếu Công ty có trang thông tin điện tử thì thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm theo phải được công bố trên trang thông tin điện tử đó đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p>	<p>của Công ty; trường hợp Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.</p> <p>b. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian và địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.</p> <p>c. Kèm theo thông báo mời họp phải có các tài liệu sau đây: Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; phiếu biểu quyết.</p> <p>d. Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại Điều 23.11(c) của Điều lệ này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp này, thông báo phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu.</p>	
	Article 23.11	<p>Invitations to Meetings of Shareholders' Meeting</p> <p>a. The convener of a meeting of the Shareholders' Meeting shall send a written invitation to all shareholders entitled to attend the meeting no later than ten (10) days prior to the date of the meeting opening. The written invitation must be sent by a method</p>	<p>Invitations to the General Meeting of Shareholders</p> <p>a. The person who convenes the General Meeting of Shareholders shall send invitations to all shareholders entitled to participate in the General Meeting of Shareholders at least thirty (30) days before the opening day. Invitations shall be sent to contact addresses of the shareholders and posted on the Company's website. If the Board of Management or the convenor of the General Meeting of Shareholders considers it necessary, the</p>	<p>Amendment according to the LOE 2020 Article 143 of the Law on Enterprises 2020 and extend the period for invitation to 30 days.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>guaranteed to reach the permanent address of the shareholder.</p> <p>b. The written notice must have the name, head office address, number, date and place of issuance of the Certificate of Business Registration of the Company; name and permanent address of the shareholder or of the Authorized Representative of the shareholder; time and location of the meeting.</p> <p>c. The invitation shall be accompanied by a sample form of appointment of an Authorized Representative to attend the meeting, the agenda, voting slip, and discussion documents as the basis for passing decisions, and draft resolutions on each of the items in the agenda. If the Company has a website, then the invitation to attend the meeting together with all accompanying documents must be announced on the website at the same time it is forwarded to the shareholders.</p>	<p>invitation may be published on a local or central daily newspaper.</p> <p>b. The invitation shall contain name, registered address, enterprise code; the participant's name, contact address, time and location of the meeting and other requirements.</p> <p>c. An invitation shall be enclosed with: The meeting agenda, meeting documents and the draft resolution on each issue in the agenda, the votes.</p> <p>d. The invitation and meeting documents mentioned in Article 23.11(c) of this Charter may be uploaded on the Company's website instead of sending physical invitations and documents. In this case, the invitation shall contain instructions on how to download the documents.</p>	
125	Điều 24	Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	Quyền và thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	Sửa tiêu đề để làm rõ hơn
	Article 24	Right to Attend Meetings of the Shareholders Meeting	Right to Attend Meetings of the General Meeting of Shareholders	English version is kept unchanged
126	Điều 24.1	Cổ đông là cá nhân là tổ chức trực tiếp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy	Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Điều 24.3 của Điều lệ này.	Sửa đổi, bổ sung theo Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này thì uỷ quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.		
	Article 24.1	Shareholders being individuals or Authorized Representatives of shareholders which are organizations, may attend a meeting of the Shareholders' Meeting in person or authorize another person in writing to do so. A shareholder being an organization which does not have an Authorized Representative pursuant to Article 24.3 hereof shall authorize another person to attend the meeting of Shareholders' Meeting	Shareholders and Authorized Representatives of shareholders which are organizations, may attend a meeting of the General Meeting of Shareholders in person or authorize one (01) or some other organisations and individuals to do so, or attend the meeting of General Meeting of Shareholders in one of the forms pursuant to Article 24.3 of this Charter.	Amendment according to the LOE 2020: Article 144 of the Law on
127	Điều 24.2	<p>Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;</p> <p>b. Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;</p> <p>c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo</p>	<p>Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản uỷ quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được uỷ quyền và số lượng cổ phần được uỷ quyền.</p> <p>Cá nhân, tổ chức được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp.</p>	<p>Nội dung này được quy định theo Khoản 2 Điều 101 Luật Doanh nghiệp 2005 nhưng đến Luật Doanh nghiệp 2020 đã sửa đổi quy định này tại Khoản 2 Điều 144:</p> <p>Bỏ các mục a, b, c vì hiện nay, quy định Luật Doanh nghiệp 2020 không còn quy định “mẫu uỷ quyền dự họp”.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp.</p> <p>Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp.</p>		
	Article 24.2	<p>The authorization for a representative to attend the meeting of Shareholders' Meeting must be made in writing on the form stipulated by the Company and must bear signatures in accordance with the following provision:</p> <p>a.Authorization to represent a shareholder being an individual must bear the signatures of both the shareholder and the person authorized by such shareholder to attend the meeting;</p> <p>b.Authorization on behalf of a shareholder being an organization which is the principal must bear the signatures of the Authorized Representative, of the legal representative of the shareholder and of the person authorized to attend the meeting;</p> <p>c.In other cases the authorization must bear the signatures of the legal representative of the shareholder and of the person authorized to attend the meeting.</p> <p>Any person authorized to attend a meeting of the Shareholders' Meeting</p>	<p>The authorisation of participants in the General Meeting of Shareholders shall be made in writing. The authorisation letter shall be made in accordance with civil laws and specify the name of the authorised participant, the quantity of authorised shares.</p> <p>The authorised participant shall present the authorisation letter before entering the meeting room.</p>	<p>This content is prescribed in Clause 2, Article 101 of the Law on Enterprises 2005, but the Law on Enterprises 2020 has amended this provision in Clause 2, Article 144:</p> <p>And removing provision of a,b,c. Currently, according to the Law on Enterprises 2020, there is no longer a "authorisation form to attend a meeting".</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		must submit his written authorization prior to entering the meeting room.		
128	Điều 24.3	<p>Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo uỷ quyền phải được thông báo bằng văn bản đến công ty trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a, Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh của cổ đông;</p> <p>...</p> <p>...</p> <p>g, Công ty phải gửi thông báo về người đại diện theo uỷ quyền quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm (5) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.</p>	Bỏ điều khoản này	Nội dung này đã được đưa vào quy định tại Khoản 3 Điều 19 của Điều lệ này về “Quy định chung về cổ đông”
	Article 24.3	3.Shareholders which are organizations shall have the right to appoint one or more Authorized Representatives to exercise their shareholder rights in accordance with the Laws of Vietnam; in a case where more than one authorized	Removing	This content is included in Clause 3, Article 19 of this Charter on “General provisions on shareholders”.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>representative is appointed, then the specific number of shares and the specific number of votes of each representative must be specified. The appointment, termination or change of an Authorized Representative must be notified in writing to the Company at the earliest possible time. The notification must contain the following basic particulars:</p> <p>a.Name, permanent address, nationality, number and date of establishment decision or business registration of the shareholder;</p> <p>b.Number of shares, types of shares and date of registration as a shareholder with the Company;</p> <p>c.Full name, permanent address, nationality, number of people's identity card, passport or other lawful personal identification of the Authorized Representative;</p> <p>d.Number of shares for which a representative has been appointed;</p> <p>e.Term of authorized representation;</p> <p>f.Full name and signature of the authorized representative and of the legal representative of the shareholder.</p> <p>g.The Company must send the notification regarding the Authorized Representative stipulated in this Article 24.3 hereof to the business registration office within a time- limit</p>		

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		of five (5) working days as from the date the Company receives the notification.		
129	Điều 24.5	5. Quy định tại khoản 2 Điều này không áp dụng nếu Công ty nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này chậm nhất hai mươi (24) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông.	4. Quy định tại Điều 24.2 của Điều lệ này không áp dụng ngay khi Đại hội đồng cổ đông nhận được văn bản chấm dứt ủy quyền.	Sửa đổi theo ý kiến của VNPT để đảm bảo tính pháp lý của các điều khoản
	Article 24.5	5. Article 24.4 hereof shall not apply if the Company receives written notification about one of the circumstances stipulated therein no later than twenty four (24) hours prior to the time of opening of the meeting of the Shareholders' Meeting	4. The provisions in Article 24.2 of this Charter shall do not apply immediately when the General Meeting of Shareholders receives the document terminating the authorization	Amendment according to the comment from VNPT to ensure the legality of the terms.
130	Điều 24		24.5. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, thư điện tử; e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác được nêu trong thông báo mời họp.	Bổ sung theo quy định mới tại Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 24		5. It will be considered that a shareholder attends and votes at the General Meeting of Shareholders in the following cases: a. The shareholder directly participates in and votes at the meeting;	Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			b. The shareholder authorises another organisation or individual to participate in and vote at the meeting; c. The shareholder participates and votes online or through other electronic methods; d. The shareholder sends the votes to the meeting by post, or email; e. The shareholder sends the votes by other means mentioned in the notice of meeting invitation.	
131	Điều 24.6	Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế cho người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng.	Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế cho người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng khi thông tin quy định tại Điều 11.2 Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.	Sửa đổi để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 127.6 của LDN 2020
	Article 24.6	Where shares are transferred between the date of completion of the list of shareholders and the opening date of the meeting of the General Meeting of Shareholders, the transferee shall be entitled to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders in place of the transferor in respect of the transferred shares.	Where shares are transferred between the date of completion of the list of shareholders and the opening date of the meeting of the General Meeting of Shareholders, the transferee shall be entitled to attend the meeting of the General Meeting of Shareholders in place of the transferor in respect of the transferred shares when the information specified in Article 11.2 of this Charter is fully recorded in the book of shareholder registration.	Amendment to sure being appropriate with regulation under Article 127.6 of LOE 2020
132	Điều 25.1	Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông: a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;	Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông: a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết; b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 25.1(a) của Điều lệ này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc	Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Điều 145 LDN 2020.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm 25.1 (a) kể trên thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;</p> <p>c. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm 25.1.(b) kể trên thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p> <p>d. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 23.11 của Điều lệ này.</p>	<p>họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số phiếu biểu quyết;</p> <p>c. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 25.1 (b) này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p> <p>a. d. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 23.10 của Điều lệ này.</p>	
	Article 25.1	<p>Conditions for conducting Shareholders' Meeting:</p> <p>a. A meeting of Shareholders' Meeting shall be conducted where the number of attending shareholders</p>	<p>Conditions for conducting the General Meeting of Shareholders:</p> <p>a. A meeting of General Meeting of Shareholders shall be conducted where the number of attending shareholders represents at least sixty five percent (65%) of the votes;</p>	- Amendment and wording according to Article 145 of the Law in Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>represents at least sixty five percent (65%) of the voting shares.</p> <p>b. Where the first meeting cannot take place because the condition stipulated in Article 25.1(a) hereof is not satisfied, the meeting may be convened for a second time within thirty (30) days of the intended opening of the first meeting. The meeting of Shareholders' Meeting which is convened for a second time shall be conducted where the number of attending shareholders represents at least fifty one percent (51%) of the voting shares;</p> <p>c. Where a meeting convened for a second time cannot take place because the condition stipulated in Article 25.1(b) hereof is not satisfied, it may be convened for a third time within twenty (20) days from the date of the intended opening of the second meeting. In this case, the Shareholders' Meeting shall be convened irrespective of the number of attending shareholders, and irrespective of the percentage of shares with voting rights of shareholders attending the meeting.</p> <p>d. Only the Shareholders' Meeting may make changes to the agenda accompanying the invitation to the meeting as stipulated in Article 23.11 of this Charter.</p>	<p>b. Where the first meeting cannot take place because the condition stipulated in Article 25.1(a) hereof is not satisfied, the meeting may be convened for a second time within thirty (30) days of the intended opening of the first meeting. The meeting of General Meeting of Shareholders which is convened for a second time shall be conducted where the number of attending shareholders represents at least fifty one percent (51%) of the votes;</p> <p>c. Where a meeting convened for a second time cannot take place because the condition stipulated in Article 25.1(b) hereof is not satisfied, it may be convened for a third time within twenty (20) days from the date of the intended opening of the second meeting. In this case, the General Meeting of Shareholders shall be convened regardless of the number of votes of the attending shareholders.</p> <p>d. In case the conditions for conducting the second meeting prescribed in Article 25.1(c) of this Charter are not fulfilled, the third invitation shall be sent within twenty (20) days from the second meeting date. The third General Meeting of Shareholders shall be conducted regardless of the number of votes represented by the participants.</p> <p>e. Only the General Meeting of Shareholders has the right to change the agenda enclosed with the invitation prescribed in Article 23.10 of this Charter.</p>	

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
133	Điều 25.2	<p>Thể thức tiến hành và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông sẽ căn cứ vào các điều khoản sau:</p> <p>a. Trước ngày khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký việc dự họp Đại hội đồng cổ đông cho đến khi bảo đảm việc đăng ký đầy đủ các cổ đông có quyền dự họp. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp;</p> <p>b. Chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau:</p> <p>- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p> <p>- Trong các trường hợp khác, người ký tên vào văn bản triệu tập Đại hội cổ đông sẽ tổ chức bầu Chủ tọa và người có số phiếu bầu cao nhất sẽ là Chủ tọa cuộc họp;</p>	<p>Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông sẽ được tiến hành như sau:</p> <p>a. Trước ngày khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký việc dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau:</p> <p>b.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một (01) người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p> <p>b.2. Trừ trường hợp quy định tại Điều 25.1(b.1) Điều lệ này, người ký tên triệu tập Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p> <p>b.3. Chủ tọa cử một (01) hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;</p> <p>b.4. Đại hội đồng cổ đông bầu một (01) hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;</p> <p>c. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>d. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định:</p> <p><i>“Điều 146. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</i></p> <p><i>Trong trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì thể thức họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành như sau:</i></p> <p><i>1. Trước khi khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông;</i></p> <p><i>2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:</i></p> <p><i>a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</i></p> <p><i>b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa</i></p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>- Chủ tọa cử một người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>- Đại hội đồng cổ đông bầu ban kiểm phiếu không quá ba (3) người theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;</p> <p>c. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>d. Chủ tọa và thư ký họp Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;</p> <p>e. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;</p> <p>f. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký;</p>	<p>e. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp;</p> <p>f. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết trước đó không bị thay đổi;</p> <p>g. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:</p> <p>g.1. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh, hợp lý khác;</p> <p>g.2. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>h. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) Ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:</p> <p>h.1. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;</p> <p>h.2. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;</p> <p>h.3. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;</p> <p>i. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Điều 25.2(h) kể trên,</p>	<p>cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p> <p>c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;</p> <p>d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;</p> <p>3. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;</p> <p>5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp, trừ trường hợp Điều lệ công lý có quy định khác;</p> <p>6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;</p> <p>g. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác; - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; <p>h. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. <p>Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.</p>	<p>trước đó không thay đổi;</p> <p>7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông có quyền sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; <p>8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp; b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết; c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; <p>9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		i. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại điểm 25.2 (h) kể trên, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.		<i>hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.”</i>
	Article 25.2	<p>Procedure for conducting and voting at a meeting of the Shareholders' Meeting shall be in accordance with the following provisions:</p> <p>a. Prior to the opening date of a meeting, procedures shall be carried out for registration for attendance at a meeting of the Shareholders' Meeting until there is registration of a sufficient number of shareholders with the right to attend the meeting. A person registered to attend the meeting shall be issued with voting cards corresponding to the number of items in the agenda for the meeting which require a vote;</p> <p>b. The chairman, secretary and vote - counting committee of the Shareholders' Meeting shall be regulated as follows:</p> <p>- The Chairman of the Board of Management shall act as chairman of all meetings which are convened by the Board of Management; in a case</p>	<p>Procedure for conducting and voting at a meeting of the General Meeting of Shareholders shall be conducted as follows:</p> <p>a. Prior to the opening date of a meeting, procedures shall be carried out for registration for attendance at a meeting of the General Meeting of Shareholders;</p> <p>b. Election of the chairman, secretary and election board at the General Meeting of Shareholders would follow:</p> <p>b.1. The Chairman of the Board of Management shall act as the chairman or authorize a member of the Board of Management to be the chairman of all meetings which are convened by the Board of Management; in a case where the Chairman is absent or is temporarily unable to work, then the remaining members of the Board of Management shall elect one (01) of them to act as the chairman of the meeting under the majority rule; in case a chair cannot be elected, the head of the Inspection Committee shall arrange for the General Meeting of Shareholders to elect the chairman of the meeting and the person with the highest number of votes shall act as chairman of the meeting.</p> <p>b.2. Except for the cases specified in Article 25.1(b.1) of this Charter, the person who signed the document to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders shall arrange for the General Meeting of Shareholders to</p>	<p>Amendment, wording according to Article 146 of the Law on Enterprises 2020 prescribes:</p> <p>“Article 146. Meeting and voting protocols</p> <p>Unless otherwise prescribed by the company's charter, the following meeting and voting protocol shall be followed:</p> <p>1. The shareholders that participate in the General Meeting of Shareholders shall be registered before the meeting is declared open;</p> <p>2. Election of the chair, secretary and election board:</p> <p>a) The Chairman of the Board of Management shall assume the role or the chair or authorize a member of Board of Management to chair the General Meeting of Shareholders if it is convened by the Board of Management. In case the chair is not present or is temporarily unable to work, the remaining members of the</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>where the Chairman is absent or is temporarily unable to work, then the remaining members of the Board of Management shall elect one of them to act as the chairman of the meeting; in a case where there is no one who is able to act as chairman, the member of the Board of Management with the highest position shall arrange for the Shareholders' Meeting to elect the chairman of the meeting from amongst the persons attending the meeting and the person with the highest number of votes shall act as chairman of the meeting;</p> <p>- In other cases, the person who signed the document convening a meeting of the Shareholders' Meeting shall arrange for the Shareholders' Meeting to elect a chair of the meeting, and the person with the highest number of votes shall act as the chairman of the meeting.</p> <p>- The Chairman shall elect someone to act as secretary to prepare minutes of a meeting of the Shareholders' Meeting;</p> <p>- The Shareholders' Meeting shall elect a vote counting committee to be comprised of not more than three (3) people on the proposal of the chairman of the meeting.</p>	<p>elect a chairman of the meeting, and the person with the highest number of votes shall act as the chairman of the meeting.</p> <p>b.3. The chairman shall designate one (01) or some persons as the secretary(ies) of the meeting;</p> <p>b.4. The General Meeting of Shareholders shall elect one (01) or some person as the vote counting committee as requested by the chair;</p> <p>c. The meeting agenda shall be ratified by the General Meeting of Shareholders during the opening session. The agenda shall specify the duration of each issue therein;</p> <p>d. The chairman is entitled to implement necessary and reasonable measures to maintain order during the meeting and adhere to the ratified agenda and serve the majority of the participants;</p> <p>e. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue on the agenda. Votes include vote(s) in favor, vote(s) against and abstention(s). The voting result shall be announced by the chair before the meeting ends;</p> <p>(f). Shareholders or authorised participants that arrive at the meeting after it is declared open will be registered and have the right to vote after registration. In this case, previous voting result shall remain unchanged;</p> <p>g. The person who convenes the General Meeting of Shareholders has the rights:</p> <p>g.1. To require all persons attending the meeting to be checked or subject to other security and reasonable measures;</p> <p>g.2. To request a competent authority to maintain order during the meeting; expel those who do not comply with the chair's instructions, deliberately disrupt order, obstruct the meeting progress or disobey security requirements from the General Meeting of Shareholders;</p>	<p>Board of Management shall elect one of them as the chair under the majority rule. In case a chair cannot be elected, the chief of the Inspection Committee shall preside over the election of the General Meeting of Shareholders chair, in which case the person that receives the most votes will be the chair;</p> <p>b) Except for the cases specified in Point a of this Clause, the person that signs the decision to convene the General Meeting of Shareholders shall preside over the election of the chair by the General Meeting of Shareholders, in which case the person that receives the most votes will be the chair;</p> <p>c) The chair shall designate one or some persons as the secretary(ies) of the General Meeting of Shareholders;</p> <p>d) The General Meeting of Shareholders shall elect one or some people as the election board as requested by the chair;</p> <p>3. The meeting agenda shall be ratified by the General Meeting of Shareholders during the opening session. The agenda shall specify the duration of each issue therein;</p> <p>4. The chair is entitled to implement necessary and reasonable measures to maintain order during the meeting and adhere to the ratified agenda and serve</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>c. The agenda and contents of the meeting must be passed by the Shareholders' Meeting in the opening session. The agenda must specify in detail the time applicable to each issue in the contents of the agenda for the meeting;</p> <p>d. Any shareholder or person authorized to attend the meeting who arrives after the opening of the meeting shall be registered and shall have the right to participate in voting immediately after registration. The chairman shall not delay the meeting so that late attendees may register; in any such case of the addition of such late attendees, the effectiveness of any voting which has already been conducted prior to such addition shall not be affected.</p> <p>e. The Shareholders' Meeting shall discuss and vote on each issue in the agenda for the meeting. Voting shall be conducted by collecting voting cards agreeing with the resolution, thereafter collecting voting cards which do not agree, and finally checking the overall numbers of votes which agree, which do not agree, and abstentions. The chairman shall announce the results of the voting counts immediately prior to the closing of the meeting.</p>	<p>h. The chairman is entitled to postpone the General Meeting of Shareholders that has a sufficient number of participants for up to three (03) working days from the initial opening day and may postpone or change the meeting location only in the following cases:</p> <p>h.1. The location for the meeting does not have sufficient suitable seating for all the attendees;</p> <p>h.2. Communication devices at the current meeting location are not adequate for all participant to discuss and vote;</p> <p>h.3. One or some participants disrupt the meeting, thus threaten the fairness and legality of the meeting;</p> <p>i. In a case where the chairman attempts to postpones or suspends a meeting of the General Meeting of Shareholders contrary to Article 25.2(h) hereof, the General Meeting of Shareholders shall elect another person from the attendees to replace the chairman in conducting the meeting until its completion; all resolutions ratified at the meeting shall be effective.</p>	<p>the majority of the participants;</p> <p>5. The General Meeting of Shareholders shall discuss and vote on each issue on the agenda. Votes include affirmative votes, negative votes and abstentions. The voting result shall be announced by the chair before the meeting ends unless otherwise prescribed by the company's charter;</p> <p>6. Shareholders and authorized participants that arrive at the meeting after it is declared open will be registered and has the right to vote after registration. In this case, previous voting result shall remain unchanged;</p> <p>7. The person who convenes or chair the General Meeting of Shareholders has the rights to:</p> <p>a) Request all participants to facilitate inspection and other lawful and reasonable security measures;</p> <p>b) Request a competent authority to maintain order during the meeting; expel those who do not comply with the chair's instructions, deliberately disrupt order, obstruct the meeting progress or disobey security requirements;</p> <p>8. The chair is entitled to postpone the General Meeting of Shareholders that has a sufficient number of participants for up to 03 working days from the</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>f. The chairman and secretary of the Shareholders' Meeting shall have the right to take the necessary measures to direct the conduct of the meeting in an appropriate and orderly manner, correctly in accordance with the agenda as passed and so that it reflects the wishes of the majority of attendees.</p> <p>g. The convener of a meeting of the Shareholders' Meeting shall have the following rights:</p> <ul style="list-style-type: none"> - To require all persons attending the meeting to be checked or subject to other security measures; - To request a competent body to maintain order during the meeting; to expel from the meeting of the Shareholders' Meeting anyone who fails to comply with the chairman's right to control the meeting, who intentionally disrupts or prevents normal progress of the meeting or who fails to comply with a request to undergo a security check. <p>h. The chairman shall have the right to adjourn a meeting of the Shareholders' Meeting for which sufficient attendees have registered as required by the regulations to another time or to change the location of the meeting in the following cases:</p>		<p>initial opening day or change the meeting location in the following cases:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) The current meeting location does not have enough seats for all participants; b) Communication devices at the current meeting location are not adequate for all participant to discuss and vote; c) One or some participants disrupt the meeting and thus threaten the fairness and legality of the meeting; <p>9. In case the chair postpones or suspends the General Meeting of Shareholders against Clause 8 of this Article, the General Meeting of Shareholders shall elect another participant to chair the meeting until the end; all resolutions ratified at the meeting shall be effective.”</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>- The location for the meeting does not have sufficient suitable seating for all the attendees;</p> <p>- There is an attendee who obstructs the meeting or disrupts order, and there is a danger that the meeting might not be conducted fairly and legally.</p> <p>The maximum time for any adjournment of a meeting shall be three (3) days as from the date of the proposed opening of the meeting.</p> <p>i. In a case where the chairman attempts to adjourn or postpone a meeting of the Shareholders' Meeting contrary to Article 25.2(h) hereof, the Shareholders' Meeting shall elect another person from the attendees to replace the chairman in conducting the meeting until its completion, and the effectiveness of voting conducted at such meeting shall not be affected.</p>		
134	Điều 26.2	<p>Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;</p> <p>b. Bất kỳ sự hợp nhất, thống nhất, tái cơ cấu, sáp nhập hoặc hình thức chuyển nhượng tương tự của Công ty;</p>	<p>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Thay đổi ngành, lĩnh vực SXKD; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; ...</p> <p>i. Quyết định đầu tư; hoặc mua, bán, chuyển nhượng số tài sản, các giao dịch khác có liên quan tới tài sản Công ty có giá trị tối thiểu ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của</p>	<p>- Sửa đổi điểm (a) theo kiến nghị của VNPT.</p> <p>- Sửa đổi điểm (i) và tách riêng quy định giao dịch liên quan tới chi phí vốn ở điểm (j)</p> <p>- Bỏ điểm (j) trong Điều lệ cũ vì đây không phải là vấn đề bắt buộc theo quy định tại Khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và không phù hợp với quy định tại Điểm (j) Khoản 2</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>c. Quyết định việc tăng, giảm, thay đổi, cơ cấu lại, hoặc phân loại lại theo điều lệ của công ty, và quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;</p> <p>d. Bất kỳ sự chuộc lại hay mua lại nào cổ phần của công ty;</p> <p>e. Tăng hoặc giảm các quỹ dự trữ của công ty theo phạm vi cho phép của pháp luật Việt Nam;</p> <p>f. Thông qua ý kiến của Hội đồng quản trị trong việc xác định cổ tức;</p> <p>g. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>i. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn ba phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>j. Bất kỳ khoản tiền công, thù lao hoặc thanh toán khác cho bất kỳ thành viên nào của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>k. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>l. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p>	<p>Công ty;</p> <p>j. Chấp thuận các thỏa thuận vay vốn hay liên quan đến chi phí vốn (trong một giao dịch hay nhiều giao dịch có liên quan) có giá trị tối thiểu ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>k. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>l. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p>	Điều 22.
	Article 26.2	Resolution of the Shareholders' Meeting on the following matters	Resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following matters must be passed by way of voting at a meeting of the General Meeting of Shareholders:	- Amend point a to add issues that must be approved by voting at the General Meeting of Shareholders.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>must be passed by way of voting at a meeting of the Shareholders' Meeting:</p> <p>a. Amendment of or supplementation to the charter of the Company;</p> <p>b. Any amalgamation, consolidation, reconstruction, merger or other similar transfer involving the Company;</p> <p>c. Any increase or reduction of, issuance, change to, reorganization, or reclassification of the Charter Capital of the Company, and any decision on types of shares and the total number of shares of each type which may be offered for sale;</p> <p>d. Any redemption or repurchase of shares by the Company;</p> <p>e. The creation of or any reduction of any reserves of the Company, except as may be required by the Laws of Vietnam;</p> <p>f. Approval of any recommendation by the Board of Management to declare any dividends;</p> <p>g. Approval of the development direction of the Company;</p> <p>h. Appointment, discharge or removal members of the Board of Management and Inspection Committee;</p> <p>i. Decisions on investments, acquisition, sale or transfer of assets valued at thirty-five percent (35%) or more of the total value of assets</p>	<p>a. Amendment of or supplementation to the charter of the Company; Changes of scope of business and business lines; Changes of the organizational and management structure of the Company;</p> <p>.....</p> <p>i. Decisions on investments or acquisition, sale, transfer of assets, other transactions related to the Company's assets that are worth at least thirty-five percent (35%) of the total value of assets recorded in the most recent financial statement of the Company;</p> <p>j. Approval of loan agreements or involving capital costs (either in one transaction or in a series of related transactions) that are worth at least thirty-five percent (35%) of the total value of assets recorded in the most recent financial statement of the Company;</p> <p>k. Approval of the annual financial statements;</p> <p>l. Reorganization or dissolution of the Company.</p>	<p>- Amend item (i) and separate the regulation on transactions related to capital expenditure into item (j).</p> <p>- Remove point j from the old Charter, because this is not obligatory issue as prescribed in Clause 2, Article 147 of the Enterprise Law 2020, and it is inconsistent with the provisions in Point j, Clause 2, Article 22.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		recorded in the most recent financial statement of the Company; j. Any remuneration, allowance or other payment to any member of the Board of Management or Inspection Committee; k. Approval of the annual financial statements; l. Reorganization or dissolution of the Company.		
135	Điều 26.3	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây:	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi:	Sửa đổi câu từ, không thay đổi nội dung
	Article 26.3	A resolution of the Shareholders' Meeting shall be passed in a meeting when all the following conditions are satisfied:	A resolution of the General Meeting of Shareholders is ratified in a meeting when:	Modifying wording does not change the content
136	Điều 26.3(a)	Được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận; và	Được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Điều 26.3(b) Điều lệ này	Bổ sung thêm quy định theo Khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung LDN (Luật số 03/2022/QH15) quy định.
	Article 26.3(a)	It is approved by a number of shareholders representing at least sixty five percent (65%) of the total voting shares of all attending shareholders; and	It is voted for by a number of shareholders that representing at least sixty-five percent (65%) of votes of all attending shareholders, except for the case specified in Article 26.3(b); and	Amendment according to Clause 5, Article 7 of the Law No. 03/2022/QH15
137	Điều 26.3(b)	Riêng các vấn đề quy định tại các điểm a, b, c, b, e, f, i, và j của khoản 2 điều 26 của Điều lệ này, được số cổ đông đại diện ít nhất là bảy mươi lăm 75%	Loại bỏ quy định này	Xóa bỏ quy định này vì nó không là quy định bắt buộc trong Luật DN 2020 (Khoản 1 Điều 148). Việc quy định tỉ lệ khác này không ảnh hưởng đến quyền biểu quyết của các cổ đông hiện

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;		tại.
	Article 26.3(b)	In respect of resolutions for the items listed in (a), (b), (c), (d), (e), (f), (i) and (j) of Article 26.2 of this Charter, approval by a number of shareholders representing at least seventy five percent (75%) of the total voting shares of all attending shareholders shall be required;	Removing	Remove this provision as it is not a mandatory requirement under the Law on Enterprises 2020 (Clause 1, Article 148). The stipulation of a different ratio does not affect the voting rights of the existing shareholders.
138	Điều 26.3(c)	c. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.	b. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.	Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<i>Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.”</i>
	Article 26.3(c)	c. Voting to elect members of the Board of Management and Inspection Committee must be implemented by the method of cumulative voting, whereby each shareholder shall have as his total number of votes, the total number of shares he owns multiplied by the number of members to be elected to the Board of Management or Inspection Committee, and each shareholder shall have the right to accumulate all his votes for one or more candidates.	b. Voting to elect members of the Board of Management and Inspection Committee must be implemented by the method of cumulative voting, whereby each shareholder shall have as his total number of votes, the total number of shares he owns multiplied by the number of members to be elected to the Board of Management or the Inspection Committee and each shareholder shall have the right to accumulate all or part of the votes for one or some candidates. Successful candidates shall be chosen according to the votes they receive in descending order until the number of members of the Board of Management or the Inspection Committee reaches the number specified in this Charter. In case two (02) or more candidates receive the same number of votes for the last member of the Board of Management or the Inspection Committee, these candidates will undergo an additional election or be chosen according to the criteria specified in the election regulations.	Supplement according to Clause 3, Article 148 of the Law on Enterprises 2020 provides: “Unless otherwise prescribed by the company's charter, the election of members of the Board of Management and the Inspection Committee shall be cumulative voting, which means a shareholder will a number of votes that is proportional to that shareholder's holding multiplied by (x) the number of members of the Board of Management or the Inspection Committee and a shareholder may use all or part of the votes for one or some candidates. Successful candidates shall be chosen according to the votes they receive in descending order until the number of members of the Board of Management or the Inspection Committee reaches the minimum number specified in the company's charter. In case 02 or more candidates receive the same number of votes for the last member of the Board of Management or the Inspection Committee, these candidates will

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				undergo an additional election or be chosen according to the criteria specified in the election regulations or company's charter.”
139	Điều 26.4	Các quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với số cổ đông trực tiếp và uỷ quyền tham dự đại diện một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định.		Chuyển nội dung này sang Điều 28A và sửa đổi theo Khoản 2 Điều 152 Luật Doanh nghiệp 2020.
	Article 26.4	Resolutions passed by the Shareholders' Meeting with the number of shareholders directly or by authorized persons participating which represents one hundred percent (100%) of the total number voting shares shall be legal and shall be immediately effective even if the order and procedures for convening the meeting and the contents of the meeting agenda and the procedures for conducting the meeting were not implemented correctly in accordance with the regulations.		Move this term to Article 28A and amend, supplement according to Clause 2, Article 152 of the Law on Enterprises 2020
140	Điều 26.5	26.5 Trường hợp quyết định không yêu cầu phải lấy ý kiến bằng biểu quyết như quy định tại Điều 26.2 trên đây, việc thông qua quyết định của Đại Hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy	Trường hợp quyết định, nghị quyết không yêu cầu phải lấy ý kiến bằng biểu quyết như quy định tại Điều 26.2 trên đây, việc thông qua nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông có thể được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu	Sửa đổi câu từ theo Khoản 4 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận.	mười lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.	
	Article 26.5	26.5 Where a resolution is not required to be passed by a vote at a meeting of the Shareholders' Meeting pursuant to Article 26.2 hereof, a resolution of the Shareholders' Meeting may be passed by collecting written opinions, which shall be passed when it is approved by a number of shareholders representing at least seventy five percent (75%) of the total voting shares.	26.4 Where a decision or resolution is not required to be passed by a vote at a meeting of the General Meeting of Shareholders pursuant to Article 26.2 hereof, a resolution of the General Meeting of Shareholders may be passed by collecting written opinions, which shall be passed when it is approved by a number of shareholders representing at least sixty-five percent (65%) of the total votes of all shareholders with voting for.	Rewording according to the Article 148.4 of LOE 2020
141	Điều 26.6	26.6 Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua.	26.5 Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông qua; việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 5 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 26.6	26.6 Resolutions of the Shareholders' Meeting must be notified to shareholders entitled to attend meetings of the Shareholders' Meeting within fifteen (15) days from the date of approval thereof	26.5 Resolutions of the General Meeting of Shareholders must be notified to shareholders entitled to attend meetings of the General Meeting of Shareholders within fifteen (15) days from the date of approval thereof; submission of resolutions may be replaced by posting on the Company's website.	Supplement according to Clause 5, Article 148 of the Law on Enterprises 2020
142	Điều 26.7	26.7 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản phải lập bằng	26.6 Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:	Sửa đổi, bổ sung theo Điều 150 Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>tiếng Việt và tiếng Anh và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh; - Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; - Chương trình và nội dung cuộc họp; - Chủ toạ và thư ký; - Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp; - Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; - Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; - Các quyết định đã được thông qua; và - Họ, tên, chữ ký của chủ toạ và thư ký. <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau.</p>	<p>a.1. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p> <p>a.2. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>a.3. Chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>a.4. Họ tên chủ toạ và thư ký;</p> <p>a.5. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>a.6. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>a.7. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;</p> <p>a.8. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;</p> <p>a.9. Họ, tên, chữ ký của chủ toạ và thư ký.</p> <p>Trường hợp chủ toạ, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 26.9 này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ toạ, thư ký từ chối ký biên bản họp.</p> <p>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</p> <p>b. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.</p> <p>c. Chủ toạ và thư ký hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>d. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể</p>	

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>b. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.</p> <p>c. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.</p> <p>- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp.</p> <p>- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>e. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
	Article 26.7	<p>26.7. Minutes of Shareholders' Meeting:</p> <p>a. The Shareholders' Meeting shall be recorded in the minute book of the Company. Minutes must be prepared in Vietnamese and English, and must contain the following main particulars:</p> <p>- Name, head office address, number, date of issuance of the Certificate of Business Registration, place of business registration of the Company;</p> <p>- Time and location of the meeting of the Shareholders' Meeting;</p>	<p>26.6 Minutes of the General Meeting of Shareholders:</p> <p>a. The General Meeting of Shareholders shall be recorded in minutes (audio recordings and electronic files are optional) in Vietnamese and English, and shall contain the following information:</p> <p>a.1. The Company's name, enterprise code, head office address;</p> <p>a.2. Time and location of the General Meeting of Shareholders;</p> <p>a.3. Agenda and contents of the meeting;</p> <p>a.4. Full names of the chairman and secretary;</p> <p>a.5. Summary of the meeting proceedings and comments at the General Meeting of Shareholders on each issue in the agenda;</p>	Article 150 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<ul style="list-style-type: none"> - Agenda, and contents of the meeting; - Chairman and secretary of the meeting; - Summary of developments of the meeting and of opinions stated in the meeting of Shareholders' Meeting on each matter set out in the contents of the meeting agenda; - Number of shareholders and total number of votes of attending shareholders, appendix listing registered shareholders and representatives of shareholders attending the meeting with the total number of their shares and the corresponding total number of votes; - Total number of votes for each issue voted on, specifying the number of votes, for, against, and abstentions; and the corresponding percentage on the total number of votes of shareholders attending the meeting; - Resolution which were passed; and - Full names and signatures of the chairman and secretary. <p>Minutes which are prepared in Vietnamese and minutes which are prepared in English shall be of equal legal validity.</p> <p>b. The minutes of meetings of the Shareholders' Meeting must be completed and approved prior to the closing of the meeting.</p>	<p>a.6. Quantities of shareholders and votes casted by shareholders that participated in the meeting, the list of subscribed shareholders, shareholders' representatives that participated in the meeting and their number of shares and votes;</p> <p>a.7. Total number of votes for each issue voted on, specifying the voting method, numbers of valid votes, invalid votes, the number of votes for, against and abstentions (blank); the corresponding percentage on the total number of votes of shareholders attending the meeting;</p> <p>a.8. Ratified decisions and corresponding ratio of affirmative votes;</p> <p>a.9. Full names and signatures of the chairman and secretary.</p> <p>In case the chairman and the secretary refuse to sign the minutes, it will be effective if being signed by all other members of the Board of Management who attend the meeting and containing all information prescribed in this Article 26.9. The minutes of meeting shall clearly state that the chairman and the secretary refuse to sign it.</p> <p>The Vietnamese and English originals of the minutes have the same legal validity. In case of any discrepancy between them, the Vietnamese original shall prevail.</p> <p>b. The minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved prior to the closing of the meeting.</p> <p>c. The chairman and secretary or other persons who sign the minutes of meeting shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes.</p> <p>d. The minutes of the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders within fifteen (15) days from date of closing of the meeting; the submission of vote</p>	

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>c. The chairman and secretary of the meeting shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes.</p> <p>- The minutes of meetings of the Shareholders' Meeting must be sent to all shareholders within a time-limit of fifteen (15) days as from the date of the closing of the meeting.</p> <p>The minutes of meetings of the Shareholders' Meeting, the appendix listing the shareholders registered to attend the meeting, the full text of resolutions passed and other relevant documents sent together with the notice of invitation to attend the meeting must be archived at the head office of the Company.</p>	<p>counting record may be replaced by uploading to the Company's website.</p> <p>e. The minutes of the General Meeting of Shareholders, the list of registered participants, the ratified resolutions and documents enclosed with the invitations shall be retained at the Company's head office.</p>	
143	Điều 27.1	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;	Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;	Bản tiếng Anh giữ nguyên không thay đổi. Nhưng trong bản tiếng Việt, thay thế một từ “quyết định” (decision) bằng “nghị quyết” (resolution) để phù hợp với tiếng Anh và LDN 2020.
	Article 27.1	The Board of Management shall have the right to collect written opinions in order to pass a resolution of the Shareholders' Meeting at any time if considered necessary in the interests of the Company;	The Board of Management shall have the right to collect written opinions in order to pass a resolution of the Shareholders' Meeting at any time if considered necessary in the interests of the Company;	English version kept unchanged. But in Vietnamese version, replacing one word of “quyết định”(decision) by the “nghị quyết” (resolution) for compliance with the English and LOE 2020.
144	Điều 27.2	Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý	Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi	<p>- Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p>- Trong phần tiếng Việt, thay thế một từ “quyết định” (decision) bằng “nghị</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông;	lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Điều 23.9(a) và 23.9(b) của Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 23.11 của Điều lệ này.	quyết” (resolution) để phù hợp với tiếng Anh và LOE 2020.
	Article 27.2	The Board of Management must prepare written opinion forms, a draft of the resolution of the Shareholders' Meeting and other documents explaining the draft resolution. The written opinion form together with the draft resolution and documents explaining it must be sent by a means which is guaranteed to reach the permanent address of each shareholder.	The Board of Management shall prepare the written opinion forms, the draft resolution and explaining documents; send it to all voting shareholders at least ten (10) days before the deadline for submission of the written opinion forms. The list of shareholders to receive the written opinion forms shall be compiled in accordance with Articles 23.9(a) and 23.9(b) of this Charter. The written opinion forms and documents shall be sent in accordance with Article 23.11 of this Charter.	Amendment according to Clause 2, Article 149 of the Law on Enterprises 2020.
145	Điều 27.3	Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty; b. Mục đích lấy ý kiến; c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng	Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b. Mục đích lấy ý kiến; c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua; e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến; f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020:

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p> <p>d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;</p> <p>e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;</p> <p>f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;</p> <p>g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty;</p>		
	Article 27.3	<p>The written opinion form must contain the following basic particulars:</p> <p>a. Name, head office address, number, date of issuance of the Certificate of Business Registration; place of business registration of the Company;</p> <p>b. Purpose of collecting written opinions;</p> <p>c. Full name, permanent address, nationality, and the number of people's identity card, of the passport or other lawful personal identification in respect of a shareholder being an individual; name, permanent address, nationality, number of decision on the establishment or number of registration of a shareholder or Authorized Representative in respect of a shareholder being an organization; number of shares of</p>	<p>The written opinion form must contain the following basic particulars:</p> <p>a) The company's name, enterprise code, registered address;</p> <p>b) Purposes of the survey;</p> <p>c) If the shareholder is an individual: full name, contact address, nationality, legal document number; If the shareholder is an organization: name, enterprise code or legal document number of the organization or full name, mailing address, nationality, legal document number of the organization's representative; quantity of each type of shares and number of votes of the shareholder;</p> <p>d) The issues that need voting;</p> <p>dd) The options including affirmative, negative, abstention;</p> <p>e) Deadline for submission of the answered questionnaire;</p> <p>g) Full name and signature of the Chairman of the Board of Management.</p>	- Amendment according to the Clause 3, Article 149 of the LOE 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>each type and number of votes of the shareholder;</p> <p>d. Issue on which it is necessary to obtain opinions in order to pass a resolution;</p> <p>e. Voting options comprising of for, against, or abstention;</p> <p>f. Time limit within which the completed written opinion form must be returned to the Company;</p> <p>g. Full name and signature of the Chairman of the Board of Management and of the legal representative of the Company.</p>		
146	Điều 27.4	<p>Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p>	<p>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:</p> <p>a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b. Trường hợp gửi fax, thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;</p> <p>c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 4 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định:</p> <p>“Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:</p> <p>a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				phiếu; c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;”
	Article 27.4	Any completed written opinion form must bear the signature of a shareholder being an individual, and of the Authorized Representative or of the legal representative of a shareholder being an organization. Written opinion form which are returned to the Company must be in a sealed envelope and no one shall be permitted to open the envelope prior to counting of the votes. Any completed written form which is returned to the Company after the expiry of the time- limit stipulated in the written opinion form or any form which has been opened shall be invalid.	Shareholders may send answered written opinion form to the Company by post, fax or email as follows: a. An answered written opinion form sent by post shall bear the signature of the shareholder (if the shareholder is an individual) or the shareholder’s authorised representative or legal representative (if the shareholder is an organisation), and be placed in a closed envelope which must not be opened before vote counting time; b. An answered written opinion form sent by fax or email shall be kept confidential until the vote counting time; c. An answered written opinion form that is submitted after the deadline or opened before vote counting time (for those sent by post) or revealed (for those sent by fax, email) shall be considered invalid. A written opinion form that is not submitted shall not be counted as votes.	English version: amendment according to the Clause 4, Article 129 of the LOE 2020
147	Điều 27.5(a)	Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;	Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;	Sửa đổi theo Điểm a Khoản 5 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;”
	Article 27.5(a)	Name, head office address, number, date of issuance of the Certificate of	Name, registered address, enterprise code;	Amendment according to the Clause 5, Article 149 of the Law on

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Business Registration of the Company; place of business registration of the Company;		Enterprises 2020 provides: “The company’s name, EID number, headquarter address;”
148	Điều 27.5(b)	Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết	Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết	Phần tiếng Việt không thay đổi Sửa đổi câu chữ trong phần tiếng Anh theo quy định tại khoản 5 Điều 149 LDN 2020
	Article 27.5(b)	Purpose of collection of written opinions and issues on which it is necessary to obtain written opinions in order to pass a resolution;	Purposes and the issue that needs voting;	- English version: wording and amendment according to the Clause 5, Article 149 of the Law on Enterprises 2020 provides: “Purposes and the issue that needs voting” Vietnamese already compliance with the LOE 2020
149	Điều 27.5(c)	Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;	Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;	Sửa đổi, bổ sung theo Điểm c Khoản 5 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;”
	Article 27.5(c)	Number of shareholders with total numbers of votes who have participated in the vote, classifying the votes into valid and invalid, and including an appendix being a list of the shareholders who participated in the vote;	Quantities of voters, votes casted, valid votes and invalid votes, voting method and a list of voters;	Amendment according to the Point c Clause 5, Article 149 of the Law on Enterprises 2020 provides: “Quantities of voters, votes casted, valid votes and invalid votes, voting method and a list of voters”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
150	Điều 27.5(e)	Các quyết định đã được thông qua;	Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;	Sửa đổi, bổ sung theo Điểm d Khoản 5 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “ <i>Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</i> ”
	Article 27.5(e)	Resolutions which have been passed;	Ratified issues and corresponding ratio of affirmative votes;	Amendment according to the Point dd Clause 5, Article 149 of the Law on Enterprises 2020 provides: “Ratified decisions and corresponding ratio of affirmative votes;”
151	Điều 27.5(f)	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;	Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;	Sửa đổi, bổ sung theo Điểm e Khoản 5 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “ <i>Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.</i> <i>Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;</i> ”
	Article 27.5(f)	Full name and signature of the Chairman of the Board of Management, of the legal representative of the Company and of the person who supervised the counting of votes. The members of the Board of Management and the person who	Full name and signature of the Chairman of the Board of Management, vote counters and vote counting supervisors. The members of the Board of Management, vote counters and vote counting supervisor are jointly responsible for the accuracy and honesty of the vote counting record; for the damage caused the decisions that are ratified due to inaccurate or dishonest vote counting;	Amendment according to the Point e Clause 5, Article 149 of the Law on Enterprises 2020 stipulates: “Full names and signatures of the Chairman of the Board of Management, vote counting supervisors and vote counters.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		supervised the counting of votes shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the minutes of counting of votes, and shall be jointly liable for any damage arising from a resolution which is passed due to an untruthful or inaccurate counting of votes		The members of the Board of Management, vote counters and vote counting supervisor are jointly responsible for the accuracy and honesty of the vote counting record; for the damage caused the decisions that are ratified due to inaccurate or dishonest vote counting”
152	Điều 27.6	Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;	Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 6 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 27.6	The minutes of results of counting of votes must be sent to shareholders within a time limit of fifteen (15) days as from the date the counting of votes ended.	The minutes of vote counting and the resolution shall be sent to all shareholders within 15 days from the date of vote counting completion. The sending of the minutes of vote counting and resolutions may be replaced by uploading them on the Company's website (if any).	Amendment according to the Clause 6, Article 149 of the Law on Enterprises 2020
153	Điều 27.7	Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Sửa đổi theo Khoản 7 Điều 149 LDN 2020
	Article 27.7	Written opinion forms which were returned, the minutes of counting of votes, the full text of the resolution which was passed and related documents sent with all of the written opinion forms must be archived at the head office of the Company	Answered written opinion form, the minutes of vote counting, the ratified resolution and relevant documents enclosed with the answered written opinion form shall be retained at the Company's head office.	Amendment according to the Clause 7, Article 149 of the Law on Enterprises 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
154	Điều 27.8	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định của Luật Việt Nam và Điều lệ này có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi theo Khoản 8 Điều 149 Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 27.8	A resolution which is passed by the form of collecting written opinions of shareholders pursuant to the Laws of Vietnam and this Charter shall have the same validity as a resolution passed in a meeting of the Shareholders' Meeting	A resolution which is passed by the form of collecting written opinions shall have the same value as a resolution passed in a meeting of the General Meeting of Shareholders.	Amendment according to the Clause 8, Article 149 of the Law on Enterprises 2020
155	Điều 28	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Việt Nam và Điều lệ này; 2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật Việt Nam hoặc Điều lệ này.	Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại Điều 26.4 của Điều lệ này; 2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 151 LDN 2020
	Article 28	Within ninety (90) days from the date the minutes of the Shareholders' Meeting	Within ninety (90) days from the date of receiving the resolution or minutes of the General Meeting of Shareholders	Amend, supplement according to Article 151 of the LOE 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>Meeting are received or the minutes of the results of counting of votes being written opinions from the Shareholders' Meeting are received, shareholders, members of the Board of Management, the General Director and the Inspection Committee shall have the right to request a court or an arbitrator to consider and cancel a resolution of the Shareholders' Meeting in the following cases:</p> <p>1. The order and procedures for convening a meeting of the Shareholders' Meeting did not comply with Law on Enterprises and this Charter;</p> <p>2. The order and procedures for issuing a resolution and the content of the resolution breach the Laws of Vietnam or this Charter.</p>	<p>Shareholders or the minutes of vote counting, the shareholder or group of shareholders mentioned in Article 20.2 of this Charter is entitled to request the Court or an Arbitral tribunal to consider invalidating the resolution in part or in full in the following cases:</p> <p>1. The procedures for convening the General Meeting of Shareholders and issuing decisions prescribed in the Law on Enterprises and this Charter are not followed, except for the cases specified in Article 26.4 of this Charter;</p> <p>2. The contents of the resolution violate the law or this Charter.</p>	
156	Điều 28A		<p>Điều 28A: Hiệu lực của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm có hiệu lực ghi tại nghị quyết đó.</p> <p>2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p> <p>3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 28 Điều lệ này, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó</p>	Bổ sung đầy đủ quy định về hiệu lực của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo Khoản 2, Điều 152 của Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	
	Article 28A		<p>Article 28A: Effect of the resolution of the General Meeting of Shareholders</p> <p>1. The resolution of the General Meeting of Shareholders takes effect from the day on which it is ratified or on the effective date specified therein.</p> <p>2. A resolution that is ratified by 100% of the voting shares shall be lawful and effective even if the procedures for convening the meeting and issuing such resolution prescribed in the Law on Enterprises and this charter are not followed;</p> <p>3. In case a shareholder or group of shareholders requests the court or an arbitral tribunal to consider invalidating the resolution as prescribed in Article 28 of this Charter, the resolution shall remain effective until the effective date of the decision on invalidation of such resolution, except for the cases in which temporary emergency measures are implemented under a decision of a competent authority.</p>	Supplement the full regulation on validity of GMS's resolution according to Clause 2, Article 152 of the Law on Enterprises 2020
157	Điều 29.1	Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông	Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi theo Khoản 1 Điều 153 LDN 2020: “ <i>Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</i> ”
	Article 29.1	The Board of Management is the body managing the Company and shall have full authority to make decisions in the name of the Company and to exercise the rights and discharge the	The Board of Management is the managerial body of the Company and has the right to make decisions on behalf of the Company, perform rights and obligations of the Company, except for the rights and obligations of the General Meeting of Shareholders.	Amendmen according to Clause 1, Article 153 of the LOE 2020: “The Board of Management is the managerial body of the company and has the right to make decisions on

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		obligations of the Company which do not fall within the authority of the Shareholders' Meeting		behalf of the company, perform rights and obligations of the company, except the rights and obligations of the General Meeting of Shareholders.”
158	Điều 29.3	Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Luật Doanh nghiệp 2020 chỉ quy định nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, không có nhiệm kỳ của HĐQT (Điều 154 LDN 2020)
	Article 29.3	The term of the Board of Management shall be five (5) years; members of the Board of Management may be re-elected for an unlimited number of terms.	The term of office of a member of the Board of Management shall not exceed five (05) years; members of the Board of Management may be re-elected for an unlimited number of terms.	The Law on Enterprises 2020 only stipulates the tenure of members of the Board of Management, not the term of the Board of Management (Article 154 of the LOE 2020).
159	Điều 29.4	Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc	Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục hoạt động cho đến khi các thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc.	Sửa đổi câu từ theo Điểm 3 Điều 154 LDN. Nội dung cơ bản không thay đổi.
	Article 29.4	The Board of Management of a term which has recently expired shall continue to operate until a new Board of Management is elected and takes over the management work.	In case the term of all members of the Board of Management ends at the same time, they shall continue to operate until new members of the Board of Management are elected and take over the management work.	Modify according to Article 154.4 of LOE 2020 3. In case the term of office of all members of the Board of Management ends at the same time, they shall remain members of the Board of Management until new members are elected and take over their jobs unless otherwise prescribed by company's charter.
160	Điều 29.5	Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị	Xóa bỏ	Nội dung này không được quy định trong LDN 2020, vì vậy công ty đề xuất xóa bỏ điều khoản này để công ty chủ động và luôn có thành viên HĐQT quản lý công ty.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 29.5	In a case where an additional member is appointed or a member is appointed to replace a member who was removed or dismissed during a term of office, then the term of office of such new member shall be the residual period of the term of office of the Board of Management.	Removing	This content is not stipulated in the LOE 2020, so company proposes to remove this content how to company can proactive and always having BOM member to manage company.
161	Điều 29.6	<p>6. Thành viên Hội đồng quản trị thay thế:</p> <p>6.1. Mọi thành viên Hội đồng quản trị (nhưng không phải người được ủy nhiệm thay thế cho thành viên đó) có thể chỉ định bất kỳ một thành viên Hội đồng quản trị nào khác, hoặc bất kỳ người nào khác được Hội đồng quản trị phê chuẩn và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ này, làm người thay thế cho mình và có quyền bãi miễn người thay thế đó.</p> <p>6.2. Bất cứ người được chỉ định thay thế một thành viên Hội đồng quản trị theo Điều 29.6.1 trên đây sẽ có quyền nhận được thông báo về mọi cuộc họp của Hội đồng quản trị và của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị mà người chỉ định anh ta là thành viên, có quyền tham gia và biểu quyết tại bất kỳ cuộc họp nào mà ở đó thành viên Hội đồng quản trị chỉ định anh ta không có mặt, và được ủy quyền để thực hiện tất cả các chức năng của người chỉ định như là thành viên của Hội đồng quản trị</p>	<p>5. Thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền cho người khác:</p> <p>a. Thành viên Hội đồng quản trị có thể ủy quyền bằng văn bản cho bất kỳ một thành viên Hội đồng quản trị nào khác, hoặc bất kỳ người nào khác để tham dự họp và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</p> <p>b. Bất cứ người được thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền theo Điều 29.5(a) trên đây sẽ có quyền nhận được thông báo về mọi cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền tham gia và biểu quyết tại bất kỳ cuộc họp nào mà ở đó thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền không có mặt. Người được ủy quyền để thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ của thành viên của Hội đồng quản trị trong trường hợp người ủy quyền vắng mặt nhưng không có quyền nhận bất kỳ khoản thù lao nào từ phía Công ty cho công việc của mình với tư cách là người được ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị. Tuy nhiên, Công ty không bắt buộc phải gửi thông báo về các cuộc họp nói trên cho người được ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị không có mặt tại Việt Nam.</p>	<p>Theo quy định tại khoản 11 Điều 157 LDN 2020, thành viên HĐQT chỉ được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết, mà không có quyền chỉ định người thay thế: “<i>Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.</i>”</p> <p>Việc thay thế thành viên HĐQT thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ theo khoản 3 Điều 160 LDN 2020: “<i>Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</i>”</p> <p>Sửa đổi khoản này theo hướng thành viên HĐQT được phép ủy quyền cho người khác thực hiện công việc nếu được đa số thành viên còn lại đồng ý.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		trong trường hợp người chỉ định vắng mặt nhưng không có quyền nhận bất kỳ khoản thù lao nào từ phía Công ty cho công việc của mình với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị thay thế. Tuy nhiên, Công ty không bắt buộc phải gửi thông báo về các cuộc họp nói trên cho thành viên Hội đồng trị thay thế không có mặt tại Việt Nam.		
	Article 29.6	<p>6. Authorized Person of a Member of the Board of Management:</p> <p>6.1. Each member of the Board of Management (but not a person authorized by a member of the Board of Management) may appoint a member of the Board of Management or a person approved by the Board of Management to carry out his duties and responsibilities as a member of the Board of Management, and may discharge any person authorized by such member at any time.</p> <p>6.2. Any person authorized by a member of the Board of Management pursuant to Article 29.6.1 hereof shall have the right to receive notice of all meetings of the Board of Management and subcommittees of the Board of Management, to participate and to vote at any meeting which such member of the Board of Management is absent. In a case where such member of the Board of Management</p>	<p>5. The members of the Board of Management authorise others:</p> <p>a. The member of the Board of Management may authorize in writing any other member of the Board of Management or another person to attend and vote at the meeting if being accepted by the majority of the Board of Management.</p> <p>b. Any person authorised by a member of the Board of Management in accordance with Article 29.5(a) hereinabove shall have the right to receive notice of every meeting of the Board of Management, to attend and vote at any meeting where the member of the Board of Management giving authorisation is not present. The authorised person performs all the rights and obligations of the principal in the absence but is not entitled to receive any remuneration from the Company for his or her work as an authorised person of a member of the Board of Management. However, the Company is not required to send notices of the above meetings to the authorised person of the member of the Board of Management who is not present in Vietnam.</p>	<p>According to the provisions of Clause 11 Article 157 of the LOE 2020, a member of the Board of Management can only authorise other people to attend the meeting and vote, but has no right to appoint a replacement: “The members shall participate in all meetings of the Board of Management and may authorize other persons to participate in and vote at the meeting if accepted by the majority of the Board of Management”</p> <p>The replacement of members of the Board of Management falls under the authority of the General Meeting of Shareholders according to Clause 3, Article 160 of the LOE 2020: “Where necessary, the General Meeting of Shareholders shall replace members of the Board of Management; dismiss members of the Board of Management in cases other than those specified in Clause 1 and Clause 2 of this Article.”</p> <p>GDS amends this clause that a</p>

STT <i>No.</i>	Điều khoản <i>Article</i>	Điều lệ hiện hành <i>Current charter</i>	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>Draft of Charter revision</i>	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý <i>Explanation/Reason/Legal regulations</i>
		is absent, the person authorized by such member shall have all rights and obligations of such member who authorized him, provided, however that such authorized person shall not have any right whatsoever to receive any remuneration, allowance or any other payment from the Company. Notwithstanding the foregoing, the Company shall not be required to send notice of the abovementioned meetings to such authorized person if he is not present in Vietnam.		member of the Board of Management is allowed to authorise another person to perform the work if the majority of the remaining members agree.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
162	Điều 29.6	6.3. Bất cứ người được chỉ định thay thế một thành viên Hội đồng quản trị theo Điều 29.6.1 trên đây sẽ phải từ bỏ tư cách như là một thành viên Hội đồng quản trị nếu người chỉ định anh ta không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị nữa. Nhưng nếu một thành viên Hội đồng quản trị hết nhiệm kỳ nhưng lại được tái bổ nhiệm hoặc được coi là đã được tái bổ nhiệm trong cùng Đại hội đồng cổ đông mà thành viên đó thôi giữ chức do hết nhiệm kỳ thì việc chỉ định thành viên thay thế do người này thực hiện ngay trước thời điểm hết nhiệm kỳ sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi thành viên đó được tái bổ nhiệm.	(5.) c. Bất cứ người được một thành viên Hội đồng quản trị uỷ quyền theo Điều 29.5(a) trên đây sẽ phải từ bỏ tư cách như là một thành viên Hội đồng quản trị nếu người uỷ quyền không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị nữa.	Sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định pháp luật: - Điểm c khoản 2 Điều 138 LDN 2020 quy định: “Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây: c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;” Do đó, không có thuật ngữ “bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị”. - “Ngay” trước thời điểm hết nhiệm kỳ có thể khó xác định và phát sinh mâu thuẫn trong quá trình áp dụng.
	Article 29.6	6.3. Any person authorized by a member of the Board of Management pursuant to Article 29.6.1 hereof shall renounce his title as a member of the Board of Management if the member of the Board of Management who authorized such person is no longer a member of the Board of Management. If the term of a member of the Board	(5.) c. Any person authorised by a member of the Board of Management pursuant to Article 29.5(a) hereinabove shall have to give up his/her status as a member of the Board of Management if the principal ceases to be a member of the Board of Management.	Amend and supplement in accordance with the law: - Point c Clause 2, Article 138 of the LOE 2020 stipulates: “The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations: c) Elect, dismiss members of the Board of Management and Controllers;”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		of Management expires but such member is re-appointed as a member of the Board of Management, then, unless otherwise discharged by the member of the Board of Management who authorized such person, any person appointed and authorized by such member of the Board of Management shall be automatically re-appointed as soon as the member of the Board of Management is re-appointed.		Therefore, the term “appointment of members of the Board of Management” does not exist.
163	Điều 29.6	6.4. Việc chỉ định hoặc bãi nhiệm người thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo Điều 29.6.1 trên đây phải được thực hiện theo hình thức một văn bản thông báo do thành viên Hội đồng quản trị hoặc bằng hình thức khác được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	Xóa bỏ quy định này	Đề xuất bỏ quy định này vì không phù hợp với LDN 2020
	Article 29.6	6.4. The authorization or discharge of any person authorized by a member of the Board of Management pursuant to Article 29.6.1 hereof shall be made in writing by the relevant member of the Board of Management and shall be sent to the Board of Management, or made in any other form of notification of which the Board of Management approves.	Removing this provision	Propose to remove this provision because it is not appropriate with LOE 2020
164	Điều 29.6	6.5. Ngoài những quy định khác đã được nêu trong Điều lệ này, bất cứ người được chỉ định thay thế một thành viên Hội đồng quản trị theo	(5.) d. Thành viên Hội đồng quản trị uỷ quyền theo Điều này phải chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi do người được uỷ quyền thực hiện trong phạm vi được uỷ quyền.	Sửa đổi theo LDN 2020 tương tự như trên

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Điều 29.6.1 trên đây sẽ được coi như là thành viên Hội đồng quản trị về mọi phương diện và phải chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi và sai lầm của mình mà không được coi là người đại diện thừa hành sự ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị đã chỉ định mình.		
	Article 29.6	6.5. Excepted as expressly provided for herein, any person authorized by a member of the Board of Management pursuant to this Article 29.6.1 shall be considered a member of Board of Management in all aspects and bear personal responsibility and be liable for his actions and any breach of duties, and shall not be considered to be acting on behalf of the member of the Board of Management who appointed him. .	(5.) d. A member of the Board of Management give authorisation under this Article must take personal responsibility for the acts performed by the authorised person within the scope of authorisation.	Amendment according to the LOE 2020 similar to above
165	Điều 30.1	Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;	Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 17.2 của Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi theo Điểm a Khoản 1 Điều 155 LDN 2020: “Điều 155. Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị 1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;”
	Article 30.1	Have full capacity for civil acts, and not fall under any category of persons prohibited from managing an	Not be one of persons specified in Article 17.2 of the Law on Enterprises;	Amendment according to the Point a Clause 1, Article 155 of the LOE 2020: “Article 155. Organizational structure

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		enterprise pursuant to the Law on Enterprises;		and requirements to be fulfilled by members of the Board of Management 1. To be a member of the Board of Management, a person shall satisfy the following requirements: a) He/she is not one of the persons specified in Clause 2 Article 17 of this Law;"
166	Điều 30.2	Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.	Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh của Công ty;	Bỏ quy định hiện này và thay thế bằng quy định của Luật DN 2020 “Điều 155. Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị 1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;”
	Article 30.2	Be a shareholder being an individual owning at least five percent (5%) of the Charter Capital or be another person with professional expertise and experience in business management or in the line of business which is the main business of the Company	Have professional qualifications and experience in business administration or in the Company’s business lines;	Remove current regulations and replace them with regulations of the Enterprise Law 2020. The Clause 1, Article 155 of the LOE 2020, it is not required that shareholders be a member of the Board of Management: “Article 155. Organizational structure and requirements to be fulfilled by members of the Board of Management

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				1. To be a member of the Board of Management, a person shall satisfy the following requirements: b) He/she has professional qualifications and experience of business administration in the company's business lines; a member is not necessarily a shareholder of the company, unless otherwise prescribed by the company's charter;"
167	Điều 30.3		3. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác theo quy định pháp luật;	Bổ sung thêm quy định theo mục c Khoản 1 Điều 155
	Article 30.3		3. Maybe a a member of the Board of Management of more than one company according to the law;	Supplement according to the Article 155.1.c of the LOE 2020
168	Điều 30.4		4. Trường hợp Công ty có công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Điều 88.1 Luật Doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ của Công ty.	VNPT là doanh nghiệp Nhà nước và là công ty mẹ của GDS, vì vậy, GDS phải tuân thủ điểm d khoản 1 Điều 155 LDN 2020 về điều kiện đối với thành viên HĐQT: “Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.”
	Article 30.4		4. In case the Company has a parent company which is a state-owned enterprise as prescribed in Article 88.1 of the Law on Enterprises, the member of the Board of	VNPT is a state-owned enterprise and is mother company of GDS, so we propose to add mandatory conditions

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			Management must not be a relative of the General Director or any other executives of the Company; of the executive or the person having the power to designate the executive of the parent company.	according to Point d, Clause 1, Article 155 of the LOE 2020: “A member of the Board of Directors of a state-owned enterprise prescribed in Point b Clause 1 Article 88 of this Law and subsidiary companies of a state-owned enterprise prescribed in Clause 1 Article 88 of this Law must not be a relative of the Director/General Director or any other executive of the company, of the executive or the person having the power to designate the executive of the parent company”
169	Điều 31.1(c)	Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;	Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;	Sửa đổi theo quy định tại Điều 153.2.(c).
170	Article 31.1(c)	To make decisions on offering new shares within the number of shares of each type which may be offered for sale; to make decisions on raising additional fund in other forms	To make decisions on selling unsold shares within the number of shares of each type which may be offered for sale; to make decisions on raising additional fund in other forms	Amendment according to the Point c Clause 2, Article 153 of the LOE 2020
171	Điều 31.1(f)	Đưa ra những quyết định trong việc thỏa thuận, bán, trao đổi hoặc đầu tư vào các phần lợi ích, giao dịch đảm bảo hay những giao dịch khác trên mức 500.000 USD (Hoặc tương đương theo bất kỳ loại tiền tệ nào);	Đưa ra những quyết định trong việc thỏa thuận, bán, trao đổi hoặc đầu tư vào các phần lợi ích, giao dịch đảm bảo hay những giao dịch khác trên mức 12 tỷ Đồng (Hoặc tương đương theo bất kỳ loại tiền tệ nào);	Chuyển đổi 500.000 đô la Mỹ thành 12 tỷ đồng để phù hợp với quy định quản lý ngoại hối của Việt Nam
	Article 31.1(f)	To make decisions on acquisition, sale, transfer or investment of any business, interest in land, securities or other assets with a value, or for	To make decisions on acquisition, sale, transfer or investment of any business, interest in land, securities, or other assets with a value, or for consideration, in excess of VND 12 billion (or the equivalent thereof in any currency);	Converting US\$ 500,000 to VND 12 billion as legal regulation of foreign exchange control of Vietnam

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		consideration, in excess of US\$500,000 (or the equivalent thereof in any currency);		
172	Điều 31.1(h)	h. Phê duyệt những hợp đồng cho vay, và sự trao đổi hay thỏa thuận trong phạm vi vốn xây dựng cơ bản (hoặc trong một giao dịch, hoặc trong một loạt giao dịch liên quan) trên mức 500.000 USD (hoặc tương đương theo bất kỳ loại tiền tệ nào), trừ những giao dịch hay những thỏa thuận đã được thông qua tại họp Đại hội đồng cổ đông theo Điều 22.2(n) của Điều lệ này	g. Phê duyệt những hợp đồng cho vay, và sự trao đổi hay thỏa thuận trong phạm vi vốn xây dựng cơ bản (hoặc trong một giao dịch, hoặc trong một loạt giao dịch liên quan) trên mức 12 tỷ Đồng (hoặc tương đương theo bất kỳ loại tiền tệ nào), trừ những giao dịch hay những thỏa thuận đã được thông qua tại họp Đại hội đồng cổ đông theo Điều 22.2(n) của Điều lệ này;	Chuyển đổi 500.000 đô la Mỹ thành 12 tỷ đồng để phù hợp với quy định quản lý ngoại hối của Việt Nam
	Article 31.1(h)	h.To approve loan agreements and the incurrence of or agreement to incur any capital expenditure (either in one transaction or in a series of related transactions) in excess of US\$500,000 (or the equivalent thereof in any currency)[, except agreements and transactions to be approved by the Shareholders' Meeting pursuant to Article 22.2(n) of this Charter]	g.To approve loan agreements and the incurrence of or agreement to incur any capital expenditure (either in one transaction or in a series of related transactions) in excess of VND 12 billion (or the equivalent thereof in any currency), except agreements and transactions to be approved by the General Meeting of Shareholders pursuant to Article 22.2(n) of this Charter;	Converting US\$ 500,000 to VND 12 billion as legal regulation of foreign exchange control of Vietnam
173	Điều 31.1(i)	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các quản lý của Công ty; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;	- Sửa đổi theo Điểm i khoản 2 Điều 153 Luật doanh nghiệp 2020: “2. <i>Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</i> i) <i>Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan</i>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó		trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;”
	Article 31.1(i)	To appoint, dismiss or remove, and to sign contracts or to terminate contracts with the General Director, the Deputy General Director and other key managers of the Company; to make decisions on salaries and other benefits of such managers; to appoint an authorized representative to exercise ownership rights of shares or of capital contributed to other companies, and to make decisions on the level of remuneration and other benefits of such persons	To elect, dismiss, remove the Chairman of the Board of Management; to appoint, dismiss, sign contracts or terminate contracts with the General Director, the Deputy General Director; to make decisions on salaries and other benefits of such managers; to appoint an authorized representative to participate in the Board of Members or the General Meeting of Shareholders of other companies and to make decisions on the level of remuneration and other benefits of such persons;	- Point i Clause 2, Article 153 of the Law on Enterprises 2020: “2. The Board of Management has the following rights and obligations: i) Elect, dismiss the Chairman of the Board of Management; designate, dismiss, enter into and terminate contracts with the Director/General Director and other key executives specified in the company's charter; decide salaries, remunerations, bonuses and other benefits of these executives; designate authorized representatives to participate in the Board of Members or the General Meeting of Shareholder of another company; decide their remunerations and other benefits;”
174	Điều 31.1(j)	Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty	Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty	Bỏ nội dung “các quản lý của Công ty” do quy định này không rõ ràng.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
175	Article 31.1(j)	To supervise and direct the General Director, Deputy General Director, other management personnel in their work of conducting the daily business of the Company	To supervise and direct the General Director, Deputy General Director in their work of conducting the daily business of the Company	Removing the content of “other management personnel” caused by it is not clearly.
176	Điều 31.1(q)	Định chỉ các quyết định của Tổng Giám đốc nếu xét thấy trái với pháp luật; vi phạm Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;	Định chỉ các quyết định của Tổng Giám đốc hoặc người quản lý khác của Công ty nếu xét thấy vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật; vi phạm Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;	- Lí do tương tự như trên - Sửa lại câu chữ để làm rõ nội dung
	Article 31.1(q)	To suspend the General Director’s decisions which are in breach of law, this Charter, or any resolution or decision of the Shareholders’ Meeting and Board of Management	To suspend the decisions of the General Director and/or other management personnel if it is considered that there are serious violations of the regulations of law; violations of the Company's Charter, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management	Edit the wording to clarify the content of the terms
177	Điều 31.1(r)	Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) số cổ phần phổ thông đã bán, quyết định giá mua lại cổ phần;	Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) số cổ phần phổ thông đã bán, quyết định giá mua lại cổ phần theo Điều 15.2 của Điều lệ này;	Trích dẫn tài liệu tham khảo để không bị lặp lại
	Article 31.1(r)	To decide to redeem ten percent (10%) or a smaller percentage of total ordinary shares already sold, to decide to value for redeeming shares;	To decide to redeem ten percent (10%) or a smaller percentage of total ordinary shares already sold, to decide to value for redeeming shares in accordance with Article 15.2 of this Charter;	Excerpt references so as not to be repeated
178	Điều 31.1(s)	Thông qua việc định giá tài sản vốn góp không phải là tiền Việt Nam: ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, bí quyết kỹ thuật, công nghệ và các tài sản khác;	Thông qua việc định giá tài sản vốn góp không phải là tiền Việt Nam theo Điều 9.4 và Điều 14.5 của Điều lệ này;	Sử dụng trích dẫn để không bị lặp và tránh sai lệch, thiếu sót.
	Article 31.1 (s)	To approve the valuation of assets for payment of shares or bonds in kind: freely convertible foreign currency,	To approve the valuation of contributed capital assets other than Vietnamese Dong according to Article 9.4 and Article 14.5 of this Charter;	Modify and excerpt references so as not to be repeated

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		gold, value of land use rights, value of intellectual property rights, technical know-how, technology or other assets;		
179	Điều 31.1(u)	Thực hiện việc khởi kiện của Công ty đối với cán bộ quản lý Công ty, cũng như quyết định đại diện Công ty trong quá trình tố tụng đối với các cán bộ quản lý này;	Quyết định việc khiếu nại, tham gia tố tụng của Công ty đối với người quản lý Công ty, cổ đông cũng như quyết định đại diện Công ty trong quá trình tố tụng đối với những người này;	- Sửa câu chữ để làm rõ nội dung điều khoản, thống nhất với các khái niệm, nội dung đã sửa - Bổ sung thêm đối tượng là “cổ đông
	Article 31.1(u)	To implement the commencement of a court action against management personnel of the Company and also to decide to represent the Company in legal proceedings with such managers;	To decide on the Company's complaints and participation in proceedings against the Company's management personnel and shareholders also to decide to represent the Company in legal proceedings with such persons;	- Edit the wording to clarify the content of the terms - Add the subject "shareholder"
180	Điều 31.1(v)	Quyết định việc triển khai, kết thúc hoặc giải quyết bất kì vấn đề liên quan đến kiện tụng hay thủ tục trọng tài;	Quyết định giải quyết các vụ việc liên quan đến giao dịch của Công ty, bao gồm các giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, các giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác), bao gồm nhưng không giới hạn ở việc khởi kiện, khiếu nại, khởi kiện, hủy bỏ, hòa giải, đàm phán và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.	Sửa đổi để làm rõ nội dung
	Article 31.1(v)	To make decisions on the commencement, abandonment or settlement of any material litigation or arbitration proceedings;	To decide on settling cases related to the Company's transactions, including transactions under the authority of the Board of Management, transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders (unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders), including but not limited to commencement, complaints, lawsuits, abandonment, mediation, negotiations and other cases prescribed by the law;	Modify and clarify the content
181	Điều 31.1(w)	Quyết định về các khoản nợ đảm bảo trong tương lai của Công ty bởi bất kỳ cổ đông nào;	Quyết định, thông qua các giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan theo quy định tại Điều 38.2 Điều lệ này;	Quy định lại cho rõ và đầy đủ hơn theo quyền của Hội đồng quản trị đối với các giao dịch giữa Công ty và Người

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				có liên quan trong đó bao gồm cả giao dịch đảm bảo của Công ty và cổ đông như quy định tại Điều 38 Điều lệ.
	Article 31.1 (w)	To make decisions on the acceptance of any future indebtedness on behalf of the Company requiring any guaranty by any Founding Shareholder;	To decide on and approve transactions between the Company and Related persons in accordance with the provisions of Article 38.2 of this Charter;	Amendment in accordance Article 38 of the Charter stipulates transactions between the Company and related persons, including secured transactions of the Company and shareholders.
182	Điều 31.1(x)	x. Thông báo việc thay đổi năm tài chính hay chu kỳ kế toán của công ty;	Xóa bỏ quy định này	Xóa bỏ quy định này vì năm tài chính và chu kỳ kế toán là một nội dung được quy định trong Điều lệ (Điều 46) nên việc thay đổi năm tài chính hay chu kỳ kế toán sẽ dẫn tới thay đổi Điều lệ Công ty nên thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Và việc thông báo thay đổi thuộc trách nhiệm của Tổng giám đốc – Người đại diện theo pháp luật.
	Article 31.1(x)	x. To alter the financial year or accounting reference period of the Company;	Remove	Changing the financial year or accounting cycle will lead to a change in the Company's Charter, so it should be under the authority of the General Meeting of Shareholders, not by BOM And notification of changes is the responsibility of the General Director - Legal Representative.
183	Điều 31.1(y)	y. Quyết định đơn vị kiểm toán độc lập; và	x. Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;	Sửa lại để phù hợp với quy định tại điểm m khoản 2 Điều 138 LDN 2020 quy định thẩm quyền lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là của ĐHĐCĐ, nên nếu HĐQT quyết định thì phải căn cứ theo ủy quyền của ĐHĐCĐ trong

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<p>danh sách đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.</p> <p>“Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;”.</p>
	Article 31.1(y)	y. To decide on the selection of an independent audited organization; and	x. To decide on choosing of an independent audited organization from the list of independent audited organizations approved by the General Meeting of Shareholders;	<p>Pursuant to Point m Clause 2, Article 138 of the LOE 2020: “The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations:</p> <p>m) Approve the list of independent audit companies; choose independent audit companies carry out audit of the company; dismiss independent audits where necessary;”</p>
184	Điều 31.2	d. Cung cấp các thông tin không được phép phổ biến của Công ty cũng như của khách hàng cho bất cứ ai.	Trừ các giao dịch với Người liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị phê duyệt theo quy định tại Điều 38 của Điều lệ này và Luật Doanh Nghiệp.	<p>Xoá bỏ quy định này (d) để tránh trùng lặp với Điều 37.1(c) Điều lệ này.</p> <p>Bổ sung thêm nội dung để làm rõ thẩm quyền quy định</p>
	Article 31.2	d. To provide information that disparages or would otherwise undermine the reputation of Company as well as customers or clients to anyone	Except for transactions with related persons that fall under the authority of the Board of Management and are approved by the Board of Management according to the provisions of Article 38 of the Charter and the Enterprise Law.	<p>Remove this provision to avoid duplication with Article 37.1(c) of this Charter.</p> <p>Adding new contents at the end of Article 31.2 for more detail authority</p>
185	Điều 31.3	Hội đồng quản trị được bầu tại Đại hội đồng cổ đông, có trách nhiệm quản lý điều hành Công ty theo pháp luật Việt Nam và theo các điều khoản của Điều lệ này.	Hội đồng quản trị có trách nhiệm quản lý Công ty theo quy định pháp luật và theo các điều khoản của Điều lệ này.	<p>Quy định “Hội đồng quản trị được bầu tại Đại hội đồng cổ đông” trùng lặp nội dung tại Điều 29.2 Điều lệ này nên bỏ đi</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 31.3	The Board of Management shall be voted at the meeting of the Shareholders' Meeting and shall be responsible for the management and operation of the Company in accordance with the Laws of Vietnam, this Charter and any internal rules of the Company	The Board of Management is responsible for managing the Company in accordance with the law and the terms of this Charter.	The regulation "The Board of Management is elected at the General Meeting of Shareholders" duplicates the content in Article 29.2 of this Charter so modifying the sentence accordingly
186	Điều 32.1	Hội đồng quản trị bầu hoặc bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị trong số thành viên Hội đồng quản trị với đa số phiếu đồng ý	Hội đồng quản trị bầu hoặc bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị trong số thành viên Hội đồng quản trị.	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 1 Điều 156 LDN 2020: “Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị”
	Article 32.1	The Board of Management shall elect or discharge the Chairman of the Board of Management as a member of the Board of Management with majority vote	The Board of Management shall elect one of its members to be Chairman of the Board of Management; dismiss, remove its Chairman.	Amendment, supplement according to the Clause 1, Article 156 of the LOE 2020: “The Board of Management shall elect one of its members Chairman of the Board of Management; dismiss its Chairman”
187	Điều 32.2(c-d)	...quyết định...	...nghị quyết, quyết định ...	Bổ sung, làm rõ nội dung
	Điều 32.2(c-d)	... decisions...	... resolutions and decisions...	Supliment and make clearly
188	Điều 32.2(f)	Kê khai thông tin về các doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị góp vốn hoặc mua cổ phần; doanh nghiệp mà vợ, chồng, con đẻ, con nuôi làm chủ sở hữu hoặc sở hữu trên ba mươi lăm phần trăm (35%) vốn điều lệ theo quy định của pháp luật Việt Nam;	Kê khai thông tin về các doanh nghiệp theo quy định tại Điều 37.2 của Điều lệ này;	Vì Điều 37.2 (bản sửa đổi) có quy định chi tiết trách nhiệm kê khai của Người quản lý, bao gồm thành viên HĐQT => dẫn chiếu đến Điều 37.2 (bản sửa đổi) để đảm bảo nhất quán mà nội dung không bị dài.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 32.2(f)	Disclose information of companies in which the Chairman has capital contribution or shares; companies in which any Related Person of the Chairman, such as wife, husband, child, or adopted child, is sole owner or have shares in equivalent to thirty five percent (35%) of the charter capital according to the Laws of Vietnam	To declare information about enterprises as prescribed in Article 37.2 of this Charter	Since Article 37.2 (as amended) provides detailed regulations on the disclosure obligations of the Manager, including BOM's members, a reference to Article 37.2 (as amended) is made to ensure consistency without lengthening the content.
189	Điều 32.3	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị không làm việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải thông báo cho Hội đồng quản trị về việc ủy quyền này bằng cách trực tiếp, hoặc bằng văn bản (thư hoặc thư điện tử (e-mail)) hoặc bằng các phương thức khác theo quy định nội bộ của Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 156 LDN 2020: “Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.”.
	Article 32.3	The Chairman can authorize another member of the Board of Management to exercise rights and obligations of the chairman of the Board of Management during his absence in accordance with principles as stipulated in this Charter. If no member is authorized or the chairman is incapable of working, remaining members will elect one of them to exercise temporarily rights and obligations of the chairman by majority vote.	In case the Chairman of the Board of Management is not present or not able to perform his/her tasks, he/she shall authorise another member in writing to perform the rights and obligations of the Chairman of the Board of Management. The Chairman of the Board of Management must notify the Board of Management of this authorisation in person, or in writing (letter or electronic mail (e-mail)) or by other methods as prescribed in the Company’s internal regulations. In case no member is authorised or the Chairman of the Board of Management is dead, missing, detained, serving an imprisonment sentence, serving an administrative penalty in a correctional institution or rehabilitation center, making a getaway; has limited legal capacity or is incapacitated, has difficulty controlling his/her behaviour, is prohibited by the Court from holding certain positions or doing certain works, the remaining members shall elect one of them as the interim Chairman of the Board of Management under the majority rule until a new decision is issued by the Board of Management.	Amendment according to the Clause 4, Article 156 of the LOE 2020 provides: “In case the Chairman of the Board of Management is not present or not able to perform his tasks, he/she shall authorize another member in writing to perform the rights and obligations of the Chairman of the Board of Management in accordance with the company's charter. In case no member is authorized or the Chairman is dead, missing, detained, serving an imprisonment sentence, serving an administrative penalty in a correctional institution or rehabilitation center, making a getaway; has limited legal capacity or is incapacitated, has difficulty controlling his/her behavior, is prohibited by the court from holding certain positions or doing certain works, one of the Board of Management shall convene a meeting with the remaining members to elect one of them as the interim Chairman under the majority rule until a new decision is issued by the Board of Management”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				- Adding principle of authorisation of the Chairman of the Board of Management in the regulations on the Board of Management of the Company
190	Điều 32.4(a)	Thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của mình theo sự phân công của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm.	Thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ của mình theo sự phân công của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm:	Sửa đổi câu từ cho phù hợp, không làm thay đổi nội dung điều khoản. Các quyết định của ĐHĐCĐ thường hay được gọi là nghị quyết
	Article 32.4(a)	The exercise of the rights and obligations assigned to the Board of Management must comply with the Laws of Vietnam and other relevant laws and regulations, this Charter and decisions of the Shareholders' Meeting. If decisions of the Board of Management that are adopted in breach of law or this Charter cause losses to the Company, members who voted for those decisions shall be	To properly perform their functions and duties as assigned by the Board of Management, strictly comply with the laws, the Company's Charter, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders. In the event that a resolution or decision passed by the Board of Management is contrary to the provisions of law, a resolution or decision of the General Meeting of Shareholders or the Company's Charter, causing damage to the Company, the members who approved such resolution, decision must be jointly and severally responsible for that decision and must compensate the Company for any damage; members who	Modifying the sentence accordingly, it does not change the content

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		jointly responsible for compensating the Company, and members who voted against those decisions shall not be liable	objected to the adoption of the above resolution, decision are exempt from liability;	
191	Điều 32.4(b)	Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.	Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết theo quy định tại Điều 29.5 của Điều lệ này;	Bổ sung thêm dẫn chiếu, không làm thay đổi nội dung và đảm bảo đầy đủ thông tin có liên quan
	Article 32.4(b)	Members of the Board of Management are obligated to participate in all meetings of the Board of Management. Members can authorize another person to participate meetings of the Board of Management if approved by a majority of members	To attend all meetings of the Board of Management. A member is entitled to authorise another person to attend the meeting and vote in accordance with Article 29.5 of this Charter	Adding references does not change the content
192	Điều 32.4(c)	Kê khai thông tin về các doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị góp vốn hoặc mua cổ phần; doanh nghiệp mà vợ, chồng, con đẻ, con nuôi làm chủ sở hữu hoặc sở hữu trên ba mươi lăm phần trăm (35%) vốn điều lệ theo quy định của pháp luật Việt Nam;	Kê khai thông tin về các doanh nghiệp theo quy định tại Điều 37.2 của Điều lệ này;	Vì Điều 37.2 có quy định chi tiết trách nhiệm kê khai của Người quản lý, bao gồm cả thành viên HĐQT => dẫn chiếu đến Điều 37.2 để đảm bảo nhất quán mà không bị dài.
	Article 32.4(c)	Disclose information of companies in which they have capital contribution or shares; companies in which any Related Person of the members, such as the wife, husband, child, or adopted child, is sole owner or have shares in equivalent to thirty five percent (35%) of the charter capital according to the Laws of Vietnam;	To declare information about enterprises as prescribed in Article 37.2 of this Charter;	Because Article 37.2 provides detailed regulations on the declaration responsibilities of the Manager, including the members of the BOM, it is necessary to refer to Article 37.2 to ensure consistency without being repetitive

STT No.	Điều khoản <i>Article</i>	Điều lệ hiện hành <i>Current charter</i>	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>Draft of Charter revision</i>	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý <i>Explanation/Reason/Legal regulations</i>
193	Điều 32.4(d)	Bầu một thành viên Hội đồng quản trị tạm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt mà không thực hiện việc ủy quyền;	Bầu một thành viên Hội đồng quản trị tạm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong trường hợp quy định tại Điều 32.3 của Điều lệ này;	Đưa dẫn chiếu vào để đảm bảo nhất quán và văn bản không bị dài
	Article 32.4(d)	The Board of Management shall temporarily implement the rights and obligations of Chairman in case the Chairman is missing without having delegated his powers	To elect a member of the Board of Management to temporarily perform the rights and obligations of the Chairman of the Board of Management in the case specified in Article 32.3 of this Charter	Adding the reference to ensure consistency and avoid making the document too lengthy
194	Điều 32.4 (e)	Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị: - Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty; - Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị;	Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị: e1. ... e2 (bổ sung) e3. Khi cần cung cấp thông tin, thành viên Hội đồng quản trị sẽ gửi yêu cầu bằng văn bản tới Người quản lý Công ty. Người quản lý Công ty phải phản hồi trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu từ thành viên Hội đồng quản trị về việc: có hay không những thông tin yêu cầu, nếu có thông tin thì sẽ cung cấp trong khoảng thời gian bao lâu, kiến nghị đề xuất cho thành viên Hội đồng quản trị (nếu có). Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin thực hiện theo quy chế nội bộ của Công ty.	Bổ sung thêm trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin như được quyền nêu tại Khoản 2 Điều 159 LDN 2020 quy định: “Điều 159. <i>Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị</i> 2. <i>Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định</i> ”.
	Article 32.4(e)	The rights of members of the Board of Management in relation to provision of information: - Members of the Board of Management are entitled to request the General Director, other managers of the Company to provide information and documents with (Adding) e.3. When needing to provide information, members of the Board of Management will send a written request to the Company's executives. The Company's executives must respond within ten (10) working days from the date of receiving a request from a member of the Board of Management about: whether or not the requested	Adding the procedure of requesting based on right of company according to the Clause 2, Article 159 of the LOE 2020 provides: “Article 159. Rights to information of members of the Board of Management 2. The requested executives shall provide information and documents

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		regard to the financial situation, business performance of the Company. - Persons who have been requested to provide information are obliged to provide promptly, fully, adequately and accurately information or materials as requested	information, if any, how long it will be provided, recommendations for members of the Board of Management (if any). The procedures for requesting and providing information comply with the Company's internal regulations;	fully and accurately as requested by the members. The procedures for requesting and providing information shall be specified in the company's charter”
195	Điều 32.4(f)	Bất kỳ việc trả thù lao nào, sự cho phép hay sự thanh toán khác cho thành viên Hội đồng quản trị sẽ được xác định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Xóa bỏ	Theo quy định của LDN 2020, ĐHĐCĐ chỉ quyết định TỔNG mức thù lao và thưởng của HĐQT, mức thù lao cho TỪNG thành viên HĐQT sẽ do HĐQT dự tính theo nguyên tắc nhất trí theo điểm a khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2020: “Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;” - Điều này đã được thể hiện tại điểm j Khoản 2 Điều 22 ở cả bản hiện tại và bản sửa.
	Article 32.4(f)	Any remuneration, allowance or other payment to the members of the Board of Management will be determined by and subject to the approval of the	Removing	Remove this regulation to avoid misunderstanding. Because, according to the provisions of the LOE 2020, the General Meeting of

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Shareholders' Meeting in a regular meeting.		Shareholders only decides the TOTAL remuneration and bonus of the Board of Management, the remuneration for EACH member of the Board of Management will be estimated by the Board of Management on the principle of consensus according to point a Clause 2, Article 163 of the Law on Enterprises 2020: "Members of the Board of Management shall receive salaries and bonuses. The salary is based on the number of days necessary to fulfill the member's duties and the daily pay. The Board of Management shall estimate the salary of each member by consensus. The total salaries and bonuses of the Board of Management shall be decided by the annual General Meeting of Shareholders."
196	Điều 33.1	Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một	Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Sửa đổi câu từ theo LDN 2020, nội dung cơ bản không thay đổi . * Khoản 1 Điều 157 LDN 2020 quy định: " <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và</i>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.		ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.”
	Article 33.1	If the Chairman is elected by the Board of Management, the first meeting of the Board of Management must be convened within seven (7) days from the date on which the Board of Management is elected in order to select the Chairman and adopt other decisions. The member who has the highest votes is responsible to convene the meeting. If there are more than one member who has the same highest votes, members will elect one of them to take responsibility of convening the meeting by majority vote.	The Chairman of the Board of Management shall be elected during the first meeting of the Board of Management within seven (07) working days from the election of that Board of Management. This meeting shall be convened and chaired by the member that received the highest number of votes. In case more than one member received the same highest number of votes, one (01) of them will be elected by the members under majority rule to convene the meeting of the Board of Management.	Modifying sentences according to Clause 1, Article 157 of the LOE 2020 stipulates: “The Chairman of the Board of Management shall be elected during the first meeting of the Board of Management within 07 working days from the election of that Board of Management. This meeting shall be convened and chaired by the member that received the highest number of votes. In case more than one member received the same highest number of votes, one of them will be elected by the members under majority rule to convene the meeting of the Board of Management.”
197	Điều 33.2	Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của Công ty hoặc ở nơi khác sẽ được xác định bởi hội đồng quản trị và sẽ được điều hành bằng tiếng Anh.	Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của Công ty hoặc ở nơi khác sẽ được xác định bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị và sẽ được điều hành bằng tiếng Anh, đồng thời có phiên dịch sang tiếng Việt khi có yêu cầu.	<ul style="list-style-type: none"> - Nên để địa điểm họp theo xác định của chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp, vì nếu để địa điểm họp HĐQT do HĐQT xác định thì có thể hiểu HĐQT phải họp để thống nhất địa điểm. - Luật doanh nghiệp không có quy định về việc ngôn ngữ được sử dụng khi điều hành cuộc họp. Tuy nhiên, BBH HĐQT bắt buộc phải có tiếng Việt theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật doanh nghiệp 2020: “Các

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: ...”
	Article 33.2	Meetings of the Board of Management can be ordinary or extraordinary. The meeting can take place at the head office of the Company or another place determined by the Board of Management, and will be conducted in English.	Meetings of the Board of Management can be ordinary or extraordinary. The meeting can take place at the head office of the Company or another place determined by the Chairman of the Board of Management or the convenor of the meeting of the Board of Management and will be conducted in English, and concurrently have translation into Vietnamese.	<p>- If the location of the meeting of the Board of Management is determined by the Board of Management, it can be understood that the Board of Management must meet to agree on the location => revise this allow the Chairman/convenor have right to determine it.</p> <p>- The Law on Enterprises does not stipulate the language used when running the meeting. However, minutes of meeting of the Board of Management is required in Vietnamese in accordance with the provisions of Clause 1, Article 158 of the Law on Enterprises 2020: “The minutes of all meetings of the Board of Management shall be taken. Audio recordings and other electronic forms are optional. The minutes shall be written in Vietnamese language, may be translated into foreign languages, and shall contain the following information:...”</p>
198	Điều 33.3	Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào	Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường.	Sửa lại câu từ ngắn gọn như quy định tại Khoản 2 Điều 157 LDN 2020:

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.		<i>“Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường.”</i>
	Article 33.3	Ordinary meetings of the Board of Management will be convened by the Chairman at any time considered necessary but at least once per quarter.	Meetings of the Board of Management shall be held at least quarterly and on an ad hoc basis.	Clause 2, Article 157 of the LOE 2020: “Meetings of the Board of Management shall be held at least quarterly and on an ad hoc basis.”
199	Điều 33.4(a)	Có đề nghị của Ban kiểm soát;	Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc Trưởng Ban kiểm soát;	Đề nghị bổ sung thêm Trưởng Ban kiểm soát căn cứ theo quy định tại điều 157 LDN 2020 và để thống nhất với Điều 43.4
	Article 33.4(a)	Requested by the Inspection Committee;	Requested by the Inspection Committee or the Head of the Inspection Committee;	Propose to add the Head of IC and for Article 157 LOE 2020 and aligned with Article 43.4
200	Điều 33.5	Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch triệu tập họp Hội đồng quản trị	Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) Ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Điều 33.4 Điều lệ này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 5 Điều 157 Luật doanh nghiệp 2020: <i>“Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này...”</i>
	Article 33.5	The Chairman must send a meeting invitation for a meeting of the Board of Management within ten (10) days from the date of receiving the request as stipulated in Article 33.4 of this Charter. If the Chairman fails to do so, he shall be individually liable to losses caused to the Company and	The Chairman of the Board of Management must send a meeting invitation for a meeting of the Board of Management within seven (07) working days from the date of receiving the request as stipulated in Article 33.4 of this Charter. If the Chairman fails to do so, he shall be individually liable for losses caused to the Company and such requesting persons shall be entitled to convene the meeting in place of the Chairman	Amendment according to Clause 5, Article 157 of the Law on Enterprises 2020 states: “The Chairman of the Board of Management shall convene the meeting within 07 working days from the day on which the request mentioned in Clause 3 of this Article is received...”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		such requesting persons shall be entitled to convene the meeting in place of the Chairman		
201	Điều 33.6	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba mươi (30) ngày làm việc trước ngày họp trong các cuộc họp bình thường và chậm nhất mười (10) ngày trong các cuộc họp bất thường.</p> <p>...</p> <p>Thông báo mời họp được viết bằng tiếng Anh và được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.</p> <p>Thông báo mời họp Hội đồng quản trị được viết bằng tiếng Anh và có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.</p>	Sửa đổi theo Khoản 6 Điều 157 Luật doanh nghiệp 2020
	Article 33.6	<p>The meeting invitation must be sent by the Chairman or persons who convene the meeting at least thirty (30) days prior to the opening date of the meeting in the case of ordinary meetings and ten (10) days in the case of extraordinary meetings. ...</p> <p>All meeting invitations shall be in English and may be sent by mail, fax, email or other means but must be sent to the registered address of members of the Board of Management</p>	<p>The Chairman of Board of Management or the person that convenes the meeting shall send the invitations at least 03 working days before the meeting day unless otherwise prescribed by the company's charter. The invitation shall specify the meeting time, location, agenda, issues to be discussed. The invitation shall be enclosed with meeting documents and votes.</p> <p>The invitations shall be in English and can be sent physically, by phone, fax, electronically or by other methods prescribed by the company's charter to the registered mailing address of each member of the Board of Management.</p>	Amendment according to the Clause 6, Article 157 of the Law on Enterprises 2020
202	Điều 33.7	Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc	Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với thành viên Hội đồng quản trị.	Khoản 7 Điều 157 Luật doanh nghiệp 2020: “ <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến</i>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>như đối với thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	<p>Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. Trong trường hợp Tổng giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định gửi thông báo mời họp, các tài liệu kèm theo tới Tổng Giám đốc và yêu cầu Tổng Giám đốc tham gia dự họp, báo cáo, thảo luận; nhưng không được biểu quyết tại cuộc họp.</p>	<p><i>các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</i></p> <p>- Luật Doanh nghiệp không quy định gửi các tài liệu này đến Tổng giám đốc và Tổng giám đốc không có quyền dự các cuộc họp HĐQT, khuyến nghị GDS cân nhắc quy định này chỉ áp dụng trong trường hợp cần thiết.</p>
	Article 33.7	<p>The Chairman or the person who convenes the meeting has to forward the meeting invitation and relevant materials to members of the Inspection Committee and the General Director in the same manner as to members of the Board of Management.</p> <p>Members of the Inspection Committee and General Director who are not members of the Board of Management can participate and discuss in all meetings of the Board of Management but without having the right to vote.</p>	<p>The Chairman or the person who convenes the meeting shall send the meeting invitation and relevant materials to members of the Inspection Committee in the same manner as to members of the Board of Management.</p> <p>Members of the Inspection Committee can participate and discuss in all meetings of the Board of Management but without having the right to vote. In case it deems it necessary, the Board of Management shall decide to send the meeting invitation attached documents to the General Director and request the General Director to attend the meeting to report and discuss; but without having the right to vote at the meeting</p>	<p>- Amendment according to the Clause 7, Article 157 of the Law on Enterprises 2020 stipulates: “The Chairman of the Board of Management or the person that convenes the meeting shall send the same invitations and documents to the members of Inspection Committee. The members of Inspection Committee are entitled to participate in meetings of the Board of Management and discuss but must not vote.</p> <p>- Separate case of sending invitation and doc to GD for easy to perform in actual</p>
203	Điều 33.8	<p>Các cuộc họp Hội đồng Quản trị yêu cầu sự có mặt của tất cả thành viên Hội đồng Quản trị (trực tiếp, ủy quyền đại diện, bằng điện thoại, hoặc bằng truyền hình Nếu một thành viên của Hội đồng Quản trị không thể trực tiếp</p>	<p>Các cuộc họp Hội đồng quản trị yêu cầu sự có mặt của ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với quy định tại Khoản 8, 9 và 10 Điều 157 LDN 2020 và thực tế của GDS:</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		có mặt, hoặc bằng điện thoại hay truyền hình thì có thể viết giấy ủy quyền cho một người đại diện tham gia cuộc họp và bỏ phiếu	<p>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Điều 29.5 Điều lệ này;</p> <p>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử (email);</p> <p>e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác như được nêu trong Thông báo mời họp (nếu có).</p> <p>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p>	
	Article 33.8	Meetings of the Board of Management shall require the attendance of all members of the Board of Management (in person, by proxy, or by telephone or video). If a member of the Board of Management is unable to attend a meeting of the Board of Management in person or by telephone or video, such member may by written proxy authorize one representative to attend (likewise in person or by telephone or video) and vote on behalf of such member	<p>A meeting of the Board of Management shall be conducted at least three quarters (3/4) of the members participate.</p> <p>It will be considered that a member participates in and votes at the meeting of the Board of Management in the following cases:</p> <p>a. He/she directly participates in and votes at the meeting;</p> <p>b. He/she authorises another person to participate in and vote at the meeting as prescribed in Article 29.5 of this Charter;</p> <p>c. He/she participates in the meeting and votes online or through other electronic methods;</p> <p>d. He/she sends his/her vote to the meeting by post, fax or electronic mail (e-mail);</p> <p>e. He/she sends the votes by other means specified in the invitation (if any).</p> <p>A vote sent by post shall be put in a closed envelope and be delivered to the Chairman of the Board of Management at least one (01) hour before the opening time. Vote shall only be opened in the presence of all participants.</p>	Amendment according to the Clauses 8, 9 and 10, Article 157 of the LOE 2020 and actual of GDS

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
204	Điều 33.9	Hội đồng quản trị có thể thông qua quyết định bằng cách lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Các ý kiến bằng văn bản có giá trị và hiệu lực như nhau và được các thành viên Hội đồng quản trị phê chuẩn và có thể gồm một hoặc nhiều bản, nhưng phải có đủ chữ ký của từng thành viên Hội đồng quản trị. Toàn bộ các quyết định bằng văn bản phải được lưu giữ tại trụ sở Công ty.	Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết, quyết định bằng cách lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản. Văn bản cùng các tài liệu có liên quan, phiếu biểu quyết (nếu có) và dự thảo nghị quyết được gửi trực tiếp qua thư, hoặc bằng bản chụp, scan qua thư điện tử (e-mail), hoặc phương thức khác theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị phù hợp với quy định pháp luật. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác gửi ý kiến trả lời bằng cách gửi văn bản hoặc phiếu biểu quyết qua thư hoặc thư điện tử, hoặc theo phương thức khác được nêu trong văn bản lấy ý kiến. Cách thức tổng hợp và báo cáo kết quả lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị qua văn bản cũng được Chủ tịch Hội đồng quản trị quy định trong văn bản lấy ý kiến. Toàn bộ các quyết định bằng văn bản phải được lưu giữ tại trụ sở Công ty	- Xóa bỏ phần “các ý kiến.... Hội đồng quản trị” vì dễ gây hiểu lầm là mọi ý kiến bằng văn bản phải có đầy đủ chữ ký của tất cả thành viên HĐQT, trong khi có thể gửi phiếu bằng các hình thức khác - GDS bổ sung quy định nội bộ của GDS về thủ tục, cách thức lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản.
	Article 33.9	The Board of Management may pass a resolution in writing if all members of the Board of Management consent in writing to such action. Such written consent shall have the same force and effect as if taken by members of the Board of Management physically present, and may consist of one or more documents in like form each signed by one or more members of the Board of Management. All written resolutions shall be archived at the head office of the Company	The Board of Management can pass resolutions and decisions by collecting opinions in writing. Documents and related documents, voting ballots (if any) and draft resolutions are sent directly by mail, or by photocopy, scan via email (e-mail), or other methods according to decision of the Chairman of the Board of Management in accordance with legal regulations. Members of the Board of Management directly or authorize others to submit comments and responses by sending documents or voting ballots by mail or email, or by other methods stated in the opinion collection document. The method of synthesizing and reporting the results of collecting opinions from members of the Board of Management through written documents is also specified by the Chairman of the Board of Management in the opinion collection document.	- Delete the “Such written Board of Management” because it is easy to misunderstand that all written opinions must be fully signed by all members of the Board of Management, while votes can be sent in other forms. - GDS adds specific regulations for implementation.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			All written decisions must be kept at the Company's headquarters.	
205	Điều 33		10. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.	Bổ sung thêm điều kiện thông qua nghị quyết của HĐQT theo quy định tại Khoản 12 Điều 157 LDN 2020: “Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ khác cao hơn, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị”
	Article 33		10. A resolution or decision of the Board of Management shall be ratified if it is voted for by the majority of the participants; in case of equality of votes, the option that is voted for by the Chairman of the Board of Management shall prevail.	Supplement following the Clause 12, Article 157 of the LOE 2020 prescribes: “Unless a higher ratio is prescribed by the company's charter, a resolution or decision of the Board of Management shall be ratified if it is voted for by the majority of the participants. In case of equality of votes, the option that is voted for by the Chairman of the Board of Management shall prevail.”
206	Điều 33.10(a)	10.a Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh, có các nội dung chủ yếu sau đây:	11.a. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh, có các nội dung chủ yếu sau đây:	Sửa đổi, bổ sung theo như quy định tại Khoản 1 Điều 158 LDN 2020: “Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác”.
	Article 33.10(a)	10.a All meeting minutes of the Board of Management shall be recorded in the book of meeting minutes. Meeting minutes shall be in Vietnamese and in	11.a All meeting minutes of the Board of Management shall be recorded and audio recordings and other electronic forms are optional. The minutes shall be written in	Amendment according to the Clause 1, Article 158 of the LOE 2020: “The minutes of all meetings of the Board of Management shall be taken. Audio

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		English and must contain following contents:	Vietnamese and English, and shall contain the following information:	recordings and other electronic forms are optional.”
207	Điều 33.10(a)	10.a Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;	11.a.1. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 1, Điều 158 LDN 2020
	Article 33.10(a)	10.a. - Name, head office, number and the date of issuance of the Certificate of Business Registration, the place of business registration;	11.a.1. Company's name, address of head office, Enterprise code;	Amendment according to the Clause 1, Article 158 of the LOE 2020.
208	Điều 33.10(a)	10.a - Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do	11.a.4. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do.	Bổ sung theo quy định tại Điểm d khoản 1 Điều 158 LDN 2020: “... <i>Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</i> d) <i>Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;</i> ”
	Article 33.10(a)	10.a. - Full name of participating members or their authorized person; full name of absent members and reasons for absence;	11.a.4. Full names of participating members and the persons authorised to participate in the meeting and how they participate; full names of non-participating members and their excuses.	Supplimentation according to Point d Clause 1, Article 158 of the LOE 2020: “...The minutes shall be written in Vietnamese language, may be translated into foreign languages, and shall contain the following information: d) Full names of participating members and the persons authorized to participate in the meeting and how they participate; full names of non-participating members and their excuses;”
209	Điều 33.10(a)	10.a - Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp	11.a.6. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp	Bổ sung theo quy định tại Điểm e khoản 1 Điều 158 LDN 2020.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 33.10(a)	10.a. - Summary of opinions of participating members	11.a.6. Summary of comments of each participating member in chronological order;	Point e Clause 1, Article 158 of the LOE 2020
210	Điều 33.10(a)	10.a - Các quyết định đã được thông qua	11.a.8. Các nghị quyết, quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng	Bổ sung theo quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 158 LDN 2020: “... <i>Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</i> h) <i>Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</i> ”
	Article 33.10(a)	10.a. - Approved resolutions	11.a.8. Approved resolutions and decisions, and corresponding ratio of affirmative votes;	Point h Clause 1, Article 158 of the LOE 2020: “...The minutes shall be written in Vietnamese language, may be translated into foreign languages, and shall contain the following information: h) Ratified decisions and corresponding ratio of affirmative votes”
211	Điều 33.10(a)	10.a - Họ, tên, chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp....	11.a.9. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại Điều 33.11(b) Điều lệ này	Đề xuất bỏ quy định việc tất cả các thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp ký tên vào biên bản vì LDN không có yêu cầu bắt buộc và cũng khó thực hiện vì các thành viên HĐQT ở nhiều nước khác nhau, nhiều nơi có thể tham gia họp và việc lấy đủ chữ ký sẽ mất thời gian hơn. Điểm i khoản 1 Điều 158 LDN 2020: “... <i>Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:</i> i) <i>Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại</i>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<p><i>khoản 2 Điều này.</i>”</p> <p>Đồng thời, cũng để thống nhất nội dung không hợp lý của phần này vì ở cuối điểm này của Điều lệ hiện tại, mặc dù quy định tất cả những người tham dự đều ký, nhưng lại chỉ quy trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của BB cho Chủ tọa và thư ký.</p>
	Article 33.10 (a)	10.a. Full name and signatures of all participating members or their authorized persons	11.a.9. Full names, signatures of the Chairman and the secretary, except for the case in Article 33.11(b) of this Charter.	<p>Proposal to remove the requirement that all members or authorized representatives attending the meeting sign the minutes because the LOE does not have a mandatory requirement and is also difficult to implement because the members of the Board of Management are in many different countries and places. Amendment according to the Point i Clause 1, Article 158 of the LOE 2020:</p> <p>“i) Full names, signatures of the chair and the minute taker, except the case in Clause 2 of this Article</p>
212	Điều 33.10(b)	10.b. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty	11.b. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị hoặc đại diện theo uỷ quyền tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a.1, a.2, a.3, a.4, a.5, a.6, a.7 và a.8 của Điều 33.11 này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu	<p>Bổ sung thêm quy định theo Khoản 6 Điều 7 Luật sửa đổi, bổ sung LDN và khoản 3 Điều 158 LDN 2020:</p> <p>“2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp này, Điều lệ này công ty và pháp luật có liên quan.</p> <p>Trường hợp xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết, quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín. Cách thức bỏ phiếu, lưu giữ và bảo quản phiếu sẽ được quy định cụ thể tại quy chế nội bộ của Công ty.</p> <p>11.c. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.”</p>
	Article 33.10(b)	10.b The minutes of the meeting of the Board of Management and other relevant materials used during the meeting shall be retained at the head office of the Company.	<p>11.b. In case the chairman and the secretary refuse to sign the meeting minutes, they will be effective if they are signed by all of the other members of the Board of Management or their authorized persons to attend and agree to ratify and contain all the information prescribed in Points a.1, a.2, a.3, a.4, a.5, a.6, a.7 and a.8 of this Article 33.11. The meeting minutes clearly state that the chairman and the secretary refuse to sign the meeting minutes. The person who signs the meeting minutes of the Board of Management is jointly responsible for its accuracy and truthfulness. The chairman, the secretary is personally responsible for damage caused to the Company due to the refusal to sign the meeting minutes in accordance with the Law on Enterprises, this Charter and relevant laws.</p>	<p>Clause 6, Article 7 of the Law on amendments, supplements of the LOE and Clause 3, Article 158 of the LOE 2020 prescribe that:</p> <p>“2. In case the chair and the minute taker refuse to sign the minutes, they will be effective if they are signed by the other members of the Board of Members and contain all information prescribed in Points a, b, c, d, dd and e Clause 1 of this Article. The minutes shall clearly state the reasons why the chair and the minute taker refuse to sign them. The persons who sign the minutes are jointly responsible for the</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>In case of necessity, the Board of Management may ratify resolutions and decisions by secret ballot. The method of voting, storing and preserving votes will be specified in the internal regulations of the Company.</p> <p>11.c. The chairman, the secretary and the person who signs the meeting minutes of the Board of Management shall be responsible for the accuracy and truthfulness of the meeting minutes. The minutes of the meeting of the Board of Management and other relevant materials used during the meeting shall be retained at the head office of the Company</p>	<p>accuracy and truthfulness of the minutes. The chair and minute taker shall take personal liability for the damage caused to the enterprise by refusing to sign the meeting minutes in accordance with this Law, the company's charter and relevant laws.</p> <p>3. The chair, the minute take and the persons who sign the minutes shall be responsible for its accuracy and truthfulness.”</p>
213	Điều 33.10(c)	10.c Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý ngang nhau.	11.d. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.	Bổ sung thêm quy định tính hiệu lực của văn bản theo ngôn ngữ của nước sở tại như quy định tại điều Khoản 5 Điều 158 LDN 2020: “ <i>Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.</i> ”
	Article 33.10 (d)	10.c The validity of meeting minutes, either in Vietnamese or English, shall be the same.	11.d. The validity of meeting minutes, either in Vietnamese or English, shall be the same. In case of any discrepancy between them, the Vietnamese content shall prevail.	Supplement according to the Clause 5, Article 158 of the LOE 2020: “The Vietnamese and foreign language copies of the minutes have the same legal value. In case of any discrepancy between them, the Vietnamese copy shall prevail.”
214	Điều 34.1	1. Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:	1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ này ;	<p>- Tách các trường hợp bãi nhiệm riêng, miễn nhiệm riêng để rõ ràng theo giống như quy định trong Luật DN.</p> <p>- Sửa đổi theo quy định tại Điều 160</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ này; b. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c. Có đơn xin từ chức; d. Mất tư cách đại diện cho cổ đông pháp nhân; e. Các trường hợp khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.	b) Có đơn từ chức và được chấp thuận; c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty. 2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp thành viên đó không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu (6) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;	LDN 2020.
	Article 34.1	A member of the Board of Management shall be removed or discharged if: a. He does not satisfy qualification as stipulated in Article 30 of this Charter; b. He does not participate in any meeting of the Board of Management for six (6) consecutive months, except in the case of force majeure; c. He himself resigns; d. He loses the right to represent an institutional shareholder. e. Other circumstances as provided in the Law of Enterprises.	1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Management from office in the following cases: a. He/she does not fully satisfy the criteria and conditions specified in Article 30 of this Charter; b. He/she hands in a resignation and is accepted. c. There is a decision or nomination letter from a shareholder or group of shareholders owning ten percent (10%) of the total number of common shares or more to nominate another person replacing the members of the Board of Management nominated by that shareholder or that group of shareholders and is accepted. 2. A member of the Board of Management is removed in case of failure to participate in activities of the Board of Management for six (06) consecutive months, except for force majeure.	Separating the case of dismissal and removal according to Clause 1, Article 160 of the LOE provides: “1. The GMS shall dismiss a member of the Board of Management from office in the following cases: a) He/she does not fully satisfy the requirements specified in Article 155 of this Law; b) He/she hands in a resignation and is accepted; c) Other cases prescribed by the company's charter. 2. The GMS shall dismiss a member of the Board of Management in the following cases: a) He/she fails to participate in activities of the Board of Management for 06 consecutive months, except in force majeure events;

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				b) Other cases prescribed by the company's charter.”
215	Điều 34.4	3. Trường hợp số thành viên HĐQT bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ này, HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sau mười (60) ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba (1/3) để bầu bổ sung thành viên HĐQT.	4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba; b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.	- Sửa đổi theo quy định tại Điều 160 LDN 2020.
	Article 34.4	3. Where the number of members of the Board of Management is reduced by more than one-third (1/3) of the minimum number stipulated in this Charter, the Board of Management is required to convene the Shareholders' Meeting within sixty (60) days from the date on which such a reduction in number of the Board of Management occurred in order to elect new members of the Board of Management. In other cases, the next meeting of the Shareholders' Meeting shall elect new members of the Board of Management to replace members of	4. The Board of Management shall convene the General Meeting of Shareholders to elect additional members of Board of Management in the following cases: a) The number of members of the Board of Management decreases by more than one-third (1/3) of the number specified in this charter. The Board of Management shall convene the General Meeting of Shareholders within 60 days from that day; b) Except the cases specified in Point a of this Clause, the nearest General Meeting of Shareholders shall elect new members to replace the dismissed, removed members.	Modify according to the Clause 4, Article 160 of the LOE “4. The Board of Management shall convene the GMS to elect additional members of Board of Management in the following cases: a) The number of members of the Board of Management decreases by more than one third of the number specified in the company's charter. The Board of Management shall convene the GMS within 60 days from that day; b) The number of independent members of the Board of Management falls below the

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		the Board of Management who have been removed or discharged.		minimum number specified in Point b Clause 1 Article 137 of this Law; c) Except the cases specified in Point a and Point b of this Clause, the nearest GMS shall elect new members to replace the dismissed members.”
216	Chương IX	CHƯƠNG IX. TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ QUẢN LÝ CÔNG TY	CHƯƠNG IX TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY	Sửa lại thuật ngữ theo LDN 2020 và Điều lệ sửa đổi này
	Chapter IX	CHAPTER IX GENERAL DIRECTOR AND MANAGERS OF THE COMPANY	CHAPTER IX GENERAL DIRECTOR AND , EXECUTIVES OF THE COMPANY	Modify the terminology according to the LOE 2020
217	Điều 35.1	Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một trong số các thành viên hoặc một người không phải là thành viên của Hội đồng quản trị để làm Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc sẽ là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một trong số các thành viên hoặc thuê một người không phải là thành viên của Hội đồng quản trị để làm Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc sẽ là người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Sửa đổi để thống nhất với bản tiếng Anh và vẫn đảm bảo phù hợp với Điều 162.1 Luật Doanh nghiệp.
	Article 35.1	The Board of Management shall appoint one of its members or employer another person to be the General Director. The General Director shall act as and be the legal representative of the Company.	The Board of Management shall appoint one of its members or employ another person to be the General Director. The General Director shall act as and be the legal representative of the Company.	Corrective the word of “employ” in English version and add the “thuê” (means employ) in the Vietnamese version.
218	Điều 35.3	Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là năm (5) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế	Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm (05) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định thời hạn khác ngắn hơn và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Sửa đổi quy định phù hợp với yêu cầu pháp luật và thực tế GDS: tại Khoản 2 Điều 162 LDN 2020: “... <i>Nhiệm kỳ của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</i> ” - Dùng từ “quyết định” thay cho “quy

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				định” để khẳng định quyết định đó chỉ có tính chất theo sự vụ, không phải quy định chung.
	Article 35.3	The term of General Director shall be five (5) years, and the General Director may be re-appointed for an unlimited number of terms.	The term of office of the General Director shall be five (05) years unless the Board of Management decides on a shorter term, and the General Director may be re-appointed for an unlimited number of terms.	- Amendment according to the Vietnames version and Clause 2, Article 162 of the LOE 2020: “...The term of office of the Director/General Director shall not exceed 05 years without term limit. - We will use the “decide” replacing for “regulations” (as old Vietnamese version) to confirm that is only decision case by case, not base on a regulation.
219	Điều 35.4(a)	Tổng Giám đốc phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: - Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp; - Là cá nhân sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) vốn điều lệ của Công ty hoặc người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;	Trong trường hợp Công ty có công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Điều 88.1 Luật Doanh nghiệp, Tổng Giám đốc phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a.1. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 17.2 của Luật Doanh nghiệp; a.2. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý Công ty, thành viên Ban kiểm soát của Công ty và công ty mẹ của Công ty; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ của Công ty; a.3. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.	Vì GDS là công ty con của doanh nghiệp nhà nước (VNPT) nên điều kiện của Tổng giám đốc Công ty phải tuân theo khoản 5 Điều 162 LDN 2020: “Đối với công ty đại chúng, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này; b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ; c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.”
	Article 35.4(a)	a. The General Director must satisfy the following criteria and conditions: - Having capacity for civil acts and not being prohibited from managing an enterprise as stipulated by the Law on Enterprises; or - Owning ten percent (10%) or more of the Charter Capital or being a person with expertise and experiences in relation to business management or main lines of business of the Company;	a. In case the Company has a parent company which is a state-owned enterprise as prescribed in Article 88.1 of the Law on Enterprises, the General Director must meet the following criteria and conditions: a.1. He/she is not one of persons specified in Article 17.2 of the Law on Enterprises; a.2. He/she is not a relative of any other executives, member of Inspection Committee of the Company and the parent company; the representatives of state investment and the enterprise's investment in the Company and the parent company; a.3. He/she has professional qualifications and practical experience in business administration or in the main business lines of the Company	Because GDS is a subsidiary of a state-owned enterprise, so the conditions for the General Director of the Company must comply with Clause 5, Article 162 of the LOE 2020: “The Director/General Director of a public company or state-owned enterprise prescribed in Point b Clause 1 Article 88 of this Law or a subsidiary company of a state-owned enterprise prescribed in Clause 1 Article 88 of this Law shall satisfy the following requirements: a) He/she is not one of the persons specified in Clause 2 Article 17 of this Law; b) He/she is not a relative of any of the executives, controllers of the company and the parent company; the representatives of state investments and the enterprise' investment in the company and the parent company; c) He/she has professional qualifications and experience of business administration.”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
220	Điều 35.4(c)	<p>Trường hợp cá nhân người nước ngoài là Tổng Giám đốc Công ty, thì người đó phải ở Việt Nam trong suốt thời hạn của nhiệm kỳ và phải đăng ký tạm trú theo quy định của pháp luật. Trường hợp xuất cảnh khỏi Việt Nam trong thời hạn quá ba mươi (30) ngày liên tục thì phải:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ủy quyền bằng văn bản cho Phó Tổng Giám đốc hoặc người khác theo quy định tại Điều 18.2 của Điều lệ này để người đó thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty - Gửi văn bản ủy quyền đó đến Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc Ban quản lý khu công nghiệp, Ban quản lý khu kinh tế nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở chính để biết ít nhất hai (02) ngày trước khi rời khỏi Việt Nam 	<p>Trường hợp cá nhân người nước ngoài là Tổng Giám đốc Công ty, thì người đó phải ở Việt Nam trong suốt thời hạn của nhiệm kỳ và phải đăng ký tạm trú theo quy định của pháp luật. Trường hợp xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho Phó Tổng Giám đốc hoặc người khác theo quy định tại Điều 18.2 của Điều lệ này để người đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nội dung về thời hạn quá 30 ngày vì trái với quy định tại điều 18.2 Điều lệ dự thảo và trái với quy định của Luật DN 2020. - Không có quy định bắt buộc gửi văn bản ủy quyền của Tổng giám đốc tới Sở Kế hoạch Đầu tư, trừ khi thực hiện công việc tại đó và xuất trình văn bản ủy quyền; - Trụ sở chính của Công ty không nằm trong khu công nghiệp/khu kinh tế.
	Article 35.4(c)	<p>... In the event such General Director leaves Vietnam during the duration of the term for more than thirty (30) days continuously, he shall do the following:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Authorize the Deputy General Director or other person by writing as stipulated in the this Charter to perform the rights and obligations of the legal representative of the Company; - Send this document to the relevant head office of the Investment 	<p>... In the event such General Director leaves Vietnam, he shall to authorize the Deputy General Director or other person by writing as stipulated in the Article 18.2 of this Charter to perform the rights and obligations of the legal representative of the Company.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Modify for referring to the Article 18.2 - There is no requirement to send the written authorisation of the General Director to the Department of Planning and Investment unless performing work there and presenting the authorisation document; - The Company's headquarter is no longer located in the industrial zone/economic zone

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		and Planning Department or Management of Industrial Zone and Economical Zone at least two (2) days before leaving Vietnam.		
221	Điều 35.5(a)	a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị	a. Quyết định về tất cả các vấn đề phát sinh từ hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty không thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.	Sửa đổi để rõ ràng hơn
	Article 35.5(a)	a. Make decisions on all matters arising from the day-to-day business operations of the Company not requiring resolutions of the Board of Management	a. Make decisions on all matters arising from the day-to-day business operations of the Company not under the authority of the Board of Management.	Modify for more clearly.
222	Điều 35.5(l)	Đại diện Công ty trong việc khởi kiện các vụ án có liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những trường hợp quy định tại Điều 31.1(u) của Điều lệ này	Đại diện Công ty trong việc giải quyết các vụ việc có liên quan đến các giao dịch của Công ty, các vấn đề có liên quan đến quyền lợi của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn việc đưa ra yêu cầu, khiếu nại, khởi kiện... trong phạm vi thẩm quyền của mình theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật;	Sửa đổi làm rõ nội dung Điều khoản theo khuyến cáo của Tư vấn
	Article 35.5(l)	Represent the Company in any lawsuit related to the interests of Company, except some cases as stipulated in Article 31.1(u) of this Charter	To represent the Company in handling cases related to the Company's transactions, issues related to the Company's interests, including but not limited to making requests, complaints, initiate lawsuits... within his/her jurisdiction as provided for in this Charter and the law.	Amendment to clarify the content of the Term
223	Điều 35.5(m)	Kê khai thông tin về các doanh nghiệp mà Tổng Giám đốc góp vốn hoặc mua cổ phần; doanh nghiệp mà vợ, chồng, con đẻ, con nuôi làm chủ sở hữu hoặc sở hữu trên ba mươi lăm phần trăm (35%) vốn điều lệ theo quy định của pháp luật Việt Nam;	Kê khai thông tin về các doanh nghiệp theo Điều 37.2 của Điều lệ này;	Nêu dẫn chiếu để đảm bảo thống nhất nội dung và ngắn gọn văn bản.
	Article 35.5 (m)	Disclose information of companies in which General Director have capital	To declare information about enterprises according to Article 37.2 of this Charter;	Article 37.2 fully states the obligation disclosing related interests of not only

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		contribution or shares; companies in which a Related Person of the General Director, such as wife, husband, child, or adopted child, is the sole owner or has shares equivalent to thirty five percent (35%) of the charter capital of a company according to the Laws of Vietnam;		the General Director but of all executives of the company also. Therefore, referencing to Article 37.3 to ensure consistency of content and help concise the text.
224	Điều 35.5(n)	Có quyền từ chối thực hiện những nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nếu thấy trái pháp luật Việt Nam hoặc các văn bản pháp luật khác, trái Điều lệ hoặc trái nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đồng thời phải có trách nhiệm báo cáo ngay cho Ban kiểm soát	Có quyền từ chối thực hiện những nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nếu thấy trái quy định pháp luật, trái Điều lệ hoặc trái nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông đồng thời phải báo ngay cho Ban kiểm soát;	Sửa đổi câu từ cho phù hợp
	Article 35.5 (n)	Have the right to refuse to implement resolutions of the Board of Management if these are contrary to the Laws of Vietnam or other relevant laws and regulations, this Charter and/or any resolution of the Shareholders' Meeting and report at once to the Inspection Committee	Have the right to refuse to implement resolutions of the Board of Management if these are contrary to the laws, this Charter or any resolution, decision of the General Meeting of Shareholders and report at once the Inspection Committee;	Modify the sentences accordingly
225	Điều 35.5(p)	Được Công ty trả lương và tiền thưởng theo kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Tiền lương của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định;	Được Công ty trả lương, tiền thưởng và lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh của Công ty. Tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định;	Sửa đổi câu từ cho phù hợp với LDN 2020
	Article 35.5(p)	Be paid salary and bonus by the Company in accordance with the performance and profits of the business of the Company. The salary	To be paid salary, bonus, and other benefits by the Company according to the business results and performance of the Company. The salary, bonus and other	Modify sentences according to Article 35.1(i) of this Charter.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		of General Director shall be determined by the Board of Management;	benefits of the General Director are decided by the Board of Management;	
226	Điều 35.7(b)	<p>b. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chết, hoặc bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; - Có đơn xin từ chức; - Tự ý bỏ nhiệm sở trong vòng năm (05) ngày làm việc liên tục mà không có lý do chính đáng và không ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Tổng Giám đốc hoặc người khác thực hiện chức năng quyền hạn của mình; - Không còn hội đủ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 35.4 này; - Các trường hợp khác theo quy định của Luật doanh nghiệp. 	<p>b. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>b.1. Chết, hoặc bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;</p> <p>b.2. Có đơn xin từ chức và được chấp thuận;</p> <p>b.3. Không còn có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 35.4 này.</p> <p>c. Tổng Giám đốc bị bãi nhiệm khi tự ý từ bỏ nhiệm vụ điều hành Công ty trong vòng năm (05) ngày làm việc liên tục mà không có lý do chính đáng và không ủy quyền (bằng hình thức thư điện tử (email), văn bản, hình thức khác do Tổng Giám đốc quy định phù hợp với quy định pháp luật) cho một Phó Tổng Giám đốc hoặc người khác thực hiện chức năng quyền hạn của mình;</p>	Đề xuất tách trường hợp miễn nhiệm và bãi nhiệm để dễ hiểu hơn.
	Article 35.7(b)	<p>b. The General Director is dismissed or removed in the event any of the following:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Death, loss or lack of capacity for civil acts; - The General Director himself asks for the resignation;- - The General Director is voluntarily absent from the Company for five (5) consecutive working days without any legitimate reason and without having duly authorized the Deputy General Director or other person to perform the rights and obligations of the legal 	<p>b. The General Director is dismissed when one of the following cases occurs:</p> <p>b.1. Death, loss or lack of capacity for civil acts;</p> <p>b.2. He/she submits an application for resignation and be approved;</p> <p>b.3. He/she no longer meets the criteria and conditions specified in this Article 35.4;</p> <p>c. The General Director is removed from office when he/she voluntarily absent from the Company for five (5) consecutive working days without any legitimate reason and without having duly authorisation (in the form of electronic mail (email), documents, other forms prescribed by the General Director in accordance with the law) for a</p>	Propose to separate the cases of dismissal and removal for better clarity

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		representative of the Company; - The General Director does not satisfy the qualifications stipulated in Article 35.4 hereof; - Other circumstances as provided in the Law on Enterprises.	Deputy General Director or another person to perform his/her rights and obligations.	
227	Điều 35.7 (d)	c. Trường hợp Tổng Giám đốc bị bãi miễn, Phó Tổng Giám đốc tạm thời thay thế Tổng Giám đốc. Trong thời hạn tối đa 30 ngày, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo Điều 35.1 này	d. Trường hợp Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, Phó Tổng Giám đốc tạm thời thay thế Tổng Giám đốc. Trong thời hạn tối đa ba mươi (30) ngày, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bổ nhiệm hoặc thuê Tổng Giám đốc mới theo Điều 35.1 này	Bổ sung theo Điều 35.1 và sửa đổi theo Điều 35.7.b của dự thảo sửa đổi Điều lệ này
	Article 35.7(d)	the event the General Director is dismissed, the Deputy General Director shall temporarily replace the General Director. Within thirty (30) days of such dismissal, the Chairman of Board of Management must convene a meeting of the Board of Management for appointment of a new General Director pursuant to Article 35.1 hereof	In the event the General Director is dismissed or removed, the Deputy General Director shall temporarily replace the General Director. Within thirty (30) days of such dismissal or removal, the Chairman of Board of Management must convene a meeting of the Board of Management for appointment or hire of a new General Director pursuant to Article 35.1 hereof	Supplimentation according to the Article 35.1 and as amendment as Article 35.7.b of this Charter
228	Điều 36	Điều 36. Ủy quyền, ủy nhiệm 1. Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho cán bộ cấp dưới của mình thay mặt giải quyết toàn bộ hoặc một số công việc thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc đối với Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền của mình.	Điều 36. Ủy quyền 1. Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho cán bộ cấp dưới của mình thay mặt giải quyết toàn bộ hoặc một số công việc thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc đối với Công ty và chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật về việc ủy quyền của mình.	Bỏ từ “ủy nhiệm” trong tiêu đề vì trong nội dung điều khoản này không đề cập đến “ủy nhiệm”. Sửa đổi nêu rõ trách nhiệm của Tổng giám đốc đối với công ty
	Article 36	Article 36: Authorization and Delegation of Duties	Article 36: Authorisation 1. The General Director may authorize his subordinates to	Removing the “Delegation of Duties” because it is not mentioned in the

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		1. The General Director may authorize his subordinates to carry out his duties and responsibilities as General Director of the Company, provided that the General Director shall be responsible before the law for any such authorization.	carry out his duties and responsibilities as General Director of the Company, provided that the General Director shall be responsible before Company and the law for any such authorization.	contents of this article. Amending to make clear the responsibility of GD before company.
229	Điều 36.3	...Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba về các chức trách và nhiệm vụ được ủy quyền;	...Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba về các chức trách và nhiệm vụ được ủy quyền, trừ trường hợp: a. Có sự đồng ý của người uỷ quyền; b. Do sự kiện bất khả kháng nếu không áp dụng ủy quyền lại thì mục đích xác lập, thực hiện uỷ quyền vì lợi ích của người ủy quyền không thể thực hiện được.	Sửa đổi bổ sung theo Khoản 1 Điều 564 Bộ luật dân sự 2015: “ <i>Bên được ủy quyền được ủy quyền lại cho người khác trong trường hợp sau đây:</i> a) <i>Có sự đồng ý của bên ủy quyền;</i> b) <i>Do sự kiện bất khả kháng nếu không áp dụng ủy quyền lại thì mục đích xác lập, thực hiện giao dịch dân sự vì lợi ích của người ủy quyền không thể thực hiện được.</i> ”
	Article 36.3	...The individual who is authorized shall not have the right to further authorize a third person to carry out the authorized duties and responsibilities	...The individual who is authorized shall not have the right to further authorize a third person to carry out the authorized duties and responsibilities, except in the following cases: a. With the consent of the principal; b. Due to force majeure events that if not sub-authorisation, the purposes of entering into and performing authorisation for the interests of the principal is unachievable.	Amendment, supplement according to Clause 1, Article 564 of the Civil Code 2015: “An attorney may only sub-authorize its authorization to a third person in any of the following cases: a) With the consent of the principal; b) Due to force majeure events that if the sub-authorization does not apply, the purposes of entering into a civil transaction for the interests of the principal is unachievable.”
230	Điều 36.4	Người được ủy quyền nêu tại Điều 36.1 và 36.2 phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực hiện chức trách và nhiệm vụ được ủy quyền	Người được ủy quyền nêu tại Điều 36.1 và 36.2 của Điều lệ này phải chịu trách nhiệm trước người ủy quyền về thực hiện các chức trách và nhiệm vụ được ủy quyền, chịu trách	Sửa đổi, bổ sung làm rõ thêm nội dung Điều khoản

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện công việc vượt quá phạm vi uỷ quyền.	
	Article 36.4	Any individual who is authorized pursuant to Articles 36.1 or 36.2 hereof shall be responsible for his acts before the law for the implementation of any authorized duties and responsibilities	The authorised person mentioned in Articles 36.1 and 36.2 of this Charter must be responsible before the principal for the performance of authorised duties and responsibilities, and take responsibility before the law for the excess performance of the authorisation scope.	Amendment, supplement to clarify the content of the Term
231	Điều 37.1(d)	Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty.	Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty nội dung quy định tại Điều 37.2 của Điều lệ này.	Sửa đổi toàn bộ nội dung của điều khoản theo LOE 2020
	Article 37.1(d)	Notify promptly, fully and accurately to the Company of other companies in which they or their Related Persons are sole owners or own a significant portion of the charter capital	To promptly and fully provide the Company with the information specified in Article 37.2 of this Charter.	Amendment to full content of term under the LOE 2020
232	Điều 37.2	Ngoài các nghĩa vụ quy định tại Điều 37.1 này, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc không được tăng lương hoặc trả thưởng khi Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn	Xóa bỏ quy định này	Quy định này chỉ áp dụng với công ty TNHH hai thành viên trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Luật doanh nghiệp 2020: “ <i>Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không được tăng tiền lương, trả thưởng khi công ty không có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn</i> ”. Đối với công ty cổ phần, Luật doanh nghiệp không quy định việc tăng lương, trả thưởng cho thành viên HĐQT và Tổng giám đốc phụ thuộc vào nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ của Công ty.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<p>Điểm a, c khoản 2 Điều 163 LDN 2020 quy định: “2. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc được trả theo quy định sau đây:</p> <p>a) Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;</p> <p>c) Giám đốc hoặc Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.”</p>
	Article 37.2	Other than the duties set forth in Article 37.1 hereof, the Board of Management, General Director and Deputy General Director shall not be allowed any salary increases or any bonus if the Company is incapable of paying off due debts and other liabilities	Removing	<p>This regulation only applies to limited liability companies with two or more members as prescribed in Clause 2, Article 71 of the Law on Enterprises 2020: “The Director/General Director shall not have a pay rise or bonus when the company is not able to pay its due debts”</p> <p>For joint-stock companies, the Law on Enterprises does not stipulate that the salary increase and bonus payment to</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<p>members of the Board of Management and the General Director are dependent on the Company's debt payment obligations.</p> <p>Points a, c Clause 2, Article 163 of the LOE 2020 provide that: “2. Unless otherwise prescribed by the company's charter, the salaries, bonuses and other benefits of the members of the Board of Management and the Director/General Director shall be paid as follows:</p> <p>a) Members of the Board of Management shall receive salaries and bonuses. The salary is based on the number of days necessary to fulfill the member's duties and the daily pay. The Board of Management shall estimate the salary of each member by consensus. The total salaries and bonuses of the Board of Management shall be decided by the annual General Meeting of Shareholders;</p> <p>c) The Director/General Director's salary and bonuses shall be decided by the Board of Management.”</p>
233	Điều 37.3(a)	Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với Công ty, bao gồm:	Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với Công ty, bao gồm: a.1. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;	<p>Sửa đổi theo LDN 2020 Điểm b khoản 2 Điều 164 LDN 2020: “<i>Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của công ty thực hiện theo quy định sau đây:</i></p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<ul style="list-style-type: none"> - Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó; - Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên ba mươi lăm phần trăm (35%) vốn điều lệ. 	a.2. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên mười phần trăm (10%) vốn điều lệ.	<p>soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:</p> <p>b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;"</p> <p>Trường hợp GDS muốn quy định khác LDN 2020 thì phải quy định chặt chẽ hơn, tức là tỷ lệ này phải từ 10% vốn điều lệ trở xuống, không được quy định tỷ lệ lớn hơn</p> <p>Xóa bỏ Phó Tổng giám đốc tại điều khoản này vì Phó tổng giám đốc không được xác định là Người quản lý của GDS</p>
	Article 37.3(a)	<p>Members of the Board of Management, the General Director, Deputy General Director and other managers of the Company must disclose all their benefits to the Company, including:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Name, head office, business activities, number and date of issuance of the Certificate of Business Registration, location of business registration of the Company in which they have capital contribution or shares; ratio and time 	<p>Members of the Board of Management, Inspection Committee, General Director and other executives of the Company shall declare their related interests, including the following information:</p> <p>a.1. Names, enterprise codes, registered addresses and business lines of the enterprises they own or have shares, capital contribution in; the holdings and time of owning or holding the shares or capital contribution;</p> <p>a.2. Names, enterprise codes, registered addresses, business lines of the enterprises their related persons own, jointly own or have separate controlling shares or capital contribution that are worth more than ten percent (10%) of charter capital.</p>	<p>Point b Clause 2, Article 164 of the LOE 2020: "Unless more stringent requirements are prescribed by the company's charter, the company's benefits and related persons shall be disclosed as follows:</p> <p>2. Members of the Board of Management, Controllers, Director/General Director and other executives of the company shall declare their related interests, including the following information:</p> <p>b) Names, EID numbers, headquarters addresses, business lines of the</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		of holding such capital contribution or shares; - Name, head office, business activities, number and date of issuance of the Certificate of Business Registration, location of business registration of the Company in which their Related Persons individually or jointly own capital contribution or shares in equivalent to thirty five percent (35%) of the Charter Capital		enterprises their related persons own, jointly own or have separate controlling shares/stakes that are worth more than 10% of charter capital;” In case GDS wants to stipulate different from the LOE 2020, it must regulate more closely, that is, this ratio must be 10% or less of charter capital, not a larger ratio. Remove the Deputy General Director in this article because the Deputy General Director is not identified as the executives of GDS
234	Điều 37.3(b)	Việc kê khai quy định tại Điều 37.3(a) này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được khai báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng	Việc kê khai quy định tại Điều 37.3(a) này phải được thực hiện trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được khai báo với Công ty trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng	Không thay đổi, chỉ sửa bản tiếng Anh để giống với bản tiếng Việt
	Article 37.3(b)	Any disclosure as stipulated in Article 37.3(a) hereof shall be made within seven (7) days from the date of having related benefits; any supplement and change must also be disclosed within seven (7) days from the date on which such supplement or change occurred.	Any disclosure as stipulated in Article 37.2(a) hereof shall be made within seven (7) working days from the date of having related benefits; any supplement and change must also be disclosed within seven (7) working days from the date on which such supplement or change occurred	Amendment the “7 days” to “7 working days” for same with Vietnamese
235	Điều 37.3(c)	Việc kê khai quy định tại điểm a, b khoản này phải được thông báo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp	Việc lưu giữ, công khai, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 4 Điều 164 LDN 2020: “ 4. Việc lưu giữ, công khai, xem xét,

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		thường niên và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có quyền xem xét nội dung kê khai bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết.	<p>theo quy định tại điểm Điều 37.2(a) của Điều lệ này được thực hiện như sau:</p> <p>c.1. Công ty phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;</p> <p>c.2. Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c.3. Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai;</p> <p>c.4. Công ty phải tạo điều kiện để những người quy định tại Điều 37.2(c.3) của Điều lệ này tiếp cận, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất; không được ngăn cản, gây khó khăn đối với họ trong thực hiện quyền này. Những người quy định tại Điều 37.2(c.3) của Điều lệ này phải thông báo trước bằng văn bản cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày dự kiến tiếp cận hồ sơ. Trình tự, thủ tục xem xét, trích lục, sao chép nội dung kê khai người có liên quan và lợi ích có liên quan được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty, đồng thời những thông tin này phải được bảo mật theo nguyên tắc bảo mật của Công ty tại Điều 21.5 của Điều lệ này.</p>	<p>trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:</p> <p>a) Công ty phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;</p> <p>b) Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của doanh nghiệp; trường hợp cần thiết có thể lưu giữ một phần hoặc toàn bộ nội dung danh sách nói trên tại các chi nhánh của công ty;</p> <p>c) Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai;</p> <p>d) Công ty phải tạo điều kiện để những người quy định tại điểm c khoản này tiếp cận, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất; không được ngăn cản, gây khó khăn đối với họ trong thực hiện quyền này. Trình tự, thủ tục xem xét, trích lục, sao chép nội dung kê khai người có liên quan và lợi ích có liên quan được thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty;”</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 37.3(c)	Any disclosure as stipulated in Articles 37.3(a) and 37.3(b) hereof must be reported at an ordinary meeting of Shareholders' Meeting and be displayed at the head office of the Company. Shareholders or their Authorized Representatives, members of the Board of Management, the Inspection Committee, the General Director and Deputy General Director shall have the right to check the contents of the disclosure at any time if necessary	The list of related persons and interests mentioned in Article 37.2(a) of this Charter shall be retained, disclosed, accessed, extracted and copied as follows: c.1. The Company shall announce the list of related persons and interests at the annual General Meeting of Shareholders; c.2. The list of related persons and interests shall be retained at the Company's headquarters; c.3. Shareholders and their Authorised representatives, members of the Board of Management, the Inspection Committee, General Director are entitled to access, extract and make copies of part or all of the declared content; c.4. The Company shall enable the persons specified in Article 37.2(c.3) of this Charter to access, extract and make copies of the list of related persons and interests and must not obstruct them in the process. The persons specified in Article 37.2(c.3) of this Charter must notify the Company in writing at least three (03) working days before the expected date of look up to the dossier. Procedures for looking up, extracting and copying such list shall be specified in the Company's internal regulations, at the same time, this information must be kept confidential according to the confidentiality principle of the Company in Article 21.5 of this Charter.	Amendment and supplement Clause 4, Article 164 of the LOE 2020: "4. The list mentioned in Clause 1 an declaration 2 of this Article shall be retained, disclosed, accessed, extracted and copied as follows: a) The company shall announce the list of related persons and interests at the annual General Meeting of Shareholders; b) The list shall be retained at the company's headquarters; part or all of the list may be retained at the company's branches where necessary; c) Shareholders and their authorized representative, members of the Board of Management, the Inspection Committee, Director/General Director and other executives are entitled to access, extract and make copies of the list; d) The company shall enable the persons specified in Point c of this Clause to access, extract and make copies of the list and must not obstruct them in the process. Procedures for accessing, extracting and copying the list shall be specified in the company's charter;"
236	Điều 37A		Điều 37A: Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc 1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh	Bổ sung thêm điều khoản mới theo Điều 166 Luật DN 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho công ty hoặc người khác trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Vi phạm trách nhiệm của người quản lý công ty theo quy định tại Điều 37 của Điều lệ này;</p> <p>b) Không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, thực hiện không kịp thời hoặc thực hiện trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với quyền và nghĩa vụ được giao;</p> <p>c) Lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>d) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty được tính vào chi phí của công ty, trừ trường hợp bị bác yêu cầu khởi kiện.</p> <p>3. Cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều này có quyền xem xét, tra cứu, trích lục thông tin cần thiết theo quyết định của Tòa án, Trọng tài trước hoặc trong quá trình khởi kiện.</p>	
	Article 37A	None	<p>Rights to file lawsuits against the Board of Management and the General Director</p> <p>1. A shareholder or group of shareholders that holds at least 01% of the total ordinary shares may, in their own names or in the company's name, file lawsuit against a member of the Board of Management or the General</p>	Supplement this article according to the Article 166 LOE 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
			<p>Director to claim the interest or damages for the company or other person if such member or General Director:</p> <p>a) Fails to fulfill the executive's duties prescribed in the Article 37 of this Charter;</p> <p>b) Fails to comply with or fully and punctually perform their rights and obligations as prescribed by law, the company's Charter, resolution or decision of the Board of Management;</p> <p>c) Abuses his/her power and position or uses the company's information, secrets, business opportunities or other assets for personal gain or serve any other organization's or individual's interests;</p> <p>d) Other cases prescribed by law and the company's Charter.</p> <p>2. Lawsuits shall be filed in accordance with civil proceedings laws. Proceedings costs in case the lawsuit is filed on behalf of the company shall be recorded as the company's expense unless the lawsuit is rejected.</p> <p>3. The shareholder or group of shareholders mentioned in this Article is entitled to access and extract necessary information under decision of the Court or Arbitral tribunal before or during the proceedings.</p>	
237	Điều 38.1	<p>1.Được quy định tại Điều 38 này, bất cứ hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:</p> <p>a. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan sau đây:</p> <p>a. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ;</p> <p>b. Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc của Công ty và người có liên quan của họ;</p> <p>c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công</p>	<p>Sửa đổi theo quy định tại Khoản 1 Điều 167 LDN 2020: “Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan sau đây:</p> <p>a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ;</p> <p>b) Thành viên Hội đồng quản trị,</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>b. Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc của Công ty;</p> <p>c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần hoặc doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên ba mươi lăm phần trăm (35%) vốn điều lệ.</p>	<p>ty phải kê khai theo quy định tại Điều 37.2(a) của Điều lệ này.</p>	<p>Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;</p> <p>c) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật này.”</p>
	Article 38.1	<p>As stipulated in this Article 38, the General Meeting of Shareholders or the Board of Management shall approve any contracts and transactions between the Company and:</p> <p>a. Shareholders or their Authorized Representatives who own more than thirty five percent (35%) of the total ordinary shares of the Company as well as their Related Persons;</p> <p>b. Members of the Board of Management or the General Director of the Company;</p> <p>c. Companies in which a member of Board of Management or the General Director has capital contribution or shares; or companies in which Related Persons of such member of the Board of Management or the General Director individually or jointly own capital contribution or</p>	<p>The General Meeting of Shareholders or Board of Management shall approve contracts and transactions between the company and the following related persons:</p> <p>a. Shareholders and authorised representatives of shareholders that are organisations holding more than ten percent (10%) of the Company’s total ordinary shares and their related persons;</p> <p>b. Members of the Board of Management or the General Director and their related persons;</p> <p>c. Companies that must be declared by members of the Board of Management, members of the Inspection Committee, General Director and other executives as prescribed in Article 37.2(a) of this Charter.</p>	<p>Amendment according to the Clause 1, Article 167 of the LOE 2020: “The General Meeting of Shareholders or Board of Management shall approve contracts and transactions between the company and the following related persons:</p> <p>a) Shareholders and authorized representatives of shareholders that are organizations holding more than 10% of the company’s total ordinary shares and their related persons;</p> <p>b) Members of the Board of Management, the Director/General Director and their related persons;</p> <p>c) Enterprises that must be declared by members of the Board of Management, Controllers, Director/General Director and other executives as prescribed in Clause 2 Article 164 of this Law.”</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		shares in equivalent to thirty- five percent (35%) of the charter capital		
238	Điều 38.2	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch được quy định tại Điều 38.1 của điều lệ này có giá trị nhỏ hơn năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty có phê chuẩn của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp này, Tổng Giám đốc Công ty phải gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của Công ty dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết	Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch được quy định tại Điều 38.1 của Điều lệ này có giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 2 Điều 167 LDN 2020 quy định: “ <i>Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</i> ” - Sửa đổi lấy tỉ lệ tối đa 35% - Bỏ quy định về việc niêm yết hợp đồng, giao dịch do luật không yêu cầu và xét thấy không cần thiết.
	Article 38.2	Any contracts and transactions described in Article 38.1 hereof for an	The Board of Management shall approve the contracts and transactions that are mentioned in Article 38.1 of this	Amendment according to the Clause 2, Article 167 of the LOE 2020 states:

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		amount or value less than fifty percent (50%) of the total value of assets recorded in the latest financial report of the Company shall be approved by the Board of Management. In this circumstance, the General Director of the Company must send draft contracts or their brief contents to all members of the Board of Management and be displayed at the head office of the Company. The Board of Management shall approve such contracts or transactions within fifteen (15) days from the date of displaying. Members who have related benefits are not allowed to vote	Charter and are worth less than thirty-five percent (35%) of the Company's total assets according to the latest financial statement. In this case, the person that signs the contract, transaction on behalf of the Company shall notify to the members of the Board of Management and Inspection Committee of the related persons together with the draft contract or transaction summary. The Board of Management shall decide whether to approve the contract or transaction within fifteen (15) days from the date on which the notification is received. Members of the Board of Management that are related to the parties to the contract or transaction must not vote.	"The Board of Management shall approve the contracts and transactions that are mentioned in Clause 1 of this Article and are worth less than 35% of the company's total assets according to the latest financial statement (or a smaller ratio or value specified in the company's charter). In this case, the person that signs the contract or conducts the transaction on behalf of the company shall send a notification to the members of the Board of Management and Controllers of the related persons together with the draft contract or transaction summary. The Board of Management shall decide whether to approve the contract or transaction within 15 days from the day on which the notification is received unless a different deadline is specified in the company's charter. Members of the Board of Management that are related to the parties to the contract or transaction must not vote.
239	Điều 38.3	Trừ trường hợp quy định tại Điều 38.2, các hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều 38.1 phải được phê chuẩn bởi Đại hội đồng cổ đông trước khi ký. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông	3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây: a. Hợp đồng, giao dịch khác ngoài hợp đồng, giao dịch quy định tại Điều 38.2 của Điều lệ này; b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 167 LDN 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.	phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. 4. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 38.3 này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi khi được số cổ đông còn lại theo Điều 26.3(a) và 26.4 Điều lệ này tán thành.	
	Article 38.3	3. Other than as stipulated in Article 38.2 hereof, the contracts and transactions described in Article 38.1 hereof shall be approved by the Shareholders' Meeting prior to signing. The Board of Management shall be in charge of submitting draft contracts or explaining the main content of intended transactions during the meeting of Shareholders' Meeting or consulting shareholders' opinion in writing. In this case, shareholders who have related benefits are not allowed to vote, and such contracts or transactions shall be approved by a number of shareholders	3. The General Meeting of Shareholders shall approve the following contracts and transactions: a. Contracts and transactions other than those specified in Article 38.2 of this Charter; b. Contracts and transactions that involve borrowing, lending, selling assets that are worth more than ten percent (10%) of the Company's total assets according to the latest financial statement between the Company and shareholders that hold at least fifty-one percent (51%) of the total voting shares or their related persons. 4. If a contract or transaction specified in this Article 38.3 is approved, the person who concludes the contract or transaction on behalf of the Company shall send a notification to the Board of Management and members of the Inspection Committee of the subjects related to such contract or transaction together with the draft contract or summary of the transaction. The Board of Management	Amendment according to the Clauses 3, 4, Article 167 of the LOE 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		owning at least sixty five (65%) of the total votes	shall be in charge of submitting draft contracts or explaining the main content of intended transactions during the meeting of General Meeting of Shareholders or consulting shareholders' opinion in writing. In this case, shareholders who have related benefits related to the parties to the contract or transaction are not allowed to vote, and such contracts or transactions shall be approved by a number of remaining shareholders according to Article 26.3(a) and Article 26.4 under this Charter.	
240	Điều 38.4	4. Hợp đồng hoặc giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định tại Điều 38.2 và Điều 38.3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.	5. Hợp đồng hoặc giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này. Người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 5 Điều 167 LDN 2020: “Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này; người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho công ty khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.”
	Article 38.4	4. Contracts or transactions that are concluded without approval as stipulated in Articles 38.2 and 38.3 hereof shall be void. Any person failing to comply with this Article 38 shall indemnify the Company for any losses or damages incurred by the Company, and the Company shall have the right to any benefit received by such person from the relevant contract or transaction.	5. A contract or transaction shall be invalidated under a Court decision and handled as prescribed by law when it is concluded or carried out against regulations of this Article. The person who concludes the contract or carries out the transaction, the related shareholders, members of the Board of Management, General Director shall jointly pay compensation for any damage caused and return the benefits generated by such contract or transaction to the Company.	Amendment according to the Clause 5, Article 167 of the LOE 2020: “A contract or transaction shall be invalidated under a court decision and handled as prescribed by law when it is concluded or carried out against regulations of this Article. The person who concludes the contract or carries out the transaction, the related shareholders, members of the Board of Management, Director/General

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				shall jointly pay compensation for any damage caused and return the benefits generated by such contract or transaction to the company.”
241	Điều 39.1	Ban kiểm soát là đơn vị có trách nhiệm thay mặt Hội đồng cổ đông giám sát tất cả các hoạt động của công ty. Ban kiểm soát sẽ hoạt động độc lập và chịu sự quản lý của Hội đồng quản trị và có trách nhiệm báo cáo kết quả cho Hội đồng cổ đông	Ban kiểm soát là cơ quan có thẩm quyền và nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng cổ đông giám sát tất cả các hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát sẽ hoạt động độc lập và có nghĩa vụ báo cáo kết quả cho Đại hội đồng cổ đông.	Xoá bỏ quy định Ban kiểm soát chịu sự quản lý của HĐQT vì Ban kiểm soát chịu sự quản lý của ĐHĐCĐ và hoạt động độc lập với HĐQT, Tổng giám đốc và các cá nhân, đơn vị khác trong Công ty
	Article 39.1	The Inspection Committee shall be the body having the authority to supervise all operations and business activities of the Company on behalf of the Shareholders' Meeting. The Inspection Committee shall act independently from the Board of Management and managers of the Company and shall report to the Shareholders' Meeting.	The Inspection Committee is competent body and duty supervise all activities of the Company on behalf of the General Meeting of Shareholders. The Inspection Committee operates independently and is obliged to report the results to the General Meeting of Shareholders.	Amendment to suit the operational structure, functions and tasks of the Inspection Committee: remove the regulation that the Board of Supervisors is under the management of the Board of Management because it is under the management of the General Meeting of Shareholders and operates independently from the Board of Management, the General Director and other individuals and units in the Company:
242	Điều 39.2	Ban kiểm soát có từ ba (03) đến năm (05) thành viên; nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Ban kiểm soát có ba (03) thành viên; nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi số lượng Thành viên Ban kiểm soát như đã áp dụng từ nhiệm kỳ 2023-2028 với số lượng là 3 người. - Sửa đổi từ ngữ và đối tượng chính xác theo quy định tại Khoản 1 Điều 168 LDN 2020: “...Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.” Theo quy định trên, không có nhiệm

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				kỳ của Ban kiểm soát, chỉ có nhiệm kỳ của Kiểm soát viên.
	Article 39.2	The Inspection Committee shall have from three (3) to five (5) members, and the term of the Inspection Committee shall be not more than five (5) years. Members of the Inspection Committee may be re-appointed for an unlimited number of terms.	The Inspection Committee shall have three (3) members, and the term of a member of the Inspection Committee shall be not more than five (5) years. Members of the Inspection Committee may be re-appointed for an unlimited number of terms.	<ul style="list-style-type: none"> - Amend the number of members of the Supervisory Board as applied from the 2023-2028 term, with a total of 3 members - Amendment according to the Clause 1, Article 168 of the LOE 2020: "...The term of office of a Controller shall not exceed 05 years without term limit." <p>According to the above provisions, there is no term of the Inspection Committee, only the term of the Supervisor</p>
243	Điều 39.3	Các thành viên Ban kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ này. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam và phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.	Các thành viên Ban kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát được quy định tại Điều 43 Điều lệ này. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung thêm điều kiện của Trưởng ban kiểm soát theo như quy định điều kiện tối thiểu theo quy định pháp luật tại Khoản 2 Điều 168 LDN 2020: "...Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn" - Bỏ quy định có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên vì luật pháp không quy định.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 39.3	The members of the Inspection Committee shall elect one of them to be the head of the Inspection Committee. The rights and duties of the head of the Inspection Committee shall be as stipulated in this Charter. More than half of the members of the Inspection Committee must reside permanently in Vietnam, and at least one (1) member must be an accountant or auditor.	The members of the Inspection Committee shall elect one of them to be the head of the Inspection Committee. The rights and obligations of the head of the Inspection Committee shall be as stipulated in Article 43 of this Charter. The head of the Inspection Committee shall have a bachelor's degree in economics, finance, accounting, audit, law, business administration or a major that is relevant to the Company's business operation. More than half of the members of the Inspection Committee must reside permanently in Vietnam.	- Amendment according to Clause 2, Article 168 of the LOE 2020: "...The Chief Controller shall have a bachelor's degree in economics, finance, accounting, audit, law, business administration or a major that is relevant to the enterprise's business operation, unless higher standards are prescribed in the company's charter." - The Law on Enterprises 2020 currently does not require have at least 1 IC member must be accountant or auditor, so removing this content.
244	Điều 39.4	Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.	Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.	Sửa đổi lại từ ngữ như vấn đề đã nêu tại khoản 2 Điều này, chỉ có nhiệm kỳ của Kiểm soát viên, không có nhiệm kỳ của Ban kiểm soát.
	Article 39.4	Upon expiry of the term of the Inspection Committee, if the new Inspection Committee has not been elected, the Inspection Committee of the term which has expired shall retain its rights and obligations until a new Inspection Committee is elected and takes over the duties	Upon expiry of the term of a member of the Inspection Committee, if the new member of the Inspection Committee has not been elected, the member of the Inspection Committee of the term which has expired shall retain their rights and obligations until a new member of the Inspection Committee is elected and takes over the duties.	Modify the wording, the content of the term remains unchanged: As mentioned in Clause 2 of this Article, there is only the term of the Supervisor, not the term of the Inspection Committee.
245	Điều 39.5	Ban kiểm soát họp ít nhất sáu (06) tháng một lần, trường hợp cần thiết có thể họp bất thường. Nội dung mỗi	Ban kiểm soát có thể họp khi xảy ra một trong những trường hợp sau: a. Có yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông;	- Bỏ quy định về cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát, vì Luật Doanh nghiệp

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		cuộc họp đều phải được ghi biên bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Biên bản phải được thông qua và có chữ ký của chủ tọa, thư ký phiên họp và các thành viên của Ban kiểm soát dự họp. Biên bản phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	b. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Ban kiểm soát hoặc Trưởng Ban kiểm soát; c. Trường hợp khác mà Ban kiểm soát xét thấy cần thiết. Nội dung mỗi cuộc họp đều phải được ghi biên bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng Anh thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng. Biên bản phải được thông qua và có chữ ký của chủ tọa, thư ký phiên họp và các thành viên của Ban kiểm soát dự họp. Biên bản và tài liệu cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	2020 không có quy định về cuộc họp của Ban kiểm soát. - LDN 2020 và Điều lệ hiện tại chỉ quy định một số trường hợp BKS phải tổ chức họp => nên sửa đổi lại cho phù hợp. - Luật Doanh nghiệp hiện không quy định cụ thể về Biên bản họp của BKS, tuy nhiên, có thể áp dụng quy định tương tự như Biên bản họp ĐHĐCĐ (Điều 26.9 (a.9) Điều lệ) hay Biên bản họp HĐQT (Điều 33.10(d) Điều lệ này) vì GDS là doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam nên việc ưu tiên ngôn ngữ tiếng Việt sẽ thuận tiện trong việc dẫn chiếu đến quy định pháp luật Việt Nam
	Article 39.5	The meeting of Inspection Committee shall be held at least once every six (6) months, and in necessary cases it shall convene extraordinary meetings. The contents of the meetings of the Inspection Committee must be recorded in the minutes, which shall be in Vietnamese and English. The minutes shall be approved and signed by chairman and the secretary of the meeting and attending members of the Inspection Committee of the meeting, and shall be retained at the head office of the Company.	The Inspection Committee may hold a meeting when one of the following cases occurs: a. At the request of the General Meeting of Shareholders; b. At the request of at least two (02) member of Inspection Committee or the Head of Inspection Committee; c. Other necessary cases. The minutes of each meeting must be recorded in Vietnamese and English. In case there is a difference in content between the minutes in Vietnamese and English, the Vietnamese content shall prevail. The minutes must be approved and signed by the chair, secretary of the meeting and members of the Inspection Committee attending the meeting. Minutes and meeting documents must be kept at the head office of the Company.	- The Law on Enterprises 2020 has no provisions on the meeting of the Inspection Committee, so adjusting by not stipulating the periodic meeting of IC how to conform to actual of GDS - The Law on Enterprises does not currently stipulate specifically on the meeting minutes of the Inspection Committee, however, the same provisions may apply as the meeting minutes of the General Meeting of Shareholders (Article 26.9 (a.9) of the Charter) or the meeting minutes of the Board of Management (Article

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				33.10(d) Article this rule) because GDS is an enterprise operating in Vietnam, the priority of Vietnamese language will be convenient in referring to Vietnamese legal regulations.
246	Điều 40.1	<p>Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Từ hai mươi một (21) tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, am hiểu kỹ thuật và nghiệp vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, hiểu biết về pháp luật, kiểm toán hoặc kế toán;</p> <p>b. Không phải là những người có liên quan như vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.</p>	<p>Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a. Không thuộc đối tượng theo quy định của Điều 17.2 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;</p> <p>c. Không phải là những người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.</p> <p>d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;</p> <p>đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.</p>	<p>- Xóa quy định "từ 21 tuổi trở lên, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự" vì đây là điều kiện theo Điểm a, Khoản 1, Điều 122 của LOE 2005, không được quy định trong LOE 2022.</p> <p>- Sửa đổi theo Khoản 1, Điều 169 của LOE 2020.</p>
	Article 40.1	<p>Members of the Inspection Committee are required to satisfy following qualifications:</p> <p>a. Being at least twenty one (21) years old, with full capacity for civil acts and not prohibited from establishing and managing enterprises as stipulated in the Law on Enterprises, and having good knowledge and professional</p>	<p>Members of the Inspection Committee are required to satisfy following qualifications:</p> <p>a. Not being one of the persons specified in Article 17.2 of the Law on Enterprises;</p> <p>b. Majoring in economics, finance, accounting, audit, law, business administration or a major that is relevant to the Company's business operation;</p> <p>c. Not being a Related Person of any members of the Board of Management, General Director or other managers of the Company.</p>	<p>- Removing the regulation "from 21 years of age or older, having full civil act capacity" because this is a condition under Point a, Clause 1, Article 122 of the LOE 2005 which not stipulated in LOE 2022.</p> <p>- Amendment according to the Clause 1, Article 169 of the LOE 2020</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>qualifications and competence in the main line of business of the Company or in the area of the law, auditing or accounting;</p> <p>b. Not being a Related Person, such as the wife, husband, father, foster father, mother, foster mother, child, adopted child or sibling, of any members of the Board of Management, the General Director, the Deputy General Director or other managers of the Company.</p>	<p>d) He/she is not the company's executive, is not necessarily a shareholder or employee of the company unless otherwise prescribed by the company's charter;</p> <p>dd) Other standards and requirements are satisfied as prescribed by law and the company's charter</p>	
247	Điều 41.1	<p>Thành viên Ban kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 40 của Điều lệ này;</p> <p>b. Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c. Có đơn xin từ chức;</p> <p>d. Không còn đủ tư cách làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 40 của Điều lệ này;</p> <p>b. Có đơn xin từ chức và được chấp thuận.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:</p> <p>a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;</p> <p>b. Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;</p> <p>c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều 42 của Điều lệ này.</p> <p>d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>-Tách riêng và sửa đổi quy định về miễn nhiệm và bãi nhiệm</p> <p>- sửa đổi theo quy định tại Điểm b, c khoản 1 và khoản 2 Điều 174 LDN 2020</p>
	Article 41.1	<p>A member of the Inspection Committee may be dismissed if:</p> <p>a. He does not satisfy qualifications as stipulated in Article 40 hereof;</p>	<p>1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a Controller from office in the following cases:</p> <p>a. He/she does not satisfy qualifications as stipulated in Article 40 hereof;</p> <p>b. He/she has submitted a resignation which has been also accepted.</p>	<p>- Separating the case of dismissal and removal:</p> <p>- Amendment according to Article 174.1 b,c of the LOE 2020</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>b. He does not exercise his rights and obligations for six (6) consecutive months, except in the case of force majeure;</p> <p>c. He himself asks for the resignation;</p> <p>d. He is not eligible to become a member of the Inspection Committee in accordance with the Law on Enterprises or this Charter.</p> <p>2. Other than the cases stipulated in Article 41.1 hereof, members of the Inspection Committee may be dismissed at any time by a resolution of the Shareholders' Meeting.</p> <p>3. If the Inspection Committee violates its duties so seriously that it may cause damage to the Company, the Board of Management shall convene a meeting of Shareholders' Meeting in order to dismiss the incumbent Inspection Committee and elect a new one.</p>	<p>2. The General Meeting of Shareholders shall remove a Controller in the following cases:</p> <p>a. He/she fails to perform his/her duties;</p> <p>b. He/she fails to perform his/her rights and obligations for 06 consecutive months, except in force majeure events;</p> <p>c. He/she commits multiple, serious violations duties of member of the Inspection Committee prescribed by the Law on Enterprises and Article 42 of this Charter.</p> <p>d. Other cases specified in resolutions of the General Meeting of Shareholders.</p>	
248	Điều 42	Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát	Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát	Sửa đổi tiêu đề cho phù hợp với quy định tại các Điều 170, 171, 172, 173 LDN 2020
	Article 42	Rights and obligations of the Inspection Committee	Rights, obligations and responsibilities of the Inspection Committee	Amendment the title for compliance with the Article 170, 171, 172, 173 LOE 2020
249	Điều 42.1(b)	Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh	Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.	Sửa đổi phù hợp với Khoản 2 Điều 170 LDN 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính		
	Article 42.1(b)	b. Review the reasonableness, lawfulness, trustworthiness and diligence of the business management and running, accounting books, and financial statements.	Review the reasonableness, lawfulness, trustworthiness, and diligence of the business management and running; systematic organisation, uniformity and appropriateness of accounting books, and financial statements	Amendment according to the Clause 2, Article 170 of the LOE 2020
250	Điều 42.1 (c)	c. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị d. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên	c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu (06) tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông	Sửa đổi phù hợp với Khoản 3 Điều 170 LDN 2020
	Article 42.1(c)	c. Appraise the reports on business operation, annual and half-year financial reports of the Company and the report on evaluation of performance of the Board of Management. d. Submit report on appraising business operation, annual and half-year financial report, performance of the Board of Management to the Shareholders' Meeting	c. Appraise the adequacy, legitimacy and truthfulness of the reports on business operation, annual and half-year financial statements, reports on performance of the Board of Management; to submit validation reports at the annual General Meeting of Shareholders. To review contracts and transactions with related persons subject to approval by the Board of Management or the General Meeting of Shareholders and offer recommendations	Clause 3, Article 170 of the LOE 2020:
251	Điều 42.1 (d)		d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.	Bổ sung điều này theo Khoản 4, Điều 170 của Luật Doanh nghiệp 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 42.1(d)		d. Review, inspect and evaluate the effectiveness of the internal control, internal audit, risk management and early warning systems of the Company.	Supplement this right under the Clause 4, Article 170 of the LOE 2020: “Review, inspect and evaluate the effectiveness of the internal control, internal audit, risk management and early warning systems of the company”
252	Điều 42.1 (e)	Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2(e) của Điều lệ này.	Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 20.2 của Điều lệ này.	Bổ sung đầy đủ theo quy định tại Khoản 5, Điều 170, LDN 2020
	Article 42.1(e)	Check and review accounting books, accounting records and other documents of the Company or matters particularly related to the management and running of the Company if necessary or pursuant to a resolution, decision of the General Meeting of Shareholders, or at the request made by shareholder or group of shareholders as stipulated in Article 20.2(e) of this Charter.	Check and review accounting books, accounting records and other documents of the Company or matters particularly related to the management and running of the Company if necessary or pursuant to a resolution, decision of the General Meeting of Shareholders, or at the request made by shareholder or group of shareholders as stipulated in Article 20.2 of this Charter.	Fully supplemented in accordance with Clause 5, Article 170, LOE 2020
253	Điều 42.1 (h)	Thông báo cho Hội đồng quản trị các vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty quy định tại Điều 37 của Điều lệ này và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả	Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người quản lý Công ty khác vi phạm quy định tại Điều 37 Điều lệ này phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả	Sửa đổi câu theo quy định tại Khoản 8, Điều 170 LDN 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 42.1(h)	Notify the Board of Management of any violation of duties of managers as stipulated in Article 37 of this Charter and request any manager who committed such a violation to cease the breach and take measures to remedy any consequences.	Promptly submit a written notification to the Board of Management whenever a member of the Board of Management, the General Director and the Company's executives are found to be violating Article 37 of this Charter, request any manager who committed such a violation to cease the breach and take measures to remedy any consequences.	Revise the sentence according to the Clause 8, Article 170 of the LOE 2020: "Promptly submit a written notification to the Board of Management whenever a member of the Board of Management, the Director/General Director is found to be violating Article 165 of this law, request the violator to stop the violations and implement remedial measures"
254	Điều 42.1(i)	Thực thi các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này, và bất kỳ quyết định nào của Đại đồng cổ đông.	Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.	Xóa bỏ quy định hiện tại vì đã được đề cập tại Khoản 3 của Điều này, và thay thế bằng nội dung mới theo Khoản 9, Điều 170 của Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 42.1(i)	Exercise other rights and perform other duties as stipulated in the Law on Enterprises, this Charter and any resolution of the Shareholders' Meeting.	To participate in and discuss at the General Meeting of Shareholders, meetings of the Board of Management and other meetings of the Company.	Remove current provision because it is mentioned in Clause 3 of this Article, and replace by new contents as the Clause 9, Article 170 of the Law on Enterprises 2020: "Participate in and discuss at the General Meeting of Shareholders, meetings of the Board of Management and other meetings of the company"
255	Điều 42.1(j)	Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao	Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao	Bổ sung theo quy định tại Khoản 10 Điều 170 LDN 2020
	Article 42.1(j)	The Inspection Committee may use an independent consulting service when carrying out assigned obligations	The Inspection Committee may use an independent consulting service, the internal audit unit of the Company when carrying out assigned obligations.	Supplement according to the Clause 10 Article 170 of the LOE 2020: "Employ independent counsels and

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				internal audit unit of the company to perform their tasks.”
256	Điều 42 (l)	<p>1. Ban Kiểm soát có quyền được cung cấp thông tin:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị. - Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị. - Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Công ty làm việc. - Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát 	<p>1. Thành viên Ban kiểm soát có quyền được cung cấp thông tin và tài liệu cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:</p> <p>1.1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo;</p> <p>1.2. Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</p> <p>1.3. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.</p> <p>m. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Công ty làm việc trong giờ làm việc.</p> <p>Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc Ban kiểm soát.</p>	Sửa đổi và bổ sung (nội dung cơ bản của Điều khoản vẫn giữ nguyên) một số nội dung theo Khoản 1, Điều 171 của Luật Doanh nghiệp 2020
	Article 42.1(l)	<p>1. Rights of the Inspection Committee in relation to provision of information:</p> <p>-The meeting invitations, voting inquiry of the Board of Management</p>	<p>1. Documents and information shall be sent to the Inspection Committee in the same time and manner as those being sent to members of the Board of Management, including:</p>	Amend and supplement (the basic content of the Term remains unchanged) a few contents according

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>and other relevant materials must be forwarded to the Inspection Committee at the same time and in the same manner as to the members of the Board of Management.</p> <p>-Reports made by the General Director and submitted to the Board of Management and other relevant materials issued by the Company must be sent to members of the Inspection Committee at the same time and in the same manner as to members of the Board of Management.</p> <p>-Members of the Inspection Committee are entitled access to all files, documents of the Company, which are retained at the head office, and any branches or other location of the Company; are entitled to enter into any location where managers and employees are working in.</p> <p>-The Board of Management and members of the Board of Management, the General Director must report and promptly provide all information and documents in relation to the management and business performance of the Company requested by the Inspection Committee.</p>	<p>1.1. Meeting invitations, written opinion form and enclosed documents;</p> <p>1.2. Resolutions, decisions and minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Management;</p> <p>1.3. Reports of the General Director to the Board of Management or other documents issued by the Company.</p> <p>m. Members of the Inspection Committee are entitled to access to all files, documents of the Company, which are retained at the head office or other location of the Company; are entitled to enter into any location where managers and employees are working in during working hours.</p> <p>The Board of Management and members of the Board of Management, the General Director, other executives must report and promptly provide all information and documents in relation to the management and business performance of the Company requested by members of the Inspection Committee or the Inspection Committee.</p>	to the Clause 1 Article 171 of the LOE 2020
257	Điều 42.2 (c)	Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông Công ty; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh	Trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ	Sửa lại cách hành văn (phraseology) cho phù hợp với quy định tại Điều 173 LDN 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		của Công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác	lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.	(Bản tiếng Anh không thay đổi)
	Article 42.2(c)	(No change)	English version is kept unchanged. In Vietnamese version, amendment on phraseology according to the Article 172 LOE 2020
258	Điều 42 (d)	d. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và hoặc Điều lệ này. e. Trường hợp vi phạm nghĩa vụ quy định tại các điểm a, b, c d Điều 42.2 mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì các thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Không để lộ những thông tin bí mật của công ty, và không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty.	d. Không để lộ những thông tin bí mật của công ty, và không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty. e. Chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra cho Công ty hoặc các bên khác do vi phạm nghĩa vụ được quy định tại các mục (a), (b), (c), và (d) của Điều 42.2 này.	- Bỏ nội dung tại (d) cũ do đã được nêu tại khoản 3 điều này. - Tách nội dung điểm (e) ra làm 2 điểm nhỏ để dễ hiểu và đảm bảo phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 173 LDN 2020.
	Article 42.2(d)	d. Other obligations as stipulated in the Law on Enterprises or this Charter. e. Be individually or jointly liable for any damage caused to the Company or other persons as a result of violating duties as stipulated in items (a), (b), (c), and (d) of Article 42.2 of this Article. Not to reveal confidential information of the Company, obstruct any business operations as well as day-to-day management of the Company;	d. Not to reveal confidential information of the Company, obstruct any business operations as well as day-to-day management of the Company. e. Be individually or jointly liable for any damage caused to the Company or other persons as a result of violating duties as stipulated in items (a), (b), (c), and (d) of this Article 42.2.	-Remove old provision of d because it is mentioned in Clause 3 of this Article. - Separate the content of item (e) into two items for clarity and to ensure compliance with Clause 5, Article 173 of the Law on Enterprises 2020.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
259	Điều 42.2(f)	f. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 42.2 (c) này đều thuộc sở hữu của Công ty	f. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 42.2 này đều phải hoàn trả lại cho Công ty	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 5, Điều 173 LDN 2020
	Article 42.2(f)	f. All income or other benefits which a member of the Inspection Committee gains directly or indirectly from a breach of the obligations stipulated in Article 42.2(c) hereof shall belong to the Company	f. All income or other benefits which a member of the Inspection Committee gains directly or indirectly from a breach of the obligations stipulated in Article 42.2 hereof shall be returned to the Company.	Amendment accordant with the Article 173.5 LOE 2020
260	Điều 42.3	3. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và hoặc quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 4. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty. 5. Thành viên Ban kiểm soát được trả thù lao và hưởng các quyền lợi khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông	3. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Thành viên Ban kiểm soát: a. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát. b. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác. c. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Điều 172 LDN 2020
	Article 42.3	3. Other rights and obligations as stipulated in the Law on Enterprises, this Charter or any resolution of the Shareholders' Meeting	3. Salary, remuneration, bonuses, and other benefits of the members of the Inspection Committee: a. Salaries, remunerations, bonuses and other benefits of members of the Inspection Committee shall be decided by	Amendment according to the Article 172 of the LOE 2020

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>4. Remuneration and other expenses of the Inspection Committee will be presented in a separate section of the Company's annual financial statement.</p> <p>5. Members of the Inspection Committee shall be paid remuneration and other benefits as may be decided by the Shareholders' Meeting</p>	<p>the General Meeting of Shareholders. The General Meeting of Shareholders decides on the total salary, remuneration, bonus, other benefits and the annual operating budget of the Inspection Committee.</p> <p>b. Reasonable costs of food, accommodation, travel, independent counseling services of members of the Inspection Committee shall be reimbursed. The total salaries and costs must not exceed the annual operating budget of the Inspection Committee which has been approved by the General Meeting of Shareholders, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders.</p> <p>c. Salaries and operating expenses of the Inspection Committee shall be recorded as the Company's expenses in accordance with regulations of law on corporate income tax and relevant laws and recorded as a separate item in the Company's annual financial statements.</p>	
261	Điều 43.5(e)	e. Được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến và có những kiến nghị những không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với quyết định của Hội đồng quản trị thì có quyền yêu cầu ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông gần nhất	Xóa bỏ nội dung này	Xóa bỏ quy định này vì đây là quyền của Ban kiểm soát, đã được bổ sung vào Điều 42.1 (i) Điều lệ này.
	Article 43.5(e)	e. Participate in the meetings of Board of Management, have the right to express opinions and lodge petitions but not to vote; have right to request for his opinion to be recorded in the minutes of meeting and to report	Remove these contents	Removing these contents because this contents was stipulated in Article 42.1.i of this charter.

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		directly to the Shareholders' Meeting in the next meeting if he has an opinion that differs from the decision of the Board of Management;		
262	Điều 44.1	Người lao động trong Công ty được hưởng những quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của Luật Việt Nam và của Công ty.	Người lao động trong Công ty được hưởng những quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.	Bổ sung cho rõ ràng nội dung
	Article 44.1	Employees of the Company shall enjoy rights and obligations under the regulations of the Laws of Vietnam and the Company.	Employees of the Company shall enjoy rights and obligations under the regulations of the laws and internal regulations of the Company.	Revising contents for more clearly
263	Điều 44.2	Quyết định các vấn đề liên quan đến tuyển dụng lao động, buộc thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật sẽ được xác định trực tiếp bởi Tổng Giám đốc và tuân thủ theo Luật Việt nam, và những chính sách của Công ty căn cứ vào tình trạng tài chính của Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.	Tổng Giám đốc trực tiếp quyết định các vấn đề liên quan đến tuyển dụng lao động, buộc thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật và tuân thủ theo quy định pháp luật, và những chính sách của Công ty căn cứ vào tình trạng tài chính của Công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.	Sửa câu từ cho phù hợp, không làm thay đổi nội dung của Điều khoản
	Article 44.2	Decisions relating to labor and employment matters such as the total number of workers, recruitment, dismissal, resignation, wages, and bonuses, welfare benefits, labor protection and labor insurance and labor discipline shall be determined by the General Director in accordance with the Laws of Vietnam, the policies of the Company as resolved by the	The General Director directly decides on issues relating to labor and employment matters such as the total number of workers, recruitment, dismissal, resignation, wages, and bonuses, welfare benefits, labor protection and labor insurance and labor discipline in accordance with the laws, the policies of the Company as resolved by the Board of Management, and the actual financial condition of the Company.	Edit the sentence does not change the content of the Term

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		Board of Management, and the actual financial condition of the Company.		
264	Điều 44.3	Công ty được tự do tuyển dụng và thuê nhân viên, công nhân thông qua tất cả các nguồn thông tin, bao gồm tuyển dụng công khai. Công ty có thể tuyển dụng hoặc ký hợp đồng với nhân sự quản lý và nhân sự kỹ thuật người nước ngoài phù hợp với yêu cầu hoạt động của Công ty. Công ty sẽ ưu tiên xem xét nhân viên và công nhân do NTT Com và VNPT giới thiệu, trên cơ sở đóng góp của mỗi bên vào Vốn Điều lệ theo quy định tại Điều 8.3, nếu họ có đủ các kỹ năng, kinh nghiệm, tập quán và thái độ làm việc theo yêu cầu để làm việc hiệu quả trong một công ty ở Việt Nam	Công ty được tự do tuyển dụng và thuê nhân viên, công nhân thông qua tất cả các nguồn thông tin, bao gồm tuyển dụng công khai. Công ty có thể tuyển dụng hoặc ký hợp đồng với nhân sự quản lý và nhân sự kỹ thuật người nước ngoài phù hợp với yêu cầu hoạt động của Công ty. Công ty sẽ ưu tiên xem xét nhân viên và công nhân do các cổ đông sáng lập giới thiệu, trên cơ sở đóng góp của mỗi bên vào Vốn Điều lệ theo quy định tại Điều 8.3, nếu họ có đủ các kỹ năng, kinh nghiệm, tập quán và thái độ làm việc theo yêu cầu để làm việc hiệu quả trong một công ty ở Việt Nam.	Sửa đổi cho phù hợp thực tế.
	Article 44.3	The Company shall be free to recruit and hire staff and workers through all available channels, including public recruitment, and the Company may recruit foreign management personnel and technicians in accordance with operation requirements. The Company shall give first consideration to staff and workers recommended by NTT Com and VNPT, subject to the contribution by NTT Com and VNPT to the Charter Capital pursuant to Article 8.3 hereof, provided that such workers have the required skills, experience, work	The Company shall be free to recruit and hire staff and workers through all available channels, including public recruitment, and the Company may recruit foreign management personnel and technicians in accordance with operation requirements. The Company shall give first consideration to staff and workers recommended by founding shareholders, subject to the contribution by each shareholder to the Charter Capital pursuant to Article 8.3 hereof, provided that such workers have the required skills, experience, work habits and attitudes for successfully working in a company in Vietnam	Amendment by using “founding shareholders” instead of “NTT Com and VNPT”

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		habits and attitudes for successfully working in a company in Vietnam		
265	Điều 45	Điều 45: Trình báo cáo hằng năm và công khai thông tin về Công ty	Điều 45: Trình báo cáo hằng năm	Sửa đổi tiêu đề cho phù hợp với nội dung
	Article 45	Article 45: Submission of Annual Reports and Public Disclosure of Information of the Company	Article 45: Submission of annual reports	Amendment the title for consist with the contents
266	Điều 45.1	<p>(Trong Bản sửa đổi Điều lệ lần 3) Khi vốn Điều lệ của công ty có trên 50% vốn góp của nhà nước, việc trình báo cáo và công khai thông tin về công ty phải được thực hiện như sau: Công bố thông tin định kỳ: 1.1. Công ty phải công bố định kỳ trên trang thông tin điện tử của công ty và của cơ quan đại diện chủ sở hữu những thông tin sau đây: a) Thông tin cơ bản về công ty và điều lệ công ty; b) Mục tiêu tổng quát, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch kinh doanh hằng năm; ... Công bố thông tin bất thường 1.3. Công ty phải công bố trên trang thông tin điện tử và ấn phẩm (nếu có) và niêm yết công khai tại trụ sở chính và địa điểm kinh doanh của công ty về các thông tin bất thường trong thời hạn 36 giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây: ...</p>	<p>Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây: a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; b. Báo cáo tài chính; c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty; d. Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.</p>	<p>- Đề nghị xóa bỏ nội dung hiện tại được quy định trong Bản sửa đổi điều lệ lần 3 vì GDS hiện không là doanh nghiệp nhà nước nên không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 4 Điều 176 Luật DN 2020, nên không phải thực hiện công khai thông tin như quy định hiện tại. - Thay thế vào đó là nội dung quy định tại Điều 45.1 trong Điều lệ gốc ban hành ngày 13/12/2017 và có bổ sung thêm nội dung phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 175 LDN 2020. <i>“1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây: a) Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty; b) Báo cáo tài chính; c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty; d) Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.”</i></p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		h) Có quyết định, thành lập, giải thể, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty con, quyết định đầu tư, giảm vốn hoặc thoái vốn đầu tư tại các công ty khác.		
	Article 45.1	<p>(Amendment No.3 of the Charter)</p> <p>1. When charter capital of company is held with more than fifty percent (50%) of state capital, the submission of financial reports and public disclosure of information of the Company as follows:</p> <p>Periodic information provision:</p> <p>1.1. Must periodically provide the following information on company website:</p> <p>....</p> <p>1.2 The report on the company's administration shall contain the information below:</p> <p>.....</p> <p>Extraordinary information disclosure:</p> <p>1.3. Extraordinary information must be disclosed on the company's website, publications, and posted at the company's headquarter and business locations within 36 hours from the occurrence of any of the events below:</p> <p>.....</p> <p>When charter capital of company is held with equal or less than fifty</p>	<p>At the end of the fiscal year, the Board of Management shall submit the following documents to the General Meeting of Shareholders:</p> <p>a. Report on the business result of the Company;</p> <p>b. Financial statements;</p> <p>c. Report on the evaluation of the management and administration of the Company;</p> <p>d. The due diligence report of the Inspection Committee.</p>	<p>- Remove the current content specified in the 3rd Charter Amendment because GDS is not currently a state-owned enterprise, so it is not subject to Clause 4, Article 176 of the Law on Enterprises 2020.</p> <p>- Replace by the content specified in Article 45.1 in the Original Charter issued on December 13, 2017 and has additional content consistent with the provisions of Clause 1, Article 175 of the Law on Enterprise 2020.</p> <p>"1. At the end of the fiscal year, the Board of Directors shall submit the following documents to the GMS:</p> <p>a) The company's income statements;</p> <p>b) The financial statements;</p> <p>c) The report on the company's administration and management;</p> <p>d) The validation report of the Board of Controllers."</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		percent (50%) of state capital, the effectiveness of Article 45.1 of the main body of company charter is kept unchanged.		
267	Điều 45.2	Trường hợp theo quy định của Nhà nước, Công ty phải kiểm toán thì báo cáo tài chính hằng năm của Công ty đã phải được kiểm toán theo Điều 46 của Điều lệ này trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua	Trường hợp pháp luật quy định báo cáo tài chính bắt buộc phải được kiểm toán, thì báo cáo tài chính hằng năm của Công ty được kiểm toán theo Điều 46 của Điều lệ này trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.	Sửa câu từ cho phù hợp, không làm thay đổi nội dung của Điều khoản
	Article 45.2	The annual financial statements of the Company shall be audited pursuant to Article 46 hereof before submission to the Shareholders' Meeting for approval.	If the annual financial statements of the Company must be audited as prescribed by law, they shall be audited pursuant to Article 46 hereof before submission to the General Meeting of Shareholders for approval	Edit the sentence does not change the content of the Term
268	Điều 45.3	Các báo cáo và tài liệu quy định tại Điều 45.1 này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.	Các báo cáo và tài liệu quy định tại Điểm a, b và c Điều 45.1 này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 3 Điều 175 LDN 2020 quy định: “3. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.”
	Article 45.3	The reports and materials in Article 45.1 hereof must be submitted to the Inspection Committee for an evaluation at least thirty (30) days before the opening date of the annual meeting of Shareholders' Meeting.	The reports and documents specified in Points a, b and c of this Article 45.1 shall be submitted to the Board of Inspection Committee for validation at least thirty (30) days before the opening date of the annual General Meeting of Shareholders	Amendment according to the Clause 3 Article 175 of the LOE 2020 provides that: “3. The documents specified in Points a, b and c Clause 1 of this Article shall be submitted to the Inspection Committee for validation at least 30 days before the opening date of the General Meeting of

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				Shareholders unless otherwise prescribed by company's charter.”
269	Điều 45.4	Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị; báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính và chi nhánh của Công ty chậm nhất bảy (7) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.	Báo cáo quy định tại các Điều 45.1, 45.2 và 45.3 của Điều lệ này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính của Công ty chậm nhất mười (10) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi theo quy định tại Khoản 4 Điều 175 LDN 2020: “ <i>Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn...</i> ” Như vậy, thời hạn tối thiểu tại khoản này là 10 ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên. Trường hợp GDS muốn quy định thời hạn khác thì phải quy định thời hạn dài hơn 10 ngày.
	Article 45.4	Reports and materials prepared by the Board of Management, reports of the Inspection Committee and audited reports must be available at the head office of the Company and its branches at least seven (7) working days before the opening date of the annual meeting of the Shareholders' Meeting.	Reports specified in Articles 45.1, 45.2 and 45.3 of this Charter, reports of the Inspection Committee and audited financial statements must be available at the head office of the Company at least ten (10) working days before the opening date of the annual meeting of the General Meeting of Shareholders.	Amendment according to the Clause 4 Article 175 of the LOE 2020: “The documents specified in Clauses 1, 2 and 3 of this Article, the validation report of the Inspection Committee and the audit report shall be retained at the company's headquarters at least 10 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders unless a longer period is prescribed by company's charter...” Thus, the minimum time limit in this clause is 10 days before the date of the annual General Meeting of Shareholders. In case GDS wants to

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				stipulate another time limit, it must specify a longer time limit of 10 days.
270	Điều 45.6	Tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hằng năm phải được thông báo đến tất cả cổ đông	Bỏ nội dung này	Đề nghị bỏ do nội dung này không còn phù hợp và LDN 2020 cũng không quy định về việc này.
	Article 45.6	A brief summary of the annual financial statements of the Company must be sent to all shareholders	Remove	Proposed removal because this content is no longer relevant and LOE 2020 also does not regulate this.
271	Điều 45.7	Mọi tổ chức, cá nhân đều có quyền xem hoặc sao chép báo cáo tài chính hằng năm của Công ty tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền	Bỏ nội dung này	Xoá bỏ vì pháp luật không quy định về vấn đề này.
	Article 45.7	All individuals and organizations shall be entitled to review or copy the annual financial statements of the Company at the business registration office.	Remove	Remove this provision because it is not regulated by law.
272	Điều 46.2	Bộ phận kế toán của công ty phải tuân thủ theo các quy định của Luật Việt Nam, và các thông lệ kế toán quốc tế, tuy nhiên với điều kiện Công ty đảm bảo các thông lệ quốc tế đó phù hợp với Luật Việt Nam. Ngoài ra, trong phạm vi cho phép của Luật Việt Nam, Công ty áp dụng các thủ tục, yêu cầu về hoạt động và tài chính NTT Com, bao gồm các vấn đề liên quan đến kế hoạch kinh doanh và ngân quỹ	Bộ phận Tài chính - Kế toán của Công ty phải tuân thủ theo các quy định pháp luật, và tham khảo các thông lệ kế toán quốc tế, tuy nhiên với điều kiện Công ty đảm bảo các thông lệ quốc tế đó phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"> - Xóa bỏ ý cuối trong khoản này vì GDS là một pháp nhân độc lập, có yêu cầu về hoạt động tài chính riêng phù hợp với quy định pháp luật, không phụ thuộc vào yêu cầu của cổ đông hay một doanh nghiệp nào khác. - Sửa tên gọi Bộ phận Tài chính – Kế toán thống nhất với dự thảo Quy chế quản lý tài chính, kế toán của Công ty. - Sửa đổi việc phải “tuân thủ” các thông lệ kế toán quốc tế bằng quy định là “tham khảo” các thông lệ đó.
	Article 46.2	The bookkeeping and accounting systems of the Company shall comply with the Laws of Vietnam and	The Finance - Accounting Department of the Company must comply with regulations of law, and refer to international accounting practices, however, with the	GDS is an independent legal entity, having its own financial operations requirements in accordance with the

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		internationally accepted accounting practices; provided, however, that the Company shall ensure that the application of such internationally accepted accounting practices is consistent with the Laws of Vietnam. Furthermore, the Company shall, to the extent permitted by the Laws of Vietnam, adopt the operating and financial procedures and requirements of NTT Com, including those relating to business plans and budgets.	requirement that the Company ensures such international practices are appropriate with Vietnamese law.	law, regardless of the requirements of shareholders or any other enterprises. - Re-name of the Finance - Accounting Department matching with the draft Financial management and Accounting Policy - Using “refer” the international accounting practices instead of “comply” them.
273	Điều 47.1	Các báo cáo kế toán của Công ty sẽ được kiểm toán bởi một công ty kế toán được quốc tế công nhận có giấy phép hoạt động tại Việt Nam do Hội đồng quản trị thống nhất lựa chọn theo đúng quy định của Luật Việt Nam.	Các báo cáo kế toán của Công ty sẽ được kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán độc lập do Hội đồng quản trị thống nhất lựa chọn theo Điều 31.1(x) của Điều lệ này và phù hợp với quy định pháp luật.	Sửa đổi phù hợp với nội dung LDN 2020 và Điều lệ đã quy định
	Article 47.1	The accounts of the Company shall be audited by an internationally recognized accounting firm licensed to practice in Vietnam as unanimously approved by the Board of Management in accordance with the Laws of Vietnam	The Company's accounting statements will be audited by an independent audit unit unanimously selected by the Board of Management in accordance with Article 31.1(x) of this Charter and the law.	Amended in accordance with the content of LOE 2020 and the prescribed Charter
274	Điều 47.2	Doanh nghiệp kế toán được lựa chọn có trách nhiệm thực hiện kiểm toán và lập báo cáo kiểm toán theo đúng quy định của Luật Việt Nam và hợp đồng ký kết với Công ty.	Đơn vị kiểm toán được lựa chọn có nghĩa vụ thực hiện kiểm toán và lập báo cáo kiểm toán theo đúng quy định pháp luật và hợp đồng ký kết với Công ty.	Sửa đổi câu từ không làm thay đổi nội dung của Điều khoản
	Article 47.2	The accounting firm selected shall have the responsibility to audit the accounts of the Company and prepare	The selected audit unit is obliged to perform the audit and prepare the audit report in accordance with the law and the contract signed with the Company.	Modify the sentence does not change the content of the Term

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		an audit report in accordance with the Laws of Vietnam and the contract which it signs with the Company.		
275	Điều 48.1	<p>Lợi nhuận sau thuế của Công ty sẽ được dùng để trích lập các quỹ dự phòng và chi trả cổ tức cho các cổ đông theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; dự phòng như sau:</p> <p>a. Trích lập các quỹ từ nguồn lợi nhuận sau thuế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ dự phòng tài chính; - Quỹ đầu tư phát triển; - Quỹ khen thưởng, phúc lợi. <p>b. Quỹ trợ cấp mất việc làm theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p>	<p>1. Lợi nhuận của Công ty sẽ được phân phối theo thứ tự như sau:</p> <p>a. Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác của Công ty theo quy định của pháp luật;</p> <p>b. Bù đắp các khoản lỗ của các năm trước (nếu có);</p> <p>c. Trích lập các quỹ theo Điều 48.2 của Điều lệ này;</p> <p>d. Phần còn lại được dùng để trả cổ tức cho các cổ đông theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Công ty trích lập các quỹ từ nguồn lợi nhuận sau thuế như sau:</p> <p>a. Quỹ đầu tư phát triển;</p> <p>b. Quỹ khen thưởng, phúc lợi;</p> <p>c. Các quỹ khác theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>- Kiến nghị bỏ nội dung “Quỹ trợ cấp mất việc làm theo quy định của pháp luật” vì không có quy định hiện hành liên quan về việc trích lập quỹ trợ cấp mất việc làm từ lợi nhuận sau thuế.</p> <p>- Sửa đổi trình tự phân phối lợi nhuận để thống nhất với nội dung dự thảo sửa đổi Quy chế quản lý tài chính, kế toán. Và phù hợp với quy định tại Điều 74 TT 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp quy định:</p> <p>“Điều 74. Tài khoản 421 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</p> <p>1. Nguyên tắc kế toán</p> <p>c) Phải hạch toán chi tiết kết quả hoạt động kinh doanh của từng năm tài chính (năm trước, năm nay), đồng thời theo dõi chi tiết theo từng nội dung phân chia lợi nhuận của doanh nghiệp (trích lập các quỹ, bổ sung Vốn đầu tư của chủ sở hữu, chia cổ tức, lợi nhuận cho các cổ đông, cho các nhà đầu tư).</p> <p>.....</p> <p>2. Kết cấu và nội dung phản ánh của tài khoản 421 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</p> <p>Bên Nợ:</p> <p>- Số lỗ về hoạt động kinh doanh của</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<p>doanh nghiệp;</p> <p>- Trích lập các quỹ của doanh nghiệp;</p> <p>- Chia cổ tức, lợi nhuận cho các chủ sở hữu;</p> <p>- Bổ sung vốn đầu tư của chủ sở hữu”;</p>
	Article 48.1,2	<p>1. The after-tax profits of the Company shall be used to create reserve funds and pay dividends to shareholders in accordance with the resolutions of the Shareholder’s Meeting;</p> <p>2. The Company shall set aside reserve funds as follows:</p> <p>a. Funds from after -tax profits:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Financial reserve fund; - Development investment fund; - Welfare and reward funds. <p>b. Unemployment funds in accordance with the Laws of Vietnam.</p>	<p>1. The profits of the Company will be distributed as following order:</p> <p>a. To pay corporate income tax and other financial obligations of the Company in accordance with the law;</p> <p>b. To offset the losses of previous years (if any);</p> <p>c. Appropriation of funds according to Article 48.2 of this Charter;</p> <p>d. The remainder is used to pay dividends to shareholders according to resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders.</p> <p>2. The Company shall set aside funds from after-tax profits as follows:</p> <p>a. Development investment fund;</p> <p>b. Welfare and reward funds;</p> <p>c. Other funds according to resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders.</p>	<p>- Propose for removing the content 'Severance pay fund as prescribed by law' because there are no current regulations regarding the establishment of a severance pay fund from after-tax profits.</p> <p>- Clearly state the order of profit distribution to be consistent with the content of the draft Financial management and Accounting Policy and comply with the Article 74 of Circular 200/2014/TT-BTC dated December 22nd, 2014 by the Ministry of Finance on guidelines for accounting policies for enterprises prescribes.</p> <p>- Removing the “Unemployment funds” because there is not legal regulation on setting unemployment fund from profit after tax.</p> <p>“Article 74. Account 421 - Undistributed post-tax profits</p> <p>1. Accounting principles</p> <p>c) Detailed accounting of result from business activities for every fiscal year must be implemented (previous year, current year), concurrently monitor in details for every content of profit</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<p>distribution of enterprises (appropriation of fund, supplementation of operating capital, distribution of dividends, profits for shareholders and investors).</p> <p>.....</p> <p>2. Structure and contents of account 421 - Undistributed post-tax profits</p> <p>Debit side:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loss amount on business activities of enterprises; - Appropriation of fund of enterprises; - Distributing dividends, profits for owners; - Supplementing owner's capital;"
276	Điều 49	<p>1. Trích từ quỹ dự phòng tài chính để bù lỗ;</p> <p>2. Chuyển một phần lỗ sang năm sau, đồng thời Đại hội đồng cổ đông phải quyết định các biện pháp để khắc phục.</p>	<p>1. Chuyển một phần lỗ sang năm sau, đồng thời Đại hội đồng cổ đông phải quyết định các biện pháp để khắc phục.</p> <p>2. Các giải pháp khác theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định pháp luật</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy định về tài chính kế toán hiện hành không còn Quỹ dự phòng tài chính, nên bỏ điểm 1 trong Điều lệ hiện tại. - Bổ sung thêm giải pháp để tăng tính linh hoạt trong cách xử lý khi phát sinh lỗ
	Article 49	<p>1. Withdrawing monies from the reserve funds to compensate for losses</p> <p>2. Move a part of losses to the next year, and take measures to recoup such losses</p>	<p>1. Move a part of losses to the next year, and take measures to recoup such losses</p> <p>2. Other solutions according to resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders in accordance with the law</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Remove content 1. in the current charter to ensure compliance with current financial and accounting regulations - Supplement solutions to increase flexibility in handling when a loss occurs
277	Chương XIII	CHƯƠNG XIII CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG, GIẢI THỂ VÀ THANH LÝ	CHƯƠNG XIII GIẢI THỂ VÀ THANH LÝ	<p>Sửa câu từ phù hợp với nội dung của Chương này và với LDN 2020.</p> <p>Luật không sử dụng thuật ngữ “Chấm dứt hoạt động” cho chủ thể doanh</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
				<p>ngiệp, chỉ dùng cho chủ thể chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Điều 213)</p> <p>Correct the sentences to match the content of this Chapter.</p> <p>The law does not use the term "Winding-up" for business entities, only for branches, representative offices, and business locations (Article 213 LOE 2020).</p>
278	Điều 50.1	<p>Điều 50: Chấm dứt hoạt động và giải thể Công ty</p> <p>Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời gian sáu (06) tháng liên tiếp;</p> <p>c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</p> <p>d. Các trường hợp khác do Luật doanh nghiệp quy định.</p>	<p>Điều 50: Giải thể Công ty</p> <p>Công ty có thể bị giải thể trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu theo quy định của Luật Doanh nghiệp trong thời gian sáu (06) tháng liên tiếp mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;</p> <p>c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật quản lý thuế có quy định khác.</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp quy định tại Khoản 1 Điều 207 LDN 2020:</p> <p>“Doanh nghiệp bị giải thể trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;</p> <p>b) Theo nghị quyết, quyết định của chủ doanh nghiệp đối với doanh nghiệp tư nhân, của Hội đồng thành viên đối với công ty hợp danh, của Hội đồng thành viên, chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần;</p> <p>c) Công ty không còn đủ số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Luật này trong thời hạn 06 tháng liên tục mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp;</p> <p>d) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.”</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
	Article 50.1	Article 50: Winding-Up and Dissolution of the Company 1. The Company shall be dissolved in the following cases: a. Pursuant to a decision made by the Shareholders' Meeting; b. The minimum number of shareholders of the Company is lower than that required by the Law on Enterprises for a period of six (6) consecutive months; c. Revocation of the Certificate of Business Registration; d. Other cases as stipulated in the Law on Enterprises.	Article 50: Dissolution of the Company The Company shall be dissolved in the following cases: a. Under a resolution or decision of the General Meeting of Shareholders; b. The Company fails to maintain the adequate number of shareholders prescribed in the Law on Enterprises for six (06) consecutive months without converting into another type of enterprise; c. The Enterprise Registration Certificate is revoked, unless otherwise prescribed by the Law on Tax administration.	Modify sentences according to the Clause 1, Article 207 of the LOE 2020: “An enterprise shall be dissolved in the following cases: a) The operating period specified in the company's charter expires without an extension decision; b) The enterprise is dissolved under a resolution or decision of the owner (for sole proprietorships), the Board of Partners (for partnerships), the Board of Members and the owner (for limited liability companies) or the General Meeting of Shareholders (for joint stock companies); c) The enterprise fails to maintain the adequate number of members prescribed in this Law for 06 consecutive months without converting into another type of business; d) The Certificate of Enterprise Registration is revoked, unless otherwise prescribed by the Law on Tax administration.”
279	Điều 50.2	Thủ tục phá sản Công ty được tiến hành theo quy định của Luật Phá sản của Việt Nam và các luật Việt Nam khác	Thủ tục phá sản Công ty được tiến hành theo quy định của Luật Phá sản của Việt Nam và các quy định pháp luật khác có liên quan.	Sửa chữa câu từ, ý nghĩa không thay đổi
	Article 50.2	The bankruptcy of the Company shall be carried out in accordance with the	The bankruptcy of the Company shall be carried out in accordance with the laws of bankruptcy of Vietnam and other relevant laws.	Rewording only, the contents are keep unchanged

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		laws of bankruptcy of Vietnam and other Vietnam laws.		
280	Điều 51	<p>1. Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị sẽ phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu Ban thanh lý gồm 05 thành viên để làm nhiệm vụ thanh lý tài sản Công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các Luật Việt Nam khác. Các thành viên Ban thanh lý có thể được lựa chọn từ trong Công ty hoặc thuê chuyên gia (nếu cần); mỗi thành viên của Ban thanh lý có một (1) quyền biểu quyết cho các vấn đề quyết định tại cuộc họp của Ban thanh lý. Tất cả các vấn đề do Ban thanh lý xem xét và quyết định phải căn cứ theo phần lớn tỷ lệ bỏ phiếu thuận;</p> <p>2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo với cơ quan đăng ký kinh doanh về việc được thành lập và ngày bắt đầu hoạt động của Công ty, và các thông tin liên quan khác nếu được yêu cầu. Ban thanh lý sẽ thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải chuẩn bị bản phương án thanh lý. Để chuẩn bị các phương án thanh lý, Ban thanh lý sẽ làm việc với một công ty kế toán được quốc tế công nhận đánh giá tất cả những tài sản (bao gồm nhưng không giới hạn tài sản vô hình, hữu hình, đất đai, các khoản phải thu), các khoản nợ của Công ty. Phương thức định giá của công ty kế toán phải được phản ánh chính xác trong phương án thanh lý. Sau khi được Hội đồng Quản trị đồng thuận chấp nhận phương án thanh lý, Ban thanh lý sẽ tiến hành thanh lý theo phương án được phê chuẩn.</p> <p>3. Tiền thu được từ thanh lý Công ty sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:</p> <p>a. Các chi phí thanh lý;</p> <p>b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho người lao động trong Công ty;</p>	<p>1. Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị sẽ phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu Ban thanh lý gồm 05 thành viên để làm nhiệm vụ thanh lý tài sản Công ty theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan. Các thành viên Ban thanh lý có thể được lựa chọn từ trong Công ty hoặc thuê chuyên gia (nếu cần); mỗi thành viên của Ban thanh lý có một (1) quyền biểu quyết cho các vấn đề quyết định tại cuộc họp của Ban thanh lý. Tất cả các vấn đề do Ban thanh lý xem xét và quyết định phải căn cứ theo phần lớn tỷ lệ bỏ phiếu thuận.</p> <p>2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo với cơ quan đăng ký kinh doanh về việc được thành lập và ngày bắt đầu hoạt động của Công ty, và các thông tin liên quan khác nếu được yêu cầu. Ban thanh lý sẽ thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải chuẩn bị bản phương án thanh lý. Để chuẩn bị các phương án thanh lý, Ban thanh lý sẽ làm việc với một công ty kế toán được quốc tế công nhận đánh giá tất cả những tài sản (bao gồm nhưng không giới hạn tài sản vô hình, hữu hình, đất đai, các khoản phải thu), các khoản nợ của Công ty. Phương thức định giá của công ty kế toán phải được phản ánh chính xác trong phương án thanh lý. Sau khi được Hội đồng Quản trị đồng thuận chấp nhận phương án thanh lý, Ban thanh lý sẽ tiến hành thanh lý theo phương án được phê chuẩn.</p> <p>3. Tiền thu được từ thanh lý Công ty sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:</p> <p>a. Các chi phí thanh lý;</p> <p>b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho người lao động trong Công ty;</p>	Sửa câu từ, nội dung giữ nguyên, không thay đổi

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>nhưng không giới hạn tài sản vô hình, hữu hình, đất đai, các khoản phải thu), các khoản nợ của Công ty. Phương thức định giá của công ty kế toán phải được phản ánh chính xác trong phương án thanh lý. Sau khi được Hội đồng Quản trị đồng thuận chấp nhận phương án thanh lý, Ban thanh lý sẽ tiến hành thanh lý theo phương án được phê chuẩn.</p> <p>3. Tiền thu được từ thanh lý Công ty sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:</p> <p>a. Các chi phí thanh lý;</p> <p>b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho người lao động trong Công ty;</p> <p>c. Thuế và các khoản chi phí có tính chất thuế mà Công ty phải nộp;</p> <p>d. Các khoản vay (nếu có);</p> <p>e. Các khoản nợ phải trả khác của Công ty;</p> <p>f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán các khoản (a), (b), (c), (d), (e) của Điều 51.3 này sẽ được chia cho các cổ đông của Công ty theo tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng.</p>	<p>c. Thuế và các khoản chi phí có tính chất thuế mà Công ty phải nộp;</p> <p>d. Các khoản vay (nếu có);</p> <p>e. Các khoản nợ phải trả khác của Công ty;</p> <p>f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán các khoản (a), (b), (c), (d), (e) của Điều 51.3 này sẽ được chia cho các cổ đông của Công ty theo tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng.</p>	
	Article 51	1. Within thirty (30) days from the date of a decision of dissolution of the Company, the Board of Management must convene an extraordinary meeting of the Shareholders' Meeting to vote for a board of liquidation with five (5) members to liquidate assets of the Company pursuant to the Laws on	1. Within thirty (30) days from the date of a decision of dissolution of the Company, the Board of Management must convene an extraordinary meeting of the Shareholders' Meeting to vote for a board of liquidation with five (5) members to liquidate assets of the Company pursuant to the Laws on Enterprises and other relevant laws. Members of the board of liquidation may be chosen from the employees of the Company or hired specialist (if	Rewording only, the contents are keep unchanged

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>Enterprises and other Laws of Vietnam. Members of the board of liquidation may be chosen from the employees of the Company or hired specialist (if necessary);. Each member of the board of liquidation shall have the right to cast one (1) vote on matters to be decided at meetings of the board of liquidation. Any matters considered and determined by the board of liquidation shall require the majority vote of the members.</p> <p>2. The board of liquidation shall have the duty to inform the business registration body of the establishment and date of operation of the Company and any other information that may be required by the business registration body. The board of liquidation shall represent Company in carrying out matters relating to the liquidation the Company at a court of and competent state authority, and shall prepare a liquidation plan for the Company in accordance with the Laws of Vietnam. For purposes of preparing the liquidation plan, the board of liquidation shall engage an internationally recognized accounting firm to carry out inspection and valuation of all the assets (including without limitation, tangible and intangible assets, properties, and accounts receivable), indebtedness</p>	<p>necessary);. Each member of the board of liquidation shall have the right to cast one (1) vote on matters to be decided at meetings of the board of liquidation. Any matters considered and determined by the board of liquidation shall require the majority vote of the members.</p> <p>2. The board of liquidation shall have the duty to inform the business registration body of the establishment and date of operation of the Company and any other information that may be required by the business registration body. The board of liquidation shall represent Company in carrying out matters relating to the liquidation the Company at a court of and competent state authority, and shall prepare a liquidation plan for the Company in accordance with the Laws of Vietnam. For purposes of preparing the liquidation plan, the board of liquidation shall engage an internationally recognized accounting firm to carry out inspection and valuation of all the assets (including without limitation, tangible and intangible assets, properties, and accounts receivable), indebtedness and other liabilities of the Company. The accounting firm's method of valuation shall be accurately reflected in the liquidation plan. Upon the unanimous approval of the Board of Management of the liquidation plan, the board of liquidation shall carry out liquidation according to such approved plan.</p> <p>3. Monies collected from the liquidation of the Company shall be paid in order as follows:</p> <ol style="list-style-type: none"> Costs for liquidation; Salary and insurance fee of labor; Tax and taxed expenses must be paid by the Company to state body; Debts (if any); Other liabilities of the Company; Any remaining amount of the monies collected 	

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		<p>and other liabilities of the Company. The accounting firm's method of valuation shall be accurately reflected in the liquidation plan. Upon the unanimous approval of the Board of Management of the liquidation plan, the board of liquidation shall carry out liquidation according to such approved plan.</p> <p>3. Monies collected from the liquidation of the Company shall be paid in order as follows:</p> <p>a. Costs for liquidation;</p> <p>b. Salary and insurance fee of labor;</p> <p>c. Tax and taxed expenses must be paid by the Company to state body;</p> <p>d. Debts (if any);</p> <p>e. Other liabilities of the Company;</p> <p>f. Any remaining amount of the monies collected from the liquidation of the Company after having paid the amounts mentioned in (a), (b), (c), (d), and (e) of this Article 51.3 shall be distributed to all shareholders of the Company in proportion to their respective shareholding.</p>	<p>from the liquidation of the Company after having paid the amounts mentioned in (a), (b), (c), (d), and (e) of this Article 51.3 shall be distributed to all shareholders of the Company in proportion to their respective shareholding.</p>	
281	Điều 52.2	Mọi cổ đông đều có quyền khiếu nại đòi quyền lợi chính đáng của mình và đòi bồi thường thiệt hại do sai phạm cố ý của bất kỳ cá nhân nào trong Công ty gây ra. Trong thời hạn sáu	Không thay đổi	<p>Nội dung tiếng Việt giữ nguyên không thay đổi.</p> <p>Sửa lại câu từ trong tiếng Anh để sát nghĩa hơn với nội dung tiếng Việt ý nghĩa không thay đổi</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		mười (60) ngày, nếu Hội đồng quản trị không giải quyết khiếu nại hoặc quyết định hoà giải không được các bên chấp thuận thì các cổ đông có thể cử đại diện đứng đơn khiếu nại trước cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.		
	Article 52.2	Shareholders of the Company shall have the right to file complaints against the Company for any damages that have been caused by any breach of the Laws of Vietnam or this Charter by the Company or employees of the Company. If the Board of Management does not resolve any such complaint or if the relevant shareholder does not agree with any decision made by the Board of Management regarding the same within sixty (60) days of the filing of such complaint, such shareholder may commence legal proceedings with the competent state bodies	Shareholders of the Company shall have the right to claim their legitimate rights and claim compensation for any damages that have been caused by any breach by any individual of the Company. If the Board of Management does not resolve any such complaint or if the relevant shareholder does not agree with any decision made by the Board of Management regarding the same within sixty (60) days of the filing of such complaint, such shareholder may commence legal proceedings with the competent state bodies.	Rewording English sentence for more closing with the Vietnamese. The meaning is kept unchanged
282	Điều 53.1	Con dấu chính thức của Công ty được khắc theo mẫu quy định thống nhất của Luật Việt Nam và đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi sử dụng con dấu chính thức đó.	Con dấu chính thức của Công ty được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định pháp luật về giao dịch điện tử, theo quyết định của Hội đồng quản trị.	LDN 2020 đã bỏ quy định về việc đăng ký mẫu dấu. Theo đó, GDS có thể tự quyết định về loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty mình (Điều 43 LDN 2020)
	Article 53.1	The official seal of the Company shall be made in accordance with the Laws of Vietnam and be registered with the	The Company's official seal is made at a seal engraving facility or a seal in the form of a digital signature in	The LOE 2020 has removed the regulation on the registration of seal samples. Accordingly, GDS can

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		competent authority before use of such official seal	accordance with the law on electronic transactions, as decided by the Board of Management	decide on its own on the type, quantity, form and content of its seal (Article 43 of the LOE 2020).
283	Điều 53A		<p>Điều 53A: Sử dụng chữ ký điện tử</p> <p>1. Công ty có thể sử dụng chữ ký điện tử trong hoạt động quản trị, vận hành và công việc đầu tư, kinh doanh theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Hội đồng quản trị ban hành quy chế quản lý và sử dụng chữ ký điện tử trong hoạt động quản trị và kinh doanh hàng ngày của công ty.</p>	Bổ sung quy định về sử dụng chữ ký số để tạo điều kiện cho hoạt động quản trị, quản lý hàng ngày của công ty
	Article 53A		<p>Article 53A: Use of Electronic Signatures</p> <p>1. The Company may use electronic signatures in its governance, operations, and investment and business activities in accordance with the provisions of law.</p> <p>2. The Board of Management shall issue the regulations on the management and use of electronic signatures in the Company's governance and daily business operations.</p>	To add provisions on the use of digital signatures in order to facilitate the company's daily governance and management activities
284	Điều 54	<p>1. Điều lệ được lập thành năm (05) bản có giá trị pháp lý ngang nhau, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một (01) bản nộp cho cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Một (01) bản lưu trữ tại Văn phòng Công ty; - Ba (03) bản trao cho ba cổ đông sáng lập lưu giữ. <p>2. Bản điều lệ này là duy nhất và chính thức.</p>	<p>1. Điều lệ được lập thành hai (02) bản tiếng Việt và hai (02) bản tiếng Anh, có giá trị pháp lý ngang nhau và được lưu giữ tại Công ty. Trong trường hợp có sự khác biệt về ngôn ngữ giữa tiếng Việt và tiếng Anh, bản tiếng Việt sẽ được dùng để tham chiếu và giải thích</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp luật hiện hành không yêu cầu doanh nghiệp phải nộp bản gốc Điều lệ sửa đổi, bổ sung cho bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào. - Sửa đổi phù hợp với GDS. Tuy nhiên hiện nay các cổ đông sáng lập không có yêu cầu giữ bản gốc, họ có thể yêu cầu cung cấp bản sao khi cần. - Xóa bỏ quy định này vì giá trị các bản sao, trích lục sẽ theo quy định về công tác văn thư. Việc này cũng có thể gây khó khăn trong quá trình quản lý hồ sơ, cung cấp tài liệu theo nghĩa vụ

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations của GDS
		<p>3 Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty chỉ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc của ít nhất ba (3) thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>54.4 Điều lệ này được viết bằng tiếng Việt và tiếng Anh và có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt về ngôn ngữ, bản tiếng Anh sẽ được dùng để tham chiếu và giải thích</p>		
	Article 54	<p>1. The Charter is made in ten (10) original sets, each of which have equal legal validity, and which:</p> <ul style="list-style-type: none"> - One (1) set is submitted to notary public in Hanoi; - Five (5) sets are submitted to competent authority according to regulations of Hanoi's People Committee; - Four (4) sets are kept in head office of the Company. <p>2. This Charter is unique and official;.</p> <p>3. Copies or extract of this Charter must be signed by Chairman of Board of Management or at least three (3) members of Board of Management to be valid.</p> <p>4. This Charter is written in Vietnamese and English languages, and both versions shall be of equal</p>	<p>1. This Charter is made into two (02) original in Vietnamese and two (02) original in English and both versions shall have equal legal validity. In the event of any discrepancy or conflict between the Vietnamese and English language versions of this Charter, the Vietnamese language version shall govern and prevail.</p>	<p>Current law does not require enterprises to submit the original amended, supplemented Charter to any competent authority.</p> <p>A shareholders do not require to keep an original and GDS can provide them a copy of charter.</p> <p>- Remove this provision because the value of copies and extracts will follow the regulations on document work. This may also cause difficulties in the process of managing records and providing documents according to the obligations of GDS.</p>

STT No.	Điều khoản Article	Điều lệ hiện hành Current charter	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung Draft of Charter revision	Giải thích/Lí do/Vấn đề pháp lý Explanation/Reason/Legal regulations
		validity. In the event of any discrepancy or conflict between the Vietnamese and English language versions of this Charter, the English language version shall govern and prevail.		
285	Điều 54.5	5. Bản Điều lệ này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	2. Bản Điều lệ này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế bản Điều lệ ngày 13 tháng 12 năm 2007 và các bản sửa đổi, bổ sung.	Sửa đổi phù hợp thực tế của GDS
	Article 54.5	5. This Charter shall become effective from the date of issuance of the Certificate of Business Registration	2. This Charter will take effect from the date it is approved by the General Meeting of Shareholders and replaces the Charter dated December 13th, 2007 as its amended and supplemented	Amendment in accordance with laws and actual of GDS
286	Phản chữ ký		Theo đó, Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung chỉ bắt buộc có họ tên, chữ ký của đại diện theo pháp luật, không yêu cầu chữ ký của các cổ đông.	Điểm c khoản 4 Điều 24 LDN 2020: “Điều lệ công ty được sửa đổi, bổ sung phải bao gồm họ, tên và chữ ký của những người sau đây: c) Người đại diện theo pháp luật đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và công ty cổ phần”
	Signature		Accordingly, the Company’s revised Charter is only required to have the full name and signature of the legal representative, not requiring the signature of the shareholders.	Point c Clause 4, Article 24 of the LOE 2020: “The revised company's charter shall contain the full names and signatures of: c) For multi-member limited liability companies and joint stock companies: the legal representative.”